HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
5435 ARLINGTON VA. 22205-0635
P.O. BOX ~~[illegible] ARLINGTON VA 22 [illegible]~~
TELEPHONE
TELEPHONE

IV # 50768
VEWL # 0
I-171 : (Yes) (No)
EXIT PERMIT! Y. N

## POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM (AN) Last (ĐỨC) Middle NGUYỄN First

Current Address 249/11B/285 Đường Bà Hạt P4 Quận 10 - TPHCM

Date of Birth 1930 Place of Birth Hànội

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Thiếu Tá, Chức Vụ: Trưởng Toán Cửa Khẩu Saigon thuộc Phái đoàn Q.Sự 02 Bên

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 15-6-1975 To 12-4-1982

3. SPONSOR'S NAME: NGUYỄN THỊ - THOA (Chị ruột) Name

(USA)

(USA)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone | | Relationship |
|---|---|---|
| Chuẩn Tướng Phan Hòa Hiệp | (USA) | Chỉ huy của tôi trước 30-4-75 |
| Đại Tá Hà mai Việt | (U.S.A) | Cựu Bộ Chỉ Huy Thiết giáp, bạn đồng nghiệp. Chức vụ Trưởng Phòng 3 |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : (AN) (DUC) (NGUYEN)
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|---|---|---|
| Hoàng Thị Minh Tuyết | 1918 Thái Bình | Mẹ vợ |
| Bùi Thị Hoàng TRÀ | 1946 Thái Bình | Vợ |
| Nguyễn Bùi Hoàng Trang | 1974 Saigon | Con vợ thứ 3 |
| Nguyễn Bùi Hoàng Trâm | 1975 -nt- | Con vợ thứ 3 |
| Nguyễn Thị Thiên Hạ | 1963 -nt- | Con vợ cả (1) |
| Nguyễn Thị Ngọc Anh | 1969 | Con vợ thứ 2 |
| Nguyễn Đức Phú | 1970 | Con vợ thứ 2 |
| Nguyễn Đức Tuấn | 1971 | Con vợ thứ 2 |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NGUYEN THỊ THIÊN HẠ 443/21 Lê Văn Sỹ / Q3 - TPHCM

NGUYEN THỊ ~~NGỌC ANH 337/9 Ng Trãi - Q1~~ -

– Đức Phú -nt-

– Đức Tuấn -nt-

6\. ADDITIONAL INFORMATION :

Xin được chấp thuận cho những người có tên kể trên được định cư ở Mỹ.

Saigon - 25-8-1988 -

NG Duc An

249/11B/285 Đg Bà Hạt / Q10

TP - HCM

Saigon 4/5 89

Kính nhờ Chú THOA chuyển kính,

Saigon 29. 4. 1989.

Kính gửi Chú Thơ K.M.

PO. Box 5435 Arlington

VA. 22205 - 0635

(USA)

Thưa Chú,

Kính thăm Chú và những người Thân, xin cầu trên luôn cho Chú và những người thân luôn mọi điều và mạnh khỏe.

Sau đây kính trình Chú rõ:

- Sau đây kính tới L.O.I. thì lần đầu đã nhận được từ Bangkok gửi qua tháng 4. 1989, của Ba?

Cho Chú ruột của Ba:

Mrs NGUYEN THI THOA.

- Bộ trưởng Ba chắc thực của cho sứ (USA) thì nay nhờ Chú lưu trong hồ sơ, không nhiều thư

ít đã lo lắng cho An đến được tới L.O.I,
số 47641 - 2-2-1989 - Những vật trên
tới L.O.I, Bangkok lại làm theo hồ sơ cũ,
nghĩa là có tên:
— Bùi Thị Hoàng Trà - Vợ An - và hai
cháu phải theo họ mẹ, trong khi An đã làm
đơn gửi Chi để xin điều chỉnh 2 cháu phải
họ cha, và xin bổ sung thêm cho 3 cháu
của con bà Ph. Thị Thu Hường (đã ly dị)
xin chị xem đơn mới nhất của An,
— xin điều chỉnh cho họ cha -
— xin bổ sung cho bà ngoại 2 cháu và
— xin bổ sung thêm cho 3 cháu con bà
Hường. Từ nay chị cứ thư cho chị một
của An! Mrs NG THỊ THOA

Anh Nghĩa và anh em vẫn mạnh, vẫn
đi chơ, mới đây, số anh em đã vì
tuổi già, bệnh hoạn nên đã qua đời!!
Một lần nữa cháu thành cảm ơn chị
và anh chị em trong hội
xin đến tiếp phù hộ chúng ta. Kính
Nh

April 20,1989

NGUYEN DUC AN
249/11B/285 duong Ba Hat
Quan 10, Tp. Ho Chi Minh

Kinh gui : Ong BRUCE BEARDLEY
Giam Doc Chuong Trinh Ra Di Co Trat Tu (ODP)
Toa Dai Su Hoa K y tai Bangkok, Thailand.

Tham chieu : IV so 50768
LOI (VEWL # 47641) ngay 2.2.1989

Trich yeu : v/v xin dieu chinh ho Bo cho 2 con gai va xin bo sung them 4 nguoi than.

Thua Ong,

Chung toi vo cung sung suong sau khi nhan duoc Giay Gioi Thieu (LOI) ke tren ma Ong da gui qua Ba Chi ruot cua toi o :

Mrs. NGUYEN THI THOA

(USA)

Chung toi chan thanh cam on Ong da luon luon nho den va gui cho gia dinh toi Giay Gioi Thieu ke tren.

Tuy nhien, xin Ong vui long dieu chinh cho ho Bo cho 2 con toi, vi :

1.- Theo Quyet Dinh so 114/UBND/TP ngay 19-3-1988 dinh kem, ho da dieu chinh cho 2 con gai toi la :

- BUI NGUYEN HOANG TRANG
- BUI HOANG TRAM

NGAY THANG NAM SINH khong thay doi, sang ho Cha la :

- NGUYEN BUI HOANG TRANG
- NGUYEN BUI HOANG TRAM

ngay thang nam sinh khong thay doi.

Vao khoang thang 5.1988, chung toi da gui ho so ho tich cua 2 con gai toi noi tren den Ong ma khong hieu vily do gi Ong khong nhan duoc. Nen to Giay Gioi Thieu (LOI) trong phan ghi ten 2 con gai toi van con mang Ho Me. Ngoai ra, trong don tren toi cung xin Ong dac biet cuu xet cho toi duoc ghi them Ba HOANG THI MINH TUYET, sinh nam 1918 tai Thai Binh tuc la Ba Me vo toi duoc cung di dinh cu tai Hoa Ky voi vo chong toi, vi Ba TUYET la nguoi ma sau khi toi di hoc tap cai tao,Ba Cu da nuoi toi trong trai cai tao va dum boc vo va 2 con toi con nho dai.

2.- Vao khoang thang 8/1988, toi cung co gui don va ho so ho tich cua 3 con rieng cua toi la :

- NGUYEN THI NGOC ANH SINH NAM 1969
- NGUYEN DUC PHU sinh nam 1970
- NGUYEN DUC TUAN sinh nam 1971

xin duoc Ong dac biet cho ghi them ten 3 chau vao Giay Gioi Thieu (LOI) ke tren, 3 dua con rieng nay giua toi va Ba PHAM THI THU HUONG, hien o tai so 337/9 duong Nguyen Trai/Quan 1, Tp. HCM. Chung toi da duoc Toa An Quan 10 Tp. HCM cho ly di do QD so 54/TAND/Q.10, tp. HCM ngay 29.4.87 (dinh kem).

Toi khong hieu 2 ho so xin bo tuc tren sao khong den duoc co quan cua Ong. Nay vi ly do nhan dao, kinh xin Ong dac biet cho dieu chinh va ghi them ten nhung nguoi than cua toi vao Giay Gioi Thieu (LOI) noi tren.

Kinh mong Ong chap thuan va nhan noi day long biet on cua toi.

Duong don,

NGUYEN DUC AN

**Dinh kem :**

- 1 To Ho Khau co ten vo toi BUI THI HOANG TRA
- 1 To QD so 114/UBND/TP ngay 19.3.1988
- 1 To Gia Thu giua toi va Ba BUI THI HOANG TRA
- 2 Giay Khai Sinh moi duoc dieu chinh cua 2 con gai toi mang Ho Cha
- Khai sinh cua Ba HOANG THI MINH TUYET da bi that lac tu lau
- 1 To Ho Khau cua 3 con rieng cua toi
- (giua toi va Ba PHAM THI THU HUONG da duoc ly di)
- 3 khai sinh cua 3 con rieng cua toi
- 1 To QD so 54/TAND-Q.10/Tp. HCM
- 1 Giay Gia Thu giua toi va Ba PHAM THI THU HUONG.

Saigon, ngay 10 thang 8 nam 1988

Kinh gui Ong GIAM DOC, VAN PHONG CHUONG TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP)

Trich yeu : v/v xin bo tuc them 03 dua con theo ho so IV 50768
Tham chieu : IV 50768

Tran trong kinh trinh Ong Giam Doc :

Toi la NGUYEN DUC AN, sinh nam 1930 tai Ha noi, hien thuong tru tai 249/11B/285, duong Ba Hat, P.4, Quan 10, TP. Ho Chi Minh.

- Nguyen truoc 30-4-1975 toi la Si Quan/Quan Luc VNCH
- Cap bac : Thieu Ta, Chuc vu : Truong Toan Cua Khau Saigon
- So quan : 50/300.451
- Don vi : Phai Doan Lien Hiep Quan Su 2 Ben/TSN
- Don vi Truong : Chuan Tuong PHAN HOA HIEP hien nay o Hoa Ky
- Xuat than : Nganh Thiet Giap Binh, trong thoi gian o Nganh Thiet Giap Binh. Toi giu Chuc vu : Truong Phong Tiep Van/Bo Chi Huy Thiet Giap, la Chuc vu cao nhat va lau nhat so voi cac Truong Phong truoc toi (tu 1968 den 1974). Tu thang 6-1974 toi duoc chuyen sang Phai Doan Lien Hiep Quan Su 2 Ben.
- Thoi gian hoc tap cai tao : tu 15-6-1975 den 12-4-1982 (Giay Ra Trai dinh kem)
- Theo ho so xin dinh cu tai HOA KY ma toi da gui den Van Phong Chuong Trinh Ra Di Co Trat Tu (ODP) tai THAI LAN, khoang thang 5-1982, toi da so sot khong khai nguoi vo ke (tuc vo thu 2 cua toi) la : Ba PHAM THI THU HUONG, sinh nam 1943 tai tinh Dong Thap da o voi toi co hon thu (dinh kem) va sinh duoc 3 con :
  - NGUYEN THI NGOC ANH, sinh 19-5-1969 tai Saigon
  - NGUYEN DUC PHU - 20-6-1970 - Gia Dinh/Saigon
  - NGUYEN DUC TUAN - 11-9-1971 - Gia Dinh -

  hien cu ngu tai 337/9 Duong Nguyen Trai, Quan 1, TP/HCM

  Toi va Ba PHAM THI THU HUONG da song ly than tu 1974 va da ly di voi nhau theo tinh than cua Quyet Dinh so 0151/TC ngay 29-4-1987.
- Sau khi ly di voi Ba PHAM THI THU HUONG, toi va Ba BUI THI HOANG TRA (vo thu 3) cua toi moi lap Hon Thu va dieu chinh khai sinh theo ho bo cho 2 con gai/cua toi voi Ba BUI THI HOANG TRA, ho so ho tich nay toi da gui sang quy Van Phong vao khoang thang 5-1988, de bo tuc ho so (qua Hoi Gia Dinh Tu Nhan Chinh Tri Viet Nam)tai HOA KY)

Vi tinh than trach nhiem cua toi, mac du da ly hon voi Ba PHAM THI THU HUONG, nhung toi con 3 dua tre la :

- NGUYEN THI NGOC ANH sinh nam 19-5-1969
- NGUYEN DUC PHU - 20-6-1970
- NGUYEN DUC TUAN - 11-9-1971

ma doi khi toi phai chu cap nhieu it. Vi vay, toi tran trong kinh xin quy Ong vui long chap thuan cho toi duoc ghi them 3 dua tre tren vao ho so xin dinh cu tai HOA KY ma toi da gui den Van Phong ODP/Thai Lan tu 1982, de chung cung duoc di My voi gia dinh chung toi.

Trong khi cho doi de duoc cuu xet va chap thuan ma quy Ong se cap L.O.I cho gia dinh chung toi, kinh xin quy Ong nhan noi day long thanh kinh va biet on cua cua gia dinh toi.

Dinh theo :
- Giay Khai Tu cua vo thu 1
- Giay Gia Thu cua vo thu 2
- Giay Ly Di cua vo thu 2
- 3 Ban Khai Sinh cua 3 con cua Ba vo thu 2
  + 3 anh -
- Giay to Ho Tich cua Ba vo thu 3 va 2 con da gui den quy VP tu thang 5/88, de bo tuc.

Kinh,

[signature]

## THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

| | |
|---|---|
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .........<br>..............................<br>Từ ngày .... tháng ..... năm ........<br>**Ký tên, đóng dấu**<br>T-H | Chứng nhận đã chuyển đến ở : ..........<br>..............................<br>Từ ngày ..... tháng ...... năm ........<br>**Ký tên, đóng dấu** |
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .........<br>..............................<br>Từ ngày .... tháng ..... năm ........<br>**Ký tên, đóng dấu** | Chứng nhận đã chuyển đến ở : ..........<br>..............................<br>Từ ngày ..... tháng ..... năm ........<br>**Ký tên, đóng dấu** |

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Điều chỉnh lại họ của kt
H+5 là :
1) Nguyễn Bùi Hoàng Trang sinh 1974
2) Nguyễn Bùi Hoàng Trâm sinh 1975
Theo QĐ 114 UB ... 3/1/88
Ngày 06 ... 04/1988

PHÓ CÔNG AN Q.10
NGUYỄN VĂN [illegible]

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: ...662092...CN

**Họ và tên chủ hộ** : HOÀNG THỊ MINH TUYẾT
**Ấp, ngõ, số nhà** : (11 3/285 1249) 24/110/285
**Thị trấn, đường phố** : Ba Hạt
**Xã, phường** : ĐỔI 1-3-87 ... 9
**Huyện, quận** : Mười

Ngày 10 tháng 08 năm 1982
Trưởng công an : Quận 10
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3 : ...........

PHÓ CÔNG AN Q. 10
[illegible]

# NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

| Số thứ tự | HỌ VÀ TÊN | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKNK |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 01 | Hoàng Thị Minh Tuyết | chủ hộ | Nữ | 1918 [stamp: ĐÃ SỬA (1918)] | 020770348 | | 01. 10. 1976 | | |
| 02 | Bùi Thị Hoàng Trà | con | Nữ | 20. 8. 1946 | 020770312 | | 01. 10. 1976 | | Hồ có T5K |
| (03) | Bùi Trường Phú | con | Nam | 15. 12. 1957 | | | 01. 10. 1976 | | từ 01.05 |
| 04 | Bùi Nguyễn Hoàng Trang | cháu ngoại | Nữ | 08. [illegible]. 1974 | | | 01. 10. 1976 | | |
| 05 | Bùi Hoàng Trân | cháu ngoại | Nữ | 20. 3. 1975 | | | 01. 10. 1976 | | |
| 06 | Nguyễn Đức An | con rể | nam | 1930 | 022522704 | | 03. 11. 86 | Số duyệt | [stamp] |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN 10

*Thụ lý số:* 0151/TL
*Ngày:* 29.04.1987

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

# TRÍCH SAO QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Theo quyết định thuận tình ly hôn số 54 /CNTL của Tòa Án Nhân Dân Quận 10, lập ngày mười tám tháng năm năm một chín 87 giữa

Một bên là Ông NGUYỄN ĐỨC AN Sinh năm 1930
Dân tộc kinh, Tôn giáo Công giáo
Nghề nghiệp Nhiếp ảnh
Thường trú 249/118/285 Bà Hạt Phường 4 Q10 (có mặt)

Bên kia là Bà PHẠM THỊ THU HƯƠNG Sinh năm 1943
Dân tộc Kinh, Tôn giáo Phật
Nghề nghiệp Nội trợ
Thường trú 310 Ấp Mỹ Hưng Hoà-Xã Mỹ Sương Huyện Cao Lãnh - Tỉnh Đồng Tháp (có mặt)

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 — THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

### QUYẾT ĐỊNH

I.- Về quan hệ vợ chồng : Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông NGUYỄN ĐỨC AN và Bà PHẠM THỊ THU HƯƠNG.

2.- Về con chung : Chấp nhận sự thoả thuận của đôi bên : giao trẻ NGUYỄN ĐỨC TUẤN sinh ngày 11.09.1971 cho bà Hương nuôi dưỡng Ông An trợ cấp nuôi con mỗi tháng 1000đ (tương đương 24kg gạo) đôi bên giaonhận trực tiếp bắt đầu từ tháng 05/1987 cho đến khi trẻ trưởng thành và ông An được quyền lui tới chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của trẻ, việc nuôi con và mức trợ cấp có thể thay đổi khi cần thiết.

3.- Về tài sản chung : không có gì giải quy ết.

. Án phí 30đ ông An tự nguyện chịu
. Quyết định này có giá trị như một bản án sơ thẩm
. Đôi bên có thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày 18 tháng 05 năm 1987

Thư ký,
(đ/ã ký)
TRƯƠNG THU THUY

Thẩm Phán
(đã ký)
PHAN ĐÌNH BƯỞI

---

TRÍCH SAO Y
Ngày 31 ... 1988
TM. U... KÝ
... Văn Lâu

QUẬN 10, ngày 13 tháng 08/1987
TÒA ÁN NHÂN DÂN Q10
TL/CHÁNH ÁN
...
NGÔ ...

VIỆT NAM CỘNG HÒA
TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

# TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ ~~SƠTHẨMSAIGON~~

Ngày 3 tháng I2 năm 1969

Số I7877.RD

Án thế-vì khai-sanh cho

NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH

Toà SƠTHẨMSAIGON xử về việc Hộ trong phiên nhóm công khai ngày 3 tháng I2 năm 1969 gồm có các ông :

Chánh-Án : HOANG TUAN LOC

Biện-Lý : LƯƠNG ĐỨC HỢP

Lục-Sự : HO VIET NGOC DIEP

dã lên bản án như sau :

BẢN ÁN TOÀ-ÁN

Chiếu theo đơn của NGUYỄN ĐỨC AN

xin án thế-vì khai-sanh cho con

BỞI CÁC LẼ ẤY

Chứng nhận NGUYỄN ĐỨC AN và PHẠM THỊ THU HƯƠNG nhìn NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH là con;

Phán rằng : NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH, nữ, Sanh ngày mười chín tháng năm năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (I9.5.I969) Tại Quận I Saigon; con của NGUYỄN ĐỨC AN và PHẠM THỊ THU HƯƠNG.

—//—

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA NHA TRUỚC BẠ VÀ CON NIÊM — CON NIÊM 20$00

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA NHA TRUỚC BẠ VÀ CON NIÊM — CON NIÊM 4$00

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên QUẬN I SAIGON

và lược biên án này vào lề tờ khai-sanh gần nhứt ngày I9.5.I969

giữ lại lưu-trữ công-văn NƠI KỂ TRÊN

và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu lết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên : HOANG TUAN LOC HO VIET NGOC DIEP

Trước-bạ tại ngày

Quyển Tờ Số 40.77

Thâu

| GIÁ TIỀN | |
|---|---|
| Con niêm .. .. .. | 24$00 |
| Bổng lộc .. .. .. | 5$00 |
| ... tại .. .. .. | 0$50 |
| Cộng chung .. .. | [illegible] |

NTS.5

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

Ngày ... tháng 4 năm 1970

CHÁNH LỤC-SỰ

KT.

(Con dấu: VIỆT-NAM CỘNG-HÒA — CHÁNH LỤC SỰ — SAIGON)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐỊNH

XÃ HANH THÔNG 10/K

# BỔN TRÍCH LỤC

# BỘ KHAI-SANH

Năm 19 70 HỒ SƠ QUÂN ĐỘI Số hiệu : 1191

| | |
|---|---|
| Tên, họ ấu-nhi | Nguyễn Đức Phú |
| Phái | Nam |
| Sanh (ngày, tháng, năm) | Hai mươi, tháng sáu, năm 1970 |
| Tại | Hanh thông xã |
| Cha (Tên, họ) | Nguyễn Đức An |
| Nghề | Quân nhân |
| Cư trú tại | KBC 4478 |
| Mẹ (Tên, họ) | Phạm thị Thu Hương |
| Nghề | Nội-trợ |
| Cư trú tại | Saigon |
| Vợ (Chánh hay thứ) | Vợ chánh |

*Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Ủy-viên Hộ-tịch Xã* Hanh thông

GÒ VẤP, *ngày* 25 *tháng* 06 *năm* 19 70

T.L. QUẬN-TRƯỞNG,

VÕ-THIỆN-KẾ

Trích y bổn chánh :

Hanh thông xã, *ngày* 25 *tháng* 06 *năm* 1970

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

Kiến thị

Xã-Trưởng

NGUYỄN-VĂN-KHE

VIỆT-NAM CỘNG...

TỈNH GIA-ĐỊNH

QUẬN GÒ-VẤP

XÃ Hanh thông

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách

# BỔN TRÍCH LỤC
# BỘ KHAI-SANH

Năm 19 71

Số hiệu 1613

| | |
|---|---|
| Tên, họ ấu nhi | Nguyễn Đức Tuấn |
| Phái | Nam |
| Sanh (Ngày, tháng, năm) | Mười một tháng chín năm 1971 |
| Tại | Hạnh thông xã |
| Cha (Tên, họ) | Nguyễn Đức An |
| Nghề | Năm 1930 |
| Cư trú tại | Gò vấp |
| Mẹ (Tên, họ) | Phạm thị Thu Hương |
| Nghề | Nội trợ |
| Cư trú tại | Gò vấp |
| Vợ (Chánh hay thứ) | Vợ chánh |

Trích y bổn chánh:

KIẾN-THỊ:
XÃ-TRƯỞNG

Hạnh thông xã ngày 27 tháng 9 năm 1971

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

MIỄN THỊ-THỰC (TC. Thông-Tư B. Nội-Vụ) Số 4366/BNV/HC/29 Ngày 03-08-1970

HUỲNH KIM CHO

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu: Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29 ngày 3-8-70.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐỊNH

# BỔN TRÍCH LỤC
# BỘ HÔN-THÚ

XÃ HANH THÔNG

IO/K

Năm 1969

Số hiệu : 126

| | |
|---|---|
| Người chồng :<br>(Tên họ) | Nguyễn Đức An |
| Sanh tại : | Thành phố Hà-Nội |
| Sanh ngày : | Hai, tháng hai, năm 1930 |
| Cha chồng :<br>(Tên họ sống chết phải nói) | Nguyễn văn Giáp (chết) |
| Mẹ chồng :<br>(Tên họ, sống chết phải nói) | Nguyễn thị Tuất (chết) |
| Người vợ :<br>(Tên, họ) | Phạm thị thu Hương |
| Vợ (chánh hay vợ thứ) | Vợ chánh |
| Sanh tại : | Xã Tân Khánh (sađéc) |
| Sanh ngày : | Năm 1943 |
| Cha vợ :<br>(Tên họ, sống chết phải nói) | Phạm văn Ngà (sống) |
| Mẹ vợ :<br>(Tên họ, sống chết phải nói) | Lê thị Hai (chết) |
| Ngày cưới : | Mười lăm, tháng tám, 1969 |

*Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch kiêm Ủy viên Hộ-tịch Xã* HANH THÔNG

Gò-Vấp, *ngày* 23 *tháng* 8 *năm 19*69

TL QUẬN-TRƯỞNG

VŨ-THIỆN-KỲ

Trích y bổn chánh :

HANH THÔNG, *ngày* 23 *tháng* 8 *năm 19*69

Chủ Tịch kiêm Ủy-viên Hộ-tịch,

LÂM-MỘNG-ẤN

## THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

| | |
|---|---|
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... <br> .................................... <br> Từ ngày .... tháng ..... năm ........ <br> **Ký tên, đóng dấu** | Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... <br> .................................... <br> Từ ngày ..... tháng ...... năm ........ <br> **Ký tên, đóng dấu** |
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... <br> .................................... <br> Từ ngày .... tháng ..... năm .... ... <br> **Ký tên, đóng dấu** | Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... <br> .................................... <br> Từ ngày ..... tháng ..... năm ......... <br> **Ký tên, đóng dấu** |

T-H

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

| | |
|---|---|
| | |
| | |

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN

## HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

### THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: ....138295.... CN

Họ và tên chủ hộ : .............. Nguyễn thị Ẻ ........

Ấp, ngõ, số nhà : .............. 337/9 ........

Thị trấn, đường phố : .............. Nguyễn Trãi ........

Xã, phường : .............. Nguyễn Cư Trinh ........

Huyện, quận : .............. một ........

Ngày 10 tháng 03 năm 1982

Trưởng công an : ........ 2 năm 1 .x

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Thượng úy: PHẠM ĐỨC LÂM

Sổ NK 3 : ........ .....

# NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

| Số thứ tự | HỌ VÀ TÊN | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKNK |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 1 | Nguyễn thị E | chủ hộ | nữ | 1927 | 020328300 | | 01.10.76 | | |
| 2 | Lê thị Đào | cháu | nữ | 20-3-50 | 020328947 | | 01.10.76 | 193/153 Ng. C. Trinh | Q1 10.11 / 94 |
| 3 | Nguyễn thị Ngọc Minh | cháu | nữ | 19.5.69 | 022415923 | | 01.10.76 | | |
| 4 | Nguyễn Đức Phú | cháu | nam | 20.6.70 | 022015979 | | 01.10.76 | | |
| 5 | Nguyễn Đức Tuấn | cháu | nam | 11.9.71 | 022416393 | | 01.10.76 | | |
| 6 | Lâm thị Lệ Hoa | con | nữ | 1953 | 020528843 | | 12.8.82 | | |
| 7 | [illegible] | [illegible] | | 1953 | 020052566 | | 30.11.1982 | | [illegible] |

Fr: Ngữ thị Thoa

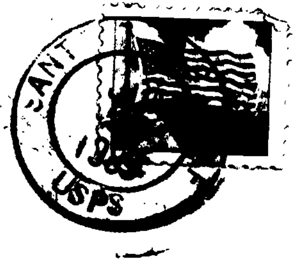


0 3 1989

To: Bà Khúc Minh Thơ
P.O. Box 5435 - Arlington
VA 22205-0635

HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH-TRI VIET-NAM   P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA. 22205-0635

**INTAKE FORM** (Two Copies)
**MAU DON VE LY-LICH**
***********

Hồ Sơ bổ túc
Nguyễn Đức An

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN ĐỨC AN
Last (Ten Ho)   Middle (Giua)   First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH (Nam, noi sinh) : 02 - 02 - 1930   HA NOI, VIETNAM
Month (Thang)   Day (Ngay)   Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓   Female (Nu): ____

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): ____   Married (Co lap gia dinh): ✓

ADDRESS IN VIETNAM (Dia chi tai Viet-Nam) : 443/21 LÊ VĂN SỸ, PHƯỜNG 22, QUẬN 3
Thành phố HỒ CHÍ MINH – VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓   No (Khong) ____

If Yes (Neu co): From (Tu): 15/06/75   To (Den): 12/04/82

PLACE OF RE-EDUCATION CAMP (Trai tu): ____

PROFESSION (Nghe nghiep): ____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): ____
VN ARMY (Quan doi VN)   Rank (Cap bac): Thiếu tá BLH Quân Sự 2 bên
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN)   Position (Chuc vu): ____
Date (nam): ____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): ____
No (Khong): ____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 0
(Ten than nhan thap tung)   Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 443/21 Lê Văn Sỹ
Phường 22 – Quận 3 – thành phố Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYỄN THỊ THOA

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ____   No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Sister

NAME & SIGNATURE:
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) ____

DATE: 1 - 20 - 88
Month (Thang)   Day (Ngay)   Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỂN ĐỨC AN
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|---|---|---|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ĐỨC
(Listed on page 1)

Đúng với Sổ QLF + BNG về từng trang gìa đúng có thị nhận

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELA[illegible] PA. |
|---|---|---|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

________________________________

________________________________

ADDITIONAL INFORMATION :

California, ngày 24/6/89

Kính thưa Bà Thơ,

Tôi là chị của Cậu An còn kẹt lại ở Việt Nam xin chân thành có vài lời xin cảm tạ ơn bà đã lo hộ cậu em tôi hồ sơ xin đoàn tụ gia đình.
Kèm theo lá thơ này là hồ sơ gồm khai sanh các cháu và giấy kết hôn cùng hình của cu ngoại mà Cậu em ~~đã~~ nhờ chuyển sang Bà để nhờ Bà bổ túc hồ.
Xin trân trọng cám ơn Bà.

Hoa

Nguyễn thị Thoa

SANTA ANA, CA 927
PM
29 JUN
1989
88

JUL 1 2 1989

MRS. KHÚC MINH THƠ
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, V.A 22202-0635

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn: Phường 04
Thị xã, Quận: 10
Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

# BẢN SAO

# CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 109
Quyển số 01

| | VỢ | CHỒNG |
|---|---|---|
| HỌ VÀ TÊN<br>Bí danh | BÙI THỊ HOÀNG T[illegible] | NGUYỄN ĐỨC AN |
| Sinh ngày tháng năm hay tuổi | 20 - 08 - 1946 | 02 - 02 - 1930 |
| Quê quán | THÁI BÌNH | HÀ NỘI |
| Nơi đăng ký thường trú | 249/11B/285 Bà Hạt<br>Phường 04, | 249/11B/285 Bà Hạt<br>Quận 10 |
| Nghề nghiệp | Thợ May | Nhiếp Ảnh Viên |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | KINH<br>VIỆT | <br>- NAM |
| Số CMND hoặc hộ chiếu | 020770312 | |

*Đăng ký, ngày* 04 *tháng* 12 *năm* 1987
TM/UBND phường 04 Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)
P. Chủ - Tịch
( Đã ký và đóng dấu )
NGÔ THỊ [illegible].

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
*Ngày* 04 *tháng* 12 *năm* 1987
TM/UBND phường 04 Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)
[illegible]
[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn PHƯỜNG 4
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 23/KB
Quyển số 01

| | | | |
|---|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | | Nam, nữ NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3.I.1974) | | |
| Nơi sinh | 128 Hùng Vương | | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ | |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN 1930 | BÙI THI HOÀNG TRÀ 1946 | |
| Dân tộc Quốc tịch | KINH VIỆT NAM | | |
| Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú | Nhiếp Ảnh<br>249/11B/285 Bà Hạt Phường 4, Quận 10 | Thợ May | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Cha Khai | | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 14 tháng 4 năm 1988
TM/UBND P4 Q10 ký tên đóng dấu
P. CHỦ TỊCH
Bùi văn Trọng

Đăng ký ngày 5 tháng 4 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
P. Chủ Tịch
BÙI VĂN TRỌNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

*Xã, Thị trấn* [illegible]
*Thị xã, Quận* 10
*Thành phố, Tỉnh* Saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 215

Quyển số 1

Q/định thay đổi họ và thêm tên cha số 114 ký 19/3/19[illegible] của UBND Thành phố.

| | | | |
|---|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂM | | Nam, nữ NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm (20-3-1975) | | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ | |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC [illegible] | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ | |
| Dân tộc Quốc tịch | Việt- | Nam | |
| Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú | // | // | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Dặng | | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
*Ngày* 1[illegible] *tháng* [illegible] *năm* 19[illegible]
TM/UBND Quận 10 ký tên đóng dấu

K/T Chánh Văn Phòng
Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỆU

*Đăng ký ngày* 21 *tháng* 3 *năm* 1975
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Hộ tịch chế độ cũ
Dương ngọc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 414 /QĐ-UB

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 19 -3-19[illegible]

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ
Về việc thay đổi hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 30 tháng 6 năm 1983 ;

- Căn cứ điều 30 chương 5 của Luật hôn nhân và gia đình ;

- Xét đơn của ông Nguyễn Đức An, sinh 1930 đăng ký thường trú tại : 249/11B/285 Bà Hạt, phường 4, quận 10, xin thay đổi : họ tên lót và thêm họ tên cha trong khai sinh cho 02 con. Lý do : vợ chồng không hôn thú, sinh con khai họ mẹ ;

- Theo đề nghị số : 32/P.C31, ngày 09-01-19[illegible] của Công an thành phố,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Chấp thuận cho thay đổi : họ, tên lót và thêm họ tên cha trong khai sinh cho 02 con ông An như sau :

Trước gọi là :

1- Bùi Nguyễn Hoàng Trang, nữ sinh 1974 KS số 375 quận 5
2- Bùi Hoàng Trâm, nữ, sinh 1975 KS số 215, quận 10

Cha : vô danh ; Mẹ : Bùi Thị Hoàng Trà.

Nay được đổi lại là :

1- Nguyễn Bùi Hoàng Trang, nữ, sinh 1974
2- Nguyễn Bùi Hoàng Trâm, nữ, sinh 1975

Cha : Nguyễn Đức An ; Mẹ : Bùi Thị Hoàng Trà.

Điều 2.- Các sổ sách hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ căn cước, lý lịch của 02 con ông An có tên trên đều phải theo đúng quyết định này.

Điều 3.- Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 5, quận 10 và ông Nguyễn Đức An chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.-

T/L CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Ủy viên Thư ký

Trang Văn Quý

Nơi nhận :
- Như điều 3
- CA quận 5, quận 10 để thay đổi HI, HK
- Lưu.

M.9b

I.V. 50768

34 - 15.4.82.

| | | |
|---|---|---|
| BỘ NỘI VỤ<br>Trại Thủ Đức<br>Số 632 GRT<br>(15) | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc* | Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972 |

SHSLĐ

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 3-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Đức An

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP:Hồ Chí Minh

15/4/82
12 tháng.
Kể từ ngày đến trình diện
82/83.

Can tội Thiếu tá trưởng toán cửa khẩu, BLHQ sự hai bên

Bị bắt ngày 15/6/75 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP:Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

-Tư tưởng an tâm cải tạo, hoạt động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.
-Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)
-Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
-Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình)
(nơi cư trú do chính quyền địa phương quy định)

Lăn tay ngón trỏ phải
Của Nguyễn Đức An
Danh bản số
Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

An

Ngày 12 tháng 4 năm 1982
phó Giám thị

Thiếu tá: Phan Hữu Phúc

Công an phường 22 Q3:
Xác nhận có đến trình diện tại phường.

Ngày 14/4/1982
T/M Ban

[signature]

Tô Huệ Trung

Có đến trình diện tại Tiểu ban QLNHTCTĐVQ3, ngày 18/4/82
Phó Trưởng ... TT

[signature]

LÊ HỒNG HIỆP

IV. 50768 -

NAM-PHẦN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH-CHÁNH
QUẬN NHỨT

Số hiệu 157

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-TỬ

*NĂM* Một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)

Ấn quán Ng-trung-Thành – Saigon

| | |
|---|---|
| Tên, họ người chết . | Đặng-thị-Kính |
| Nghề nghiệp . . . . | nội trợ |
| Nơi cư-ngụ . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Ngày sanh . . . . . | Năm 1935 |
| Nơi sanh . . . . . | Tại Ninh-Bình (Bắc-Việt) |
| Chưa vợ, có vợ hay góa bạn (Kể tên họ người bạn) | Nguyễn-Đức-An |
| Người bạn làm nghề gì. | Quân nhân |
| Nơi cư-ngụ . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Tên, họ cha . . . . | không nhớ |
| Tên, họ mẹ . . . . | Đặng-thị-Kính |
| Ngày chết . . . . . | Ngày 30 tháng 4 năm 1963 |
| Nơi chết . . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự, Saigon I |

TRÍCH LỤC Y BỔN CHÁNH:

Saigon, ngày 02 tháng 05 năm 1963

Quận-Trưởng Quận Nhứt

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA — TÒA HÀNH CHÁNH QUẬN-NHỨT — ĐÔ-THÀNH SAIGON

NGUYỄN-THÀNH-HƯỞNG

MIỄN LỆ-PHÍ
Để nộp Vào Hồ-Sơ
QUÂN-ĐỘI

Saigon 31.7.88

Kính gửi Chú Thu

— Vừa được tin [illegible] thì hồ sơ ODP của cậu em út, tao về tới của An Giang, với gửi lý lịch ngắn của nó sang [illegible] Chú [illegible] khi ký lịch có 1 vài hình ảnh [illegible] thì 2 năm nay nó lại từ [illegible] lên Saigon, bắt tôi làm thêm 1 hồ sơ mới để gửi sang Chú, vì 1984 có làm ODP gửi sang Bangkok với chủ đề [illegible] vì [illegible], có thể vì bị hàng HSQ chuẩn? Nhưng nó cứ nằng nặc muốn làm tiếp, vì nó hy vọng rằng: Chú nhớ người Mỹ lại bổ sung hàng HSQ và BS. mà cho những SQ đi theo ODP? Hơn nữa nó đã học 1 lần đi học tại Mỹ (xin xem hồ sơ ODP.) — Tôi hy vọng rằng với bầu nhiệt huyết sẵn có của Chú, nếu có dịp thuận tiện Chú để nói chuyện với người Mỹ (có trách nhiệm) về chương trình ODP này là:

1) Xin giúp đỡ cả những HSQ và BS. đã từng phục vụ chế độ cũ, ít nhất cũng được ra đi chương trình trên như cái SQ, không phải là tất

Rất mong tin chị, có thể nào thì
chị thử viết cho thằng em
PHAM VAN HIEN
10/148B - Ấp Tân Lập - Xã Hiệp Phú
Huyện Thủ Đức
TP/HCM
để nó yên tâm và tự tin
kịp thời cùng các chị
vật nhau [illegible] mạnh khỏe
và yêu mẹ
Kính
[signature]
Ng. Đức Ấn
240/11B/285 Bà Hạt
P4 - Q10
TP/HCM

SQ, HSQ và B.S. những trong đó phải chọn lựa, nhưng
bây giờ chị tôi đã biết, 1 Sĩ cấp tướng, cấp tá,
cấp úy không H.Kỳ chấp thuận cho định cư
ở Mỹ, thật đáng hoan nghênh.
Cũng tin để chị biết sau ngày 13-15.7.88
hai bên VN-Mỹ thỏa thuận trên nguyên tắc
để cho các SQ HTCT sang định cư ở Mỹ, thì
một số đông SQ trước nữa vì đó hết, và không
tin tự cùng tình này, giờ mới chạy biên để
làm, còn thằng em út! PHAM VAN HIEN này
nó đang làm tờ lý lịch sau khi gặp tôi,
thư mà cho đến nay nó vẫn chưa được
trả lời chị vì nó là HSQ chỉ đi học tập
có 2 ngày !!!
Anh Sáu Nghĩa và tôi thì gặp nhau, chắc
chắn Anh Sáu sẽ đi Đoàn Đầu, dự trù
ngày 20-8 này, đó [illegible] em Ph. V. Hiền,
Xin chị giúp đỡ
và tôi gởi kèm (kê) nó theo
1 GR Trần + 2 G Khai Tờ của vợ con
để nêu lên chị chuyển sang cho Đoàn từ nhân
theo thư chị gởi về. Cũng xin phiền ý chị
cho Anh cái L.O.I và chị đã nhận được
hồ sơ hộ tịch của Vợ Ấn chưa?

Kính tặng
Chị Khúc Minh Thơ

để nhớ Ba Đình
NG ĐỨC AN.

25/8/88 -

Saigon 25/8 88.

Thưa chị Thảo,

An trân trọng lại làm phiền chị, sau nhiều tháng suy nghĩ, để làm bổ sung (tức) hồ sơ cho 3 cháu của vợ, vợ thứ 2, vì suy nghĩ rất nhiều ít gì, mình cũng còn trách nhiệm với chúng. Mặc dầu giữa An và Mẹ nó đã ly hôn

Aug 1972

từ 1974 mãi 87 bà ta mới chịu ly dị, nên An làm đơn này (theo hồ sơ) để gửi đến HP/ODP rất nhiều qua tay của chị, để chị xem xét dùm là nên xin bổ sung không? Có làm gì phiền đến chị nhiều không? Và điều sau sau cũng có được HP/ODP chấp thuận cho bổ sung vào L.O.I không? Nếu chị thấy thuận tiện thì giúp An nhé, xin chân thành cảm ơn chị rất nhiều —

— An cũng gửi 2 đơn của tôi gửi về, trong đó có ghi thêm:

— bà Mẹ vợ Hoàng thị Minh Tuyết hiện cũng ở hộ khẩu với An, trước kia có ghi trong Quest ODP, nhưng đã nhiều lần thư cho chị xin chị xin dùm cho bà ngoại của 2 cháu cũng đi luôn —

Cũng theo danh sách khai trong ODP 1982 có phụ chú gái NG. THỊ THIÊN HÀ sinh 1963 chưa lập gia đình, nay phải thêm cháu + 3 con mục Phạm Thị Thu Hương vào giấy của Hội, nhưng tất cả 8 người kể cả An, xin chị nếu có thể được xin bổ túc cho An, kèm theo giấy tờ hộ tịch (chị còn thương cháu Hà sẽ gửi sang sau); cháu Hà là con bà vợ thứ 1 (Đặng thị Kính) đã chết từ 1963 vì bị bệnh ung thư vượt, sau 2 năm đau bệnh tật đến khi chết 8 đồng xu cũng đành mà, anh dẫu nghĩa gửi cho trên cùng đành tâm! Đó cũng là số phận của An gửi sang chị, chị có dịp gặp chị nghĩa hỏi về vợ chồng An: nghèo mạt rệp, mặc dầu cũng Tổng Tổng TV-BCH Cho từ 1968-1974 vẫn o có 1 cái nhà riêng, gỗ thì ở nhờ bên vợ (nhờ thuê giấy tay) — Các con giúp đỡ số may được người bạn tốt cho ở đậu 1 gian nhà 6m x 6m —

Ít hàng để chị biết và mong rằng sớm gặp được chị để nói lời cảm ơn chân thành và được trực tiếp gặp chị để chụp bức ảnh chị với [illegible] đồng thế thường.

Xin [illegible] trả ơn lại cho chị ...

Kính,

[signature]

— Rất mong thư của chị, xin chị cứ gửi cho thể [illegible] anh Lê Văn THÀNH.

— Mong rằng điện thư này sớm được 2 bên khai thông.

NG ĐỨC AN
249/11B/285 Đg Bà Hạt
Q10 - TP/HCM

NAM-PHẦN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH-CHÁNH
QUẬN NHỨT

Số hiệu 157

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-TỬ

*NĂM* Một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)

Ấn quán Ng-trung-Thành – Saigon

| | |
|---|---|
| Tên, họ người chết . | Đặng-thị-Kinh |
| Nghề nghiệp . . . . | nội trợ |
| Nơi cư-ngụ . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Ngày sanh . . . . . | Năm 1935 |
| Nơi sanh . . . . . | Tại Ninh-Bình (Bắc-Việt) |
| Chưa vợ, có vợ hay góa bạn (Kể tên họ người bạn) | Nguyễn-Đức-An |
| Người bạn làm nghề gì. | Quân nhân |
| Nơi cư-ngụ . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Tên, họ cha . . . . | không nhớ |
| Tên, họ mẹ . . . . | Đặng-thị-Kinh |
| Ngày chết . . . . . | Ngày 30 tháng 4 năm 1963 |
| Nơi chết . . . . . | 7/9 Hồng Thập-Tự, Saigon I |

TRÍCH LỤC Y BỔN CHÁNH:

Saigon, ngày 02 tháng 05 năm 1963

Quận-Trưởng Quận Nhứt

MIỄN LỆ-PHÍ
Để nộp vào Hồ-Sơ
QUÂN-ĐỘI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TÒA HÀNH CHÁNH
QUẬN NHỨT
ĐÔ-THÀNH SAIGON

NGUYỄN-THÀNH-HƯƠNG

Saigon, ngay 10 thang 8 nam 1988

Kinh gui Ong GIAM DOC, VAN PHONG CHUONG TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP)

**Trich yeu** : v/v xin bo tuc them 03 dua con theo ho so IV 50768
**Tham chieu** : IV 50768

Tran trong kinh trinh Ong Giam Doc :

Toi la NGUYEN DUC AN, sinh nam 1930 tai Ha noi, hien thuong tru tai 249/11B/285, duong Ba Hat, P.4, Quan 10, TP. Ho Chi Minh.

- Nguyen truoc 30-4-1975 toi la Si Quan/Quan Luc VNCH
- Cap bac : Thieu Ta, Chuc vu : Truong Toan Cua Khau Saigon
- So quan : 50/300.451
- Don vi : Phai Doan Lien Hiep Quan Su 2 Ben/TSN
- Don vi Truong : Chuan Tuong PHAN HOA HIEP hien nay o Hoa Ky
- Xuat than : Nganh Thiet Giap Binh, trong thoi gian o Nganh Thiet Giap Binh. Toi giu Chuc vu : Truong Phong Tiep Van/Bo Chi Huy Thiet Giap, la Chuc vu cao nhat va lau nhat so voi cac Truong Phong truoc toi (tu 1968 den 1974). Tu thang 6-1974 toi duoc chuyen sang Phai Doan Lien Hiep Quan Su 2 Ben.
- Thoi gian hoc tap cai tao : tu 15-6-1975 den 12-4-1982 (Giay Ra Trai dinh kem)
- Theo ho so xin dinh cu tai HOA KY ma toi da gui den Van Phong Chuong Trinh Ra Di Co Trat Tu (ODP) tai THAI LAN, khoang thang 5-1982, toi da so sot khong khai nguoi vo ke (tuc vo thu 2 cua toi) la : Ba PHAM THI THU HUONG, sinh nam 1943 tai tinh Dong Thap da o voi toi co hon thu (dinh kem) va sinh duoc 3 con :
  - NGUYEN THI NGOC ANH, sinh 19-5-1969 tai Saigon
  - NGUYEN DUC PHU - 20-6-1970 - Gia Dinh/Saigon
  - NGUYEN DUC TUAN - 11-9-1971 - Gia Dinh

  hien cu ngu tai 337/9 Duong Nguyen Trai, Quan 1, TP/HCM
  
  Toi va Ba PHAM THI THU HUONG da song ly than tu 1974 va da ly di voi nhau theo tinh than cua Quyet Dinh so 0151/TC ngay 29-4-1987.
- Sau khi ly di voi Ba PHAM THI THU HUONG, toi va Ba BUI THI HOANG TRA (vo thu 3) cua toi moi lap Hon Thu va dieu chinh khai sinh theo ho so cho 2 con gai toi voi Ba BUI THI HOANG TRA, ho so ho tich nay toi da gui sang quy Van Phong vao khoang thang 5-1988, de bo tuc ho so (qua Hoi Gia Dinh Tu Nhan Chinh Tri Viet Nam) tai HOA KY)

Vi tinh than trach nhiem cua toi, mac du da ly hon voi Ba PHAM THI THU HUONG, nhung toi con 3 dua tre la :

- NGUYEN THI NGOC ANH sinh nam 19-5-1969
- NGUYEN DUC PHU - 20-6-1970
- NGUYEN DUC TUAN - 11-9-1971

ma doi khi toi phai chu cap nhieu it. Vi vay, toi tran trong kinh xin quy Ong vui long chap thuan cho toi duoc ghi them 3 dua tre tren vao ho so xin dinh cu tai HOA KY ma toi da gui den Van Phong ODP/Thai Lan tu 1982, de chung cung duoc di My voi gia dinh chung toi.

Trong khi cho doi de duoc cuu xet va chap thuan ma quy Ong se cap L.O.I cho gia dinh chung toi, kinh xin quy Ong nhan noi day long thanh kinh va biet on cua ~~cua~~ gia dinh toi.

**Dinh theo** :
- Giay Khai Tu cua vo thu 1
- Giay Gia Thu cua vo thu 2
- Giay Ly Di cua vo thu 2
- 3 Ban Khai Sinh cua 3 con cua Ba vo thu 2 + 3 anh
- Giay to Ho Tich cua Ba vo thu 3 va 2 con da gui den quy VP tu thang 5/88, de bo tuc.
- Hộ khẩu 3 con của bà Hường -

Kinh,

[signature]

NGUYEN DUC AN.

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435 ARLINGTON VA. 22205 - 0635
TELEPHONE

IV 50768
VAL Ø
I-171s Ø
EXIT PERMIT :

**POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM**
( Two Copies )

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM: AN (Last) ĐỨC (Middle) NGUYỄN (First)

Current Address: 219/14B/285 Đường Bà Hạt - P4 - Q10 - TPHCM

Date of Birth: 1930 Place of Birth: Hà Nội

Previous Occupation (before 1975) (Rank Position): Thiếu Tá [illegible] Trưởng Toán [illegible] Thuộc Phái Đoàn Quân Sự 2 Bên

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 15-6-1975 To 12-4-1982

3. SPONSOR'S NAME: NGUYỄN THỊ THOA (chị ruột)

Name

Address, Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S

| Name, Address, Telephone | Relationship |
|---|---|
| Chuẩn Tướng Phan Hòa Hiệp | Chỉ Huy Trưởng [illegible] |
| Đại Tá Hà Mai Việt | [illegible] Bạn đồng nghiệp ở BCHTCB Khi xưa |

Anh Việt [illegible] Chức Vụ [illegible] 3/BCHTCB

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 shall do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

( Listed on page 1).

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|---|---|---|
| Hoàng Thị Minh Tuyết | 1918 Thái Bình | Mẹ Vợ |
| Bùi Thị Hoàng TRÀ | 1936 nt | Vợ |
| Nguyễn Bùi Hoàng Trang | 1971 Saigon | Con vợ thứ 3 |
| Nguyễn Bùi Hoàng [illegible] | 1975 nt | Con vợ thứ 3 |
| Nguyễn Thị Thiên Hà | 1963 nt | Con vợ cả |
| Nguyễn Thị Ngọc Anh | 1969 nt | Con vợ thứ 2 |
| Nguyễn Đức Phúc 337/9 Hạ Trại/Q1 | 1970 nt | Con vợ thứ 2 |
| Nguyễn Đức Tuấn 337/9 - nt - | 1971 nt | Con vợ thứ 2 |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS : (If different from above)
NG THỊ THIÊN HÀ 143/21 Tô Vĩnh Sỹ Q3 TPHCM
- THỊ NGỌC ANH 337/9 Hạ TRẠI/Q1

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Xin Hội chấp thuận cho những người có tên kể trên được đoàn tụ [illegible].

Saigon - 25-8-1988

[signature]

NG ĐỨC AN

From: NGUYEN ĐUC AN
249/11B/285 Đg Ba Hạt Q.10.
HCM City

Hồ sơ bổ túc

I.V. 50768

VIET-NAM
$W 999
BƯU CHÍNH
SỐ MÁY S 5032

TP HO CHI MINH VIETNAM
26 8 88
70350

To: PHÚC NGUYEN
P.O. Box 5435 ARLINGTON
V.A. 22205-06[illegible]
(U.S.A)

SEP 08 1988

gồm -

- Hồ sơ anh kính tặng Chị
- Thư anh gửi Đức Chị
- Đơn anh viết gửi cho VP/ODP để xin bổ sung thêm 3 cháu của bà Hường -
- Khai tử của vợ cả -
- ĐB của hội phụ nữ -

Xin chân thành cảm ơn Chị, và Chị đừng buồn anh vì sở cậy Chị nói nhiều -

Có lo cho gia đình anh: L.O.I -

Kính

1.11

Gởi:

Bản sao Hộ khẩu của 3 con:

- Bà Phạm Thị Kim Hương.
- QĐ đổi đi.
- Giá thú Ân và Bà Hương
- 3 bản khai sinh của con bà Hương:

Ng Thị Ngọc Anh,
Ng Đức Phú,
Ng Đức Tuấn.

Kính

[signature]

## THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .........

..........................................

Từ ngày .... tháng ..... năm ........

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở : ..........

..........................................

Từ ngày ..... tháng ...... năm ........

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở : .........

..........................................

Từ ngày .... tháng ..... năm ........

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở : ..........

..........................................

Từ ngày ..... tháng ..... năm .........

Ký tên, đóng dấu

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

| | |
|---|---|
| | |
| | |

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 138295 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn thị Ê

Ấp, ngõ, số nhà : 337/9

Thị trấn, đường phố : Nguyễn Trãi

Xã, phường : 14

Huyện, quận : một

Ngày 10 tháng 03 năm 1982
Trưởng công an Quận 1
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

PHAN ĐỨC LÂM

Sổ NK3 : ......... .....

# NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

| Số thứ tự | HỌ VÀ TÊN | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKNK |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 1 | Nguyễn thị É | chủ hộ | nữ | 1927 | 020328311 | | 01.10.76 | | |
| ~~2~~ | ~~Lê thị Đua~~ | ~~em dâu~~ | ~~nữ~~ | ~~20.3.50~~ | ~~020328347~~ | | ~~01.10.76~~ | 193/1537 Lý Thường Kiệt (?) | 14 10.11/94 |
| 3 | Nguyễn thị Ngọc Cảnh | em dâu | nữ | 19.5.69 | 022415923 | | 01.10.76 | | |
| 4 | Nguyễn Đức Phú | em dâu | nam | 20.6.70 | 022415919 | | 01.10.76 | | |
| 5 | Nguyễn Đức Triển | em dâu | nam | 11.9.71 | 022416393 | | 01.10.76 | | 6 khẩu |
| 6 | Lâm thị Lệ Hoa | con | nữ | 1953 | | | 12.8.82 | | |
| 7 | Phan Thị Thu Hương | cháu | nữ | 1943 | 24C02576 | | 30.11.1987 | | [signature] |

Số 5746 F14/115

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất ... UBND. PHƯỜNG 14

Ngày 22 tháng 8 năm 1998

TM. UBND. PHƯỜNG 14 Q.T

ỦY VIÊN THƯ KÝ

Phan Thị Thu Nguyệt

11

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐỊNH

# BỔN TRÍCH LỤC
# BỘ HÔN-THÚ

XÃ Hạnh-Thông

HỒ SƠ QUÂN ĐỘI

Năm 1969 Số hiệu : 120

| | |
|---|---|
| Người chồng : (Tên họ) | Nguyễn Đức An |
| Sanh tại : | Thành Phố Hà Nội |
| Sanh ngày : | Hai, tháng hai, năm 1930 |
| Cha chồng : (Tên họ sống chết phải nói) | Nguyễn văn Giáp (chết) |
| Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói) | Nguyễn thị Tuất (chết) |
| Người vợ : (Tên, họ) | Phạm thị Thu-Hương |
| Vợ (chánh hay vợ thứ) | Vợ chánh |
| Sanh tại : | Xã Tân Khánh (SaĐéc) |
| Sanh ngày : | Năm 1945 |
| Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói) | Phạm văn Ngữ (sống) |
| Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói) | Lê thị Mai (chết) |
| Ngày cưới : | Mười lăm tháng tám năm 1969 |

*Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch kiêm Ủy viên Hộ-tịch Xã* Hạnh-Thông

Gò Vấp, *ngày* 15 *tháng* 8 *năm 19*70

Kt. Quận Trưởng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA QUẬN GÒ-VẤP TỈNH GIA-ĐỊNH

VŨ-THIỆN-KỲ

Trích y bổn chánh :

Hạnh-Thông xã, *ngày* 13 *tháng* 8 *năm 19*70

Chủ-Tịch kiêm Ủy-viên Hộ-tịch,

Kiến Thị

Kt. Xã Trưởng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ HẠNH-THÔNG TỈNH GIA-ĐỊNH QUẬN GÒ-VẤP

NGUYỄN-VĂN-PHƯỢNG

NGUYỄN-THỊ-CÚC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

# TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ ~~SƠ THẨM SAIGON~~

Ngày 3 tháng 12 năm 1969

Số 17677.HD

Án thế-vì khai-sanh cho

NGUYỄN THỊ NGỌC ẢNH

Toà SƠ THẨM SAIGON xử về việc Hộ trong phiên nhóm công khai ngày 3 tháng 12 năm 1969 gồm có các ông :

Chánh-Án : HOANG TUAN LOC
Biện-Lý : LUONG DUC HOP
Lục-Sự : HO VIET NGOC DIEP

đã lên bản án như sau

BẢN ÁN TOÀ-ÁN

Chiếu theo đơn của NGUYỄN ĐỨC AN
xin án thế-vì khai-sanh cho con

BỞI CÁC LẼ ẤY

Chứng nhận NGUYỄN ĐỨC AN và PHẠM THỊ THU HƯƠNG nhìn NGUYỄN THỊ NGỌC ẢNH là con;

Phán rằng : NGUYỄN THỊ NGỌC ẢNH, nữ, Sanh ngày mười chín tháng năm năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (19.5.1969) Tại Quận I Saigon; con của NGUYỄN ĐỨC AN và PHẠM THỊ THU HƯƠNG.

—//—

| | |
|---|---|
| VIỆT-NAM CỘNG-HÒA NHA TRƯỚC BẠ VÀ CON NIÊM | CON NIÊM 20$00 |
| VIỆT-NAM CỘNG-HÒA NHA TRƯỚC BẠ VÀ CON NIÊM | CON NIÊM 4$00 |

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy
Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên QUẬN I SAIGON
và lược biên án này vào lề tờ khai-sanh gần nhứt ngày 19.5.1969
NƠI KỂ TRÊN giữ lại lưu-trữ công-văn và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại
Dạy nguyên-đơn chịu hết án phí
Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên : HOANG TUAN LOC HO VIET NGOC DIEP

Trước-bạ tại ngày
Quyển Tờ Số 40.77
Thâu

| GIÁ TIỀN | |
|---|---|
| Con niêm | 24$00 |
| Bổng lộc | 5$00 |
| ... tại | 0$50 |
| Cộng chung | 29$50 |

NTS.6

TRÍCH Y BẢN CHÁNH
ngày ... tháng 4 năm 1970
CHÁNH LỤC-SỰ,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA TOÀ SƠ THẨM SAIGON CHÁNH LỤC-SỰ
CHAMGON
KT.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN 10
*Thụ lý số :* 0151/TL
*Ngày :* 29.04.1987

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

# TRÍCH SAO QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Theo quyết định thuận tình ly hôn số 54 /CNTL của Tòa Án Nhân Dân Quận 10, lập ngày mười tám tháng năm năm một chín 87 giữa

Một bên là Ông NGUYỄN ĐỨC AN Sinh năm 1950
Dân tộc kinh, Tôn giáo Công giáo
Nghề nghiệp Nhiếp ảnh
Thường trú 249/118/285 Bà Hạt Phường 4 Q10 (có mặt)

Bên kia là Bà PHẠM THỊ THU HƯƠNG Sinh năm 1943
Dân tộc Kinh, Tôn giáo Phật
Nghề nghiệp Nội trợ
Thường trú 310 Ấp Mỹ Hưng Hoà-Xã Mỹ Sương (có mặt)
Huyện Cao Lãnh - Tỉnh Đồng Tháp

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 — THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

## QUYẾT ĐỊNH

1.- Về quan hệ vợ chồng : Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông NGUYỄN ĐỨC AN và Bà PHẠM THỊ THU HƯƠNG.

2.- Về con chung : Chấp nhận sự thoả thuận của đôi bên : giao trẻ NGUYỄN ĐỨC TUẤN sinh ngày 11.09.1971 cho bà Hương nuôi dưỡng Ông An trợ cấp nuôi con mỗi tháng 1000đ (tương đương 24kg gạo) đôi bên giaonhận trực tiếp bắt đầu từ tháng 05/1987 cho đến khi trẻ trưởng thành và ông An được quyền lui tới chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của trẻ, việc nuôi con và mức trợ cấp có thể thay đổi khi cần thiết.

3.- Về tài sản chung : không có gì giải quy ết.

. Án phí 30đ ông An tự nguyện chịu
. Quyết định này có giá trị như một bản án sơ thẩm
. Đôi bên có thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày 18 tháng 05 năm 1987

Thư ký,
(đ/ã ký)
TRƯƠNG THU THUY

Thẩm Phán
(đã ký)
PHAN ĐÌNH BƯỞI

TRÍCH SAO Y

QUẬN 10, ngày 15 tháng 08/1987
TOÀ ÁN NHÂN DÂN Q10
TL/CHÁNH ÁN
Thẩm Phán

NGÔ [illegible] HỒNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐỊNH

N GÒ-VẤP

XÃ Hạnh thông

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách

# BỔN TRÍCH LỤC
# BỘ KHAI-SANH

Năm 19 71 — Số hiệu 1613

| | |
|---|---|
| Tên, họ ấu nhi | Nguyễn Đức Tuấn |
| Phái | Nam |
| Sanh (Ngày, tháng, năm) | Mười một tháng chín năm 1971 |
| Tại | Hạnh thông xã |
| Cha (Tên, họ) | Nguyễn Đức An |
| Nghề | Năm 1930 |
| Cư trú tại | Gò vấp |
| Mẹ (Tên, họ) | Phạm thị Thu Hương |
| Nghề | Nội trợ |
| Cư trú tại | Gò vấp |
| Vợ (Chánh hay thứ) | Vợ chánh |

Trích y bổn chánh :

Hạnh thông xã ngày 27 tháng 9 năm 1971

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

**KIẾN-THỊ :**

XÃ-TRƯỞNG

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ HẠNH-THÔNG

HUỲNH KIM [illegible]

MIỄN THỊ-THỰC
(TC. Thông-Tư Bộ Nội-Vụ)
Số 4366/BNV/HC/29
Ngày 03-08-1970

**MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ**

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29 ngày 3-8-70.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐỊNH

XÃ HANH THÔNG 10/K

# BỔN TRÍCH LỤC

# BỘ KHAI-SANH

Năm 19 70 HỒ SƠ QUÂN ĐỘI Số hiệu : 1191

| | |
|---|---|
| Tên, họ ấu nhi | Nguyễn Đức Phú |
| Phái | Nam |
| Sanh (ngày, tháng, năm) | Hai mươi, tháng sáu, năm 1970 |
| Tại | Hanh thông xã |
| Cha (Tên, họ) | Nguyễn Đức An |
| Nghề | Quân nhận |
| Cư trú tại | KBC 4478 |
| Mẹ (Tên, họ) | Phạm thị Thu Hương |
| Nghề | Nội-trợ |
| Cư trú tại | Saigon |
| Vợ (Chánh hay thứ) | Vợ chánh |

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Ủy-viên Hộ tịch Xã Hanh thông

GÒ VẤP ngày 25 tháng 06 năm 19 70

T.L. QUẬN-TRƯỞNG,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA QUẬN GÒ-VẤP TỈNH GIA-ĐỊNH

VŨ-THIỆN-KỶ

Trích y bổn chánh :

Hanh thộng xã, ngày 25 tháng 06 năm 1970

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

NGUYỄN-THỊ-CÚC

Kiến thị

Xã-Trưởng

ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ HANH THÔNG

NGUYỄN-VĂN-KHE

Saigon 24-8-88.

Thưa chị Thơ,

- Tụi này xin gửi đến chị ít hồ sơ của Hội gửi về, để chị sắp xếp hồ sơ xin can thiệp cho tụi này -

- Tụi này đang sầu vì ông nhà nước ở Đất Nam ngưng việc xét tiếp cho tụi này đi, sau khi đã ký kết với Mỹ 14-15-7-88 vừa qua, có nhiều lý do để họ ngưng, nếu o nói là lật lọng quá, tuy nhiên một số đông anh em vẫn tin tưởng rằng:

"Cái gì đã ký thì sớm muộn gì họ cũng phải thi hành thôi -"

- Hôm vừa qua anh Lê Văn Thành sinh 15-3-1933 tại Vĩnh Long có ghé chơi An, có nhờ anh nếu lúc nào thuận tiện thơ thì nhắc chị có lo được gì cho anh Thành sớm biết kết quả:

Chị đã nhận được hồ anh Thành và em anh đó là Lê Thanh Bình sinh 1935 tại Vĩnh Long và hôm 23/8 anh Thành lại mới gửi thêm 1 hồ sơ nữa của anh một là: Lê Thái Sang sinh 1930 tại Vĩnh Long. Anh Thành rất mong muốn vì đã gửi nhiều hồ sơ ODP mà đến nay vẫn chưa nhận được hồi âm, kể cả chưa có IV hay L.O.I, cả anh Bình và anh Sang cũng vậy. - Xin chị sau khi CHECK dùm, sớm cho anh Thành biết kết quả.

Địa chỉ: Lê Văn Thành
13c/27 Đường Kỳ Đồng Q3
TP-HCM -

- Số đt anh Thành và các bạn trên này rất mong

nuôi vợ:

Kể cũng buồn cười ông VN này bảo trung người mà thứ tự trình và đi của trại này, vì lại cho đăng ký những người đã L.O.I, như thế mà em đến này rất là nóng ruột, trong đó có cả An, Ng Đức, không có L.O.I. Chị đã thư An và chị biết thì cho biết là đã có số IV mà thôi, trường hợp này rất nhiều anh em đến này như thế, thân chủ hồ sơ gửi đi mà đến nay vẫn chưa có số IV (ngày tạo gửi từ 1981-1982 ...

Nhưng An không hiểu sao, muốn hỏi thắc mắc, đã có số IV từ lâu, sao vẫn chưa được cấp

L.O.I ? - mặc dầu đã

2 lần gửi thư ~~thư cá nhân~~ An, hồ sơ hộ tịch của vợ con cũng vừa mới gửi cách đây 3 tháng.
- Xin chị khi nào thuận tiện cho An biết, đến mà không giúp An -

Xin chân thành cảm ơn chị rất nhiều,

TB: Xin chị lưu ý cả:
- Trần Đức Thọ sinh 1939 tại Bắc Ninh -
- Trần Thuận Phương sinh 1939 tại Saigon, cũng đã gửi hồ sơ ODP khoảng 3 tháng nay - chưa có IV.
Anh Phương đã HTCT tiền 10 năm! rất mong muốn biết nơi đó đã nhận được hồ sơ chưa.

Kính,

[signature]

NG ĐỨC AN
249/11B/285 Đg Bà Hạt
P.4. Q.10.
TP/HCM

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn nhựt tạo
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO
# GIẤY KHAI SINH

Số 219
Quyển số

Q/Định thay đổi họ và thêm tên cha số 114 ký 19/3/1988 của UBND Thành phố

| | | |
|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂM<br>( Nguyễn Bùi hoàng Trâm ) | Nam, nữ nữ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm<br>(20-3-1975) | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>// | BÙI THỊ HOÀNG THẢ |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | Việt- Nam | Việt- Nam |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | // | / |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Đặng | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 14 tháng 4 năm 1990
TM/UBND quận 10 ký tên đóng dấu
KT.Chánh Văn Phòng
Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỆU

Đăng ký ngày 21 tháng 3 năm 1975
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
hộ tịch chế độ cũ
Dương Ngọc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN

*Xã, Thị trấn* nhựt tạo

*Thị xã, Quận* 10

*Thành phố, Tỉnh* saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 215

Quyển số

Q/Định thay đổi họ và thêm tên cha số 114 ký 19/3/1988 của UBND Thành phố

| | | |
|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂM<br>( Nguyễn Bùi Hoàng Trâm ) | Nam, nữ nữ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm<br>(20-3-1975) | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>// | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | Việt- Nam | Việt- Nam |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | // | // |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Đạng | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

*Ngày* 14 *tháng* 4 *năm* 1988

TM/UBND quận 10 ký tên đóng dấu

KT. Chánh Văn Phòng

Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỆU

*Đăng ký ngày* 21 *tháng* 1 *năm* 1975

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

hộ tịch chế độ cũ

Dương Ngọc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn nhựt tảo
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO
# GIẤY KHAI SINH

Số 815

Quyển số

Q/Định thay đổi họ và thêm tên cha số 114 ký 19/3/1988 của UBND Thành phố

| | | |
|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂM<br>( Nguyễn Bùi Hoàng Trâm ) | Nam, nữ: nữ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm<br>(20-3-1975) | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN // | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | Việt- Nam | Việt- Nam |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | // | / |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Đặng | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 14 tháng 4 năm 1988
TM/UBND quận 10 ký tên đóng dấu
K/T Chánh Văn Phòng
Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỆU

Đăng ký ngày 21 tháng 3 năm 1975
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
hộ tịch chế độ cũ
Dương Ngọc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
*Xã, Thị trấn* nhựt tảo
*Thị xã, Quận* 10
*Thành phố, Tỉnh* saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO
# GIẤY KHAI SINH

Số 215

Quyển số

Q/Định thay đổi họ và thêm tên cho số 114 ký 19/3/1988 của UBND Thành phố

| | | | |
|---|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂN<br>( Nguyễn Bùi Hoàng Trân ) | | Nam, nữ nữ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm<br>(20-3-1975) | | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ | |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ | |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | Việt- Nam | Việt- Nam | |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | // | / | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Đặng | | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
*Ngày* 14 *tháng* 4 *năm* 1988
TM/UBND quận 10 ký tên đóng dấu
KT. Chánh Văn Phòng
Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỆU

*Đăng ký ngày* 21 *tháng* 3 *năm* 1975
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
hộ tịch chế độ cũ
Dương Ngọc Hùng

Thưa Chị Thu,

Hai chữ: Hoàng Tràm
Trang

Đã được nêu chung từ lâu Bùi Đăng
họ Nguyễn ở mặt sau tờ Hộ khẩu.

Kính,

[signature]

Ng Đức An.

Kính gửi anh Ngân,                                    Saigon 2/6/88

Tôi và anh Long [illegible] lại cùng 1 lúc [illegible]. Thay vì hồ sơ của tôi và anh Long gửi thẳng cho:

-- Bà Khúc Minh Thơ
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
(U.S.A.)

Nhưng có sự bất tiện, cùng nhận [illegible] anh Long gửi thư [illegible] cho anh [illegible] hồ sơ của anh Long [illegible] tới anh, nhờ anh:

-- Cho [illegible] thư và hồ sơ [illegible]:
của Bà Khúc Minh Thơ
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
(U.S.A.)

Có vậy thôi, xin trân trọng nhờ anh giúp [illegible]; sau khi có sự đồng ý của anh Long để bà Thơ [illegible] cho [illegible] L.O.I của tôi và anh Long. Bằng lẽ anh Long phải có L.O.I rồi thì phải vì anh Long có I.171.

Xin chân thành cảm ơn anh và kính chúc [illegible] mạnh khỏe [illegible]

Kính
[illegible] Đức An

Hồ sơ liên anh Long cần gửi cho bà [illegible] quốc tịch [illegible]

1 bảng ra đi

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN
*Xã, Thị trấn* nhựt tạo
*Thị xã, Quận* 10
*Thành phố, Tỉnh* saigon

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO
# GIẤY KHAI SINH

Số 215
Quyển số ____

Q/Định thay đổi họ và thêm tên cho số 114 ký 19/3/1988 của UBND Thành phố

| | | |
|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂM<br>( Nguyễn Bùi Hoàng Trâm ) | Nam, nữ: nữ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm<br>(20-3-1975) | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>// | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | Việt- Nam | Việt- Nam |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | // | / |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Đạng | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
*Ngày* 14 *tháng* 4 *năm* 1988
TM/UBND quận 10 ký tên đóng dấu
K/T Chánh Văn Phòng
Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỆU

*Đăng ký ngày* 21 *tháng* 3 *năm* 1975
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
hộ tịch chế độ cũ
Dương Ngọc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn nhựt tảo

Thị xã, Quận 10

Thành phố, Tỉnh saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 215

Quyển số

Q/Định thay đổi họ và thêm tên cha số 114 ký 19/3/1988 của UBND Thành phố

| | | |
|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂM<br>( Nguyễn Bùi Hoàng Trâm ) | Nam, nữ nữ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm<br>(20-3-1975) | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>// | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | Việt-Nam | Việt-Nam |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | // | / |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Đặng | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 4 năm 1988

TM/UBND quận 10 ký tên đóng dấu

KT Chánh Văn Phòng

Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỀU

Đăng ký ngày 21 tháng 3 năm 1975

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

hộ tịch chế độ cũ

Dương Ngọc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn: nhựt tảo

Thị xã, Quận: 10

Thành phố, Tỉnh: saigon

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

# BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 215

Quyển số

Q/Định thay đổi họ và thêm tên cha số 114 ký 19/3/1988 của UBND Thành phố

| | | | |
|---|---|---|---|
| Họ và tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRÂM<br>( Nguyễn Bùi Hoàng Trâm ) | | Nam, nữ: nữ |
| Sinh ngày tháng, năm | hai mươi, tháng ba, năm một chín bảy lăm<br>(20-3-1975) | | |
| Nơi sinh | 271 Vĩnh viễn | | |
| Khai về cha, mẹ | CHA | MẸ | |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>// | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ | |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | Việt-Nam | Việt-Nam | |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | // | / | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Mai thị Đặng | | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 4 năm 1988

TM/UBND quận 10 ký tên đóng dấu

KT. Chánh Văn Phòng

Phó Văn Phòng

PHẠM VĂN TRIỆU

Đăng ký ngày 21 tháng 3 năm 1975

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

hộ tịch chế độ cũ

Dương Ngọc Hùng

Saigon 8/6/88.

Kính gửi Chị Thơ,

Cách đây gần 1 tháng tôi có gửi 1 hồ sơ của tôi đến Chị gồm có:

(1) bản sao CMND của bà ngoại 2 cháu, và bản tường trình để Chị Đoàn can thiệp cho bà ngoại 2 cháu cùng đi với tụi tôi + 2 cháu (4 người + 1 bà cụ nữa là 5 người — Lý do tôi nêu cho bà cụ đi vì bà cụ đã có công nuôi tôi, vợ và 2 cháu, trong gần 7 năm HTTC — cụ chỉ có 2 người con, vợ tôi là gái, còn cậu em trai thì đã có vợ, 2 con, nhưng vì bà cụ không hợp với cô dâu, nên chờ tôi đi rồi thì không ai chăm sóc bà cụ lúc tuổi già —

(1) Khai sinh của vợ tôi + (2) khai sinh của 2 cháu + 6 ảnh của 3 người -

Có người bạn thân và rất hiểu biết về việc hợp và bổ túc hồ sơ ODP, người ta khuyên tôi gửi thêm đến Chị:

(1) bản sao Giấy ra trại mới.

Trong bản sao này giấy ra trại ghi cho tôi về: 443/21 Nguyễn Văn Trỗi/Q3, nay là địa chỉ văn ủy, trước 30-4-75 địa này là địa trường mình ở đây. Bà cụ nay là con của gia đình vợ lớn đã mất từ 30-4-64 vì bị ung thư ruột —

1 bản sao Sổ hộ khẩu (tức tờ khai gia đình)

Tôi e ngại hồ sơ gửi gần tháng nay thất lạc vì tôi

giữ thầy vì để VA tới lúc khi WA còn ngoài và không thay đổi. Thời thì đủ thiếu, con hiểu thiếu, nên thì hồ sơ WA cũng đến chị. Hồ sơ để WA tới giờ qua bị nhờ cháu Nguyễn Văn Phố, con ô. chef tới chị, chuyển đến chị.

- Mong chị xem lá thư lại L.O.I và hy vọng rằng có tin cả bà Nhạc 2 cháu, cũng có nhiều thư của bạn An gửi An lúc cho đến chị là WA! Nhìn của các anh:

Nguyễn Minh
Nguyễn Văn Nhiều và
Trần Đức Thọ vv...

Anh Minh chị đã cho biết là đã có số IV còn 2 anh được hồ sơ ODP gửi đi từ 1982-1984 đến nay cũng chẳng thấy gì, An bảo các anh đó gửi thêm hồ sơ hồ trình đến chị, cùng các chị xét khác có thể ~~nào chị lo~~ thì qua cho anh sau nghĩa nhé. — An và anh sau nghĩa thì gặp nhau hơn có dịp chị và thi nghĩa điều đâu? chị cho An kính gửi lời thăm đến chị sau nghĩa.

Kính chúc chị và tất cả nhân ngũ thân luôn luôn được nhiều vui - mạnh, may mắn.

Kèm theo:
1 Bản sao giấy ra trại
1 — Sổ hộ khẩu
3 — Khai sinh (vợ và 2 con)
1 — CMND của bà ngoại 2 cháu.

Kính,

[signature]

. Như vậy hồ sơ An quá đủ, Khai sinh của An và vợ chị đã gửi đầy đủ trước này rồi có gì thiếu chị cho biết nhé. — Chị nuôi An ở:
Bà Nguyễn Thị Thoa
" " "

NG DUC AN
249/11B/285 Đg Bà Hạt - Q10.

(USA).

Saigon 7.6.88

# Sơ Yếu Lý Lịch.

Tên họ: TRAN KIM LONG sinh 30-10-1936-
tại Cambodia.-

Địa chỉ: số 480/4 Nguyễn Tri Phương - Q10.
Cấp bậc: ĐẠI ÚY - số quân 96/145250.
Đơn vị: TIỂU KHU PHONG DINH (Cần Thơ).
Chức vụ: GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN của TIỂU KHU PHONG DINH.
Thời gian: H.T.C.T. từ 1.5.1975 - 12.6.1981.
Thời gian quản chế: 13.6.1981 - 13.6.1983.

- Có người anh ruột:

Địa chỉ cũ. Tên: FELIX NGAN TRAN

Địa chỉ mới:

- Anh TRAN KIM LONG, đã có:
- số IV.501567 từ 1983
- I-171 từ ngày 23-12-1985 -

Trân trọng kính nhờ chị liên hệ dùm cho anh LONG + 2 con lại L.O.I (Vợ đã mất.)
Xin chân thành cám ơn chị thật nhiều. Kính,

[signature]

NGUYEN DUC AN

→

Thưa Chị Thơ,

Kính thăm chị và những người thân của chị, không mong gì hơn là chị và những người thân luôn luôn được vui vẻ, khoẻ mạnh cùng nhiều may mắn, anh BÉ đến gặp chị trên đây —

Bài diễn văn ngắn gọn ngày 27.4.88 của chị ngắn gọn mà thật hay cũng nhiều ý nghĩa và thật sâu sắc để đáp vào mặt vài một số Cộng Sản [illegible] VN, như ở bên này lên về đảng đó cần xem lại kỹ, trị chúng thật đáng phải nhớ đó cũng — Bài diễn văn đó tôi đọc rất nhiều lần và có lúc thuộc lòng câu:

— làm sao cho họ biết rằng chúng ta vẫn nghĩ vẫn nhớ vẫn lo lắng cho họ ~~bằng tất cả tấm lòng~~ và bằng những hành động cụ thể

Cái cao quý, tốt đẹp và đáng để cao cũng đáng ghi vào tài 2 sách đen này ta ở chỗ đó. — Tôi và 1 số đông các bạn bên này vừa chứng dù chị đã phục vụ cho họ đã 10 năm qua, đi đông gặp ấy, chúng tôi biết nói gì hơn là:

— Muôn muôn lần vui dù trên gì họ cho chị, trả dù lại cho chị nhiều gặp bội.

Thưa chị,

— Hồ sơ mất bên ta của Anh Long, [illegible] cùng Quân đã gặp nhau với tôi trong rằng hai đứa ở khác phố cách nhau chỉ khoảng 25 m — Chúng tôi mới quen nhau, nhg đã gặp nhau khá nhiều điều, tôi làm phó nhóm, Anh Long thì đi bán vé số dạo để nuôi thầy + 2 con còn nhỏ dại — nghề gõ nhôm của tôi mùa này đang bắt đầu mưa và không gặp nghề, nên tôi phải nghỉ [illegible], mỗi ngày tôi nhận thêm vé số để cùng Anh Long đi bán dạo, vé số ở đây có 3 hạng 50, 100 và 200đ, tiền bán ra lãi được 10%, một ngày gặp bán được trên 100 vé mới đủ chi dùng hàng ngày, thưa nói gì mưa nắng và tấm thân trên nghĩ, chị nên hình dung <u>lên đường</u> rất là gian khổ.

— Cái đáng buồn nhất là tôi và Anh Long là người vô tâm, [illegible] tuổi 0 con 1 [illegible] năm, nhưng lại phải sống ở 1 nước Tự Do! — Kính,

[signature]

## THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

| | |
|---|---|
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... ........................................ Từ ngày .... tháng ..... năm ........ Ký tên, đóng dấu | Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... ........................................ Từ ngày ..... tháng ...... năm ........ Ký tên, đóng dấu |
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... ........................................ Từ ngày .... tháng ..... năm ........ Ký tên, đóng dấu | Chứng nhận đã chuyển đến ở : .......... ........................................ Từ ngày ..... tháng ..... năm ......... Ký tên, đóng dấu |

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Điều chỉnh lại họ của cột 4+5 là:
1) Nguyễn Bùi Hoàng Trang sinh 1974
2) Nguyễn Bùi Hoàng Trâm sinh 1975
Theo QĐ 114 UB ký 3/1/88
ngày 06/7/1988

NGUYỄN VĂN RÂM

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
### THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 662092 CN

Họ và tên chủ hộ: HOÀNG THỊ MINH TUYẾT
Ấp, ngõ, số nhà: (11B/125 1249) 249/11B/285
Thị trấn, đường phố: Bà Hạt
Xã, phường: 9
Huyện, quận: Mười

Ngày 10 tháng 08 năm 1982
Trưởng công an: Quận 10
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

PHÓ CÔNG AN Q. 10

Số NK 3: ........ .....

# NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

| Số thứ tự | HỌ VÀ TÊN | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKNK |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 01 | Hoàng thị minh Tuyết | chủ hộ | Nữ | 1918 ĐÃ SỬA (1918) | 020770348 | | 01 10. 1976 | | |
| 02 | Bùi thị Hoàng Trà | con | Nữ | 20·9·1946 | 020770312 | | 01. 10. 1976 | | Đỗ đã T5K |
| 03 | Bùi Trường Phú | con | Nam | 15·12·1957 | | | 01 10. 1976 | | Từ 01·05 |
| 04 | Bùi Nguyễn Hoàng Trang | cháu ngoại | Nữ | 13·1·1974 | | | 01 10 1976 | | |
| 05 | Bùi Hoàng Trân | cháu ngoại | Nữ | 20·3·1975 | | | 01 10 1976 | | |
| 06 | Nguyễn Đức An | con rể | nam | 1930 | | | 03·11·86 | Số duyệt | |

384 - 18.4.82

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632 GRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

SHSLD

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Đức An

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày ___ tháng ___ năm 1930

Nơi sinh: Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP:Hồ Chí Minh

Can tội: Thiếu tá trưởng toán cửa khẩu [illegible] hai bên

Bị bắt ngày: 15/6/75 Án phạt: TTCT

Theo quyết định, án văn số ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ của ___

Đã bị tăng án ___ lần, cộng thành ___ năm ___ tháng

Đã được giảm án ___ lần, cộng thành ___ năm ___ tháng

Nay về cư trú tại: 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP:Hồ Chí Minh

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI HTCT ĐƯỢC VỀ
ĐÃ TRÌNH DIỆN ngày 15 tháng 4 năm 1982
Quản Chế 12 tháng
Kể từ ngày đến trình diện
[illegible]

Nhận xét quá trình cải tạo

-Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.
-Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)
-Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
-Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình)
(nơi cư trú do chính quyền địa phương quy định)

Lăn tay ngón trỏ phải
Của Nguyễn Đức An
Danh bản số ___
Lập tại ___

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

An

Ngày 12 tháng 4 năm 1982
pho Giám thị

BỘ NỘI VỤ – TRẠI CẢI TẠO THỦ ĐỨC

Thiếu tá: Phan Hữu Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn PHƯỜNG 4
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số - 23/NB
Quyển số 01

| | | |
|---|---|---|
| Họ và Tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | Nam, nữ NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3. 1. 1974) | |
| Nơi sinh | 128 HÙNG VƯƠNG | |
| *Khai về cha mẹ* | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN 1930 | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ 1946 |
| Dân tộc | KINH | |
| Quốc tịch | VIỆT | NAM |
| Nghề nghiệp | NHIẾP ẢNH | THỢ MAY |
| Nơi ĐKNK thường trú | 249/11B/265 Bà hạt | Phường 4 Q10 |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | CHA KHAI | |

ĐÃ THU LỆ PHÍ

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 03 tháng 4 năm 1988
TM. UBND Phường 4 Q10
P. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THƯ KÝ

Đinh Văn Lũ

*Đăng ký ngày 9 tháng 4 năm 1988*
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

P. Chủ tịch
BÙI VĂN TRỌNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

| | |
|---|---|
| Họ và Tên | NGUYỄN ... HOÀNG ... |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy ... (3.1.19..) |
| Nơi sinh | |
| Dân tộc | |
| Quốc tịch | |
| Nghề nghiệp | |
| Nơi thường trú | |
| Họ, tên, tuổi, nơi thường trú trên sổ ... | |

SAO Y BẢN CHÍNH

TM. UBND

CHỦ TỊCH

ỦY VIÊN THƯ KÝ

ĐÃ THU LỆ PHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN**

Số: 020770348

Họ tên HOÀNG THI MINH-TUYẾT

Sinh ngày 1918

Nguyên quán Trà Lý, Thái Bình.

Nơi thường trú 219/113/285 Bà Hạt, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

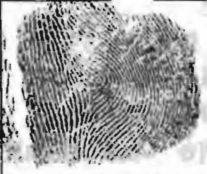

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo bầu dục d,5cm r,5cm c,5cm trên sau đầu mày phải.

Ngày [illegible] tháng 3 năm 1979

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10

CÔNG AN QUẬN 10

Đinh văn Thy

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo bầu dục d,5cm r,5cm c,5cm trên sau đầu mày phải.

Ngày 9 tháng 3 năm 1979

T/L GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10

CÔNG AN QUẬN 10 T.P. HỒ CHÍ MINH

Đinh văn Tỷ

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

**BỘ TƯ-PHÁP**

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

**TOÀ HOÀ-GIẢI**
**SAIGON**

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số : 33620/HT — Bình/IO

*Ngày* 3I *tháng* IO *năm 19*58

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

## BÙI THỊ HOÀNG TRÀ

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 3I tháng IO hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VAN DOANH Chánh-án Toà Hoà-Giải Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự.

PHẠM VAN MẠNH phụ-tá

**ĐÃ TRÌNH DIỆN :**

1.— O. HOÀNG TON QUYỀN

2.— Bà. NGUYỄN THỊ CHẤT

3.— O. NGUYỄN VAN HIỆP

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai quả quyết biết chắc

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ (Nữ)

sanh ngày 20.8.I946 tại Thái-Bình Bắc-Phần con của Bùi-xuân-Quỳnh và Hoàng-thị-Minh-Tuyết.

Và duyên cớ mà Bà Hoàng-thị-Minh-Tuyết không có thể xin sao-lục khai-sanh **được, là vì** sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh nầy cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

*Ký tên không rõ,*

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 20 tháng 5 năm 19 64

CHÁNH-LỤC-SỰ,

LỤC-SỰ

BÙI-QUANG-NAM

**GIÁ TIỀN : 5$00**

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ HOÀ-GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số : 33620/HT — Bình/IO

Ngày 3I tháng IO năm 1958

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 3I tháng IO hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Chánh-án Toà Hoà-Giải Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự.

PHẠM VĂN MẠNH phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN :

1.— O. HOÀNG TON QUYỀN

2.— Bà. NGUYỄN THỊ CHẤT

3.— O. NGUYỄN VĂN HIỆP

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ (Nữ)

sanh ngày 20.8.1946 tại Thái-Bình Bắc-Phần con của Bùi-xuân-Quỳnh và Hoàng-thị-Minh-Tuyết.

Và duyên cớ mà Bà Hoàng-thị-Minh-Tuyết không có thể xin sao-lục khai-sanh dược, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh nầy cho dương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được dọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

*Ký tên không rõ,*

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 20 tháng 5 năm 1964

CHÁNH-LỤC-SỰ,

[Stamp: VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ — LỤC-SỰ]

BÙI QUANG NAM

GIÁ TIỀN : 5$00

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

**BỘ TƯ-PHÁP**

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

**TOÀ HOÀ-GIẢI**
**SAIGON**

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số : 33620/HT          Bình/IO

Ngày 31 tháng 10 năm 1958

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

**BÙI THỊ HOÀNG TRÀ**

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 31 tháng 10 hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Chánh-án Toà Hoà-Giải Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự.

PHẠM VĂN MẠNH phụ-tá

**ĐÃ TRÌNH DIỆN :**

1.— O. HOÀNG TON QUYỀN

2.— Bà. NGUYỄN THỊ CHẤT

3.— O. NGUYỄN VĂN HIỆP

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ (Nữ)

sanh ngày 20.8.1946 tại Thái-Bình Bắc-Phần con của Bùi-xuân-Quỳnh và Hoàng-thị-Minh-Tuyết.

Và duyên cớ mà Bà Hoàng-thị-Minh-Tuyết không có thể xin sao-lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh nầy cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

*Ký tên không rõ,*

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 20 tháng 5 năm 1964

CHÁNH-LỤC-SỰ,

LỤC-SỰ

BÙI QUANG NAM

**GIÁ TIỀN : 5$00**

341-18.4.82

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632 CRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập — Tự do — Hạnh phúc*

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

SHSLD

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982

của ~~Bộ Nội Vụ~~

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Đức An

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP:Hồ Chí Minh

Can tội Thiếu tá trưởng toán cửa khẩu PLHQSự hai bên

Bị bắt ngày 15/6/75 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP:Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

-Tư tưởng an tâm cải tạo, laođộng tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.
-Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)
-Thời hạn đi đường 02 ngày kể từ ngày ký giấy ratrại )
-Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình)
(Nơi cư trú do chính quyền địa phương quy định)

[Stamp:] THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ [illegible]
ĐÃ TRÌNH DIỆN ngày 15 tháng 4 năm 1982
Quản Chế 12 tháng
Kể từ ngày đến trình diện
8283.

Lăn tay ngón trỏ phải
Của Nguyễn Đức An
Danh bản số
Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Ngày 12 tháng 4 năm 1982
phó Giám thị

Thiếu tá: Phan Hữu Phúc

34 - 18-4-82

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632 CRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

SHSLD

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Đức An

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP:Hồ Chí Minh

(Stamp: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH / BAN QUẢN LÝ NGƯỜI ĐI CẢI TẠO VỀ / ĐÃ TRÌNH DIỆN ngày 15 tháng 4 năm 1982 / Quản chế 12 tháng / Kể từ ngày đến trình diện / 8283)

Can tội Thiếu tá trưởng toán cửa khẩu, PLHQSự hai bên

Bị bắt ngày 15/6/75 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP:Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

-Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.
-Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)
-Thời hạn đi đường 02 ngày kể từ ngày ký giấy ra trại)
-Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình)
(nơi cư trú do chính quyền địa phương quy định)

Lăn tay ngón trỏ phải
Của Nguyễn Đức An
Danh bản số
Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

An

Ngày 12 tháng 4 năm 1982
pho Giám thị

(Stamp: BỘ NỘI VỤ – TRẠI CẢI TẠO THỦ ĐỨC)

Thiếu tá: Phan Hữu Phúc

| ỦY BAN NHÂN DÂN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập — Tự do — Hạnh phúc | Mẫu HT3/P3 |
|---|---|---|

Xã, Thị trấn PHƯỜNG 4

Thị xã, Quận 10

Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 23/MB

Quyển số 01

| | | |
|---|---|---|
| Họ và Tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | Nam, nữ NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3.1.1974) | |
| Nơi sinh | 128 HÙNG VƯƠNG | |
| *Khai về cha mẹ* | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngay, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>1930 | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ<br>1946 |
| Dân tộc | KINH | |
| Quốc tịch | VIỆT NAM | |
| Nghề nghiệp | NHIẾP ẢNH | THỢ MAY |
| Nơi ĐKNK thường trú | 249/11B/285 Bà Hạt Phường 4 Q10 | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | CHA KHAI | |

ĐÃ THU LỆ PHÍ

SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 23 tháng [illegible] năm 1988

TM. UBND PHƯỜNG 4 QUẬN 10

CHỦ TỊCH

ỦY VIÊN THƯ KÝ

Đinh Văn Lã

*Đăng ký ngày 9 tháng 4 năm 1988*

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

P. Chủ tịch

BÙI VĂN TRỌNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn PHƯỜNG 4
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 23/KB
Quyền số 01

| | | |
|---|---|---|
| Họ và Tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | Nam, nữ NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3.I.1974) | |
| Nơi sinh | 128 HÙNG VƯƠNG. | |
| *Khai về cha mẹ* | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngay, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN 1930 | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ 1946 |
| Dân tộc | KINH | |
| Quốc tịch | VIỆT NAM | |
| Nghề nghiệp | NHIẾP ẢNH | THỢ MAY |
| Nơi ĐKNK thường trú | 249/11B/285 Bà Hạt Phường 4 Q10 | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | CHA KHAI | |

ĐÃ THU LỆ PHÍ

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 23 tháng 4 năm 1988
TM. UBND Phường 4 Quận 10
P. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THƯ KÝ
Đinh Văn Lã

Đăng ký ngày 3 tháng 4 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)
P. Chủ tịch
BÙI VĂN TRỌNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn PHƯỜNG 4
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 23/NB
Quyển số 01

| | | |
|---|---|---|
| Họ và Tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | Nam, nữ NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3.1.1974) | |
| Nơi sinh | 128 HÙNG VƯƠNG. | |
| Khai về cha mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN 1930 | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ 1946 |
| Dân tộc | KINH | |
| Quốc tịch | VIỆT NAM | |
| Nghề nghiệp | NHIẾP ẢNH | THỢ MAY |
| Nơi ĐKNK thường trú | 249/11B/285 Bà Hạt Phường 4 Q10 | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | CHA KHAI | |

ĐÃ THU LỆ PHÍ

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 23 tháng 4 năm 1988
TM. UBND P. 4 Q. 10
P. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THƯ KÝ

Đinh Văn Lãi

Đăng ký ngày 9 tháng 4 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

P. Chủ tịch
BÙI VĂN TRỌNG

| ỦY BAN NHÂN DÂN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập — Tự do — Hạnh phúc | Mẫu HT3/P3 |
|---|---|---|

Xã, Thị trấn PHƯỜNG 4
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 23/KS
Quyển số 01

| Họ và Tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | | Nam, nữ NỮ |
|---|---|---|---|
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3.I.1974) | | |
| Nơi sinh | 128 HÙNG VƯƠNG. | | |
| *Khai về cha mẹ* | CHA | MẸ | |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>1930 | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ<br>1946 | |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | KINH<br>VIỆT NAM | | |
| Nghề nghiệp<br>Nơi ĐKNK thường trú | NHIẾP ẢNH<br>249/11B/265 Bà Hạt Phường 4 Q10 | THỢ MAY | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | CHA KHAI | | |

ĐÃ THU LỆ PHÍ

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 28 tháng 4 năm 1988
TM. UBND Phường 4 Q.10
P. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THƯ KÝ

Đinh Văn Lâ...

*Đăng ký ngày 5 tháng 4 năm 1988*
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

P. Chủ tịch
BÙI VĂN TRỌNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn: PHƯỜNG 4
Thị xã, Quận: 10
Thành phố, Tỉnh: HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số: 23/NB
Quyền số: 01

| | | |
|---|---|---|
| Họ và Tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | Nam, nữ: NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3.I.1974) | |
| Nơi sinh | 128 HÙNG VƯƠNG. | |
| Khai về cha mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>1930 | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ<br>1946 |
| Dân tộc | KINH | |
| Quốc tịch | VIỆT | NAM |
| Nghề nghiệp | NHIẾP ẢNH | THỢ MAY |
| Nơi ĐKNK thường trú | 249/11B/265 Bà Hạt | Phường 4 Q10 |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | CHA KHAI | |

ĐÃ THU LỆ PHÍ

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 23 tháng 1 năm 1988
TM. UBND Phường 4 Quận 10
P. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THƯ KÝ

Đinh Văn Lãi

Đăng ký ngày 3 tháng 4 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

P. Chủ tịch
BÙI VĂN TRỌNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn PHƯỜNG 4
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO

# GIẤY KHAI SINH

Số 23/KS
Quyển số 01

| | | |
|---|---|---|
| Họ và Tên | NGUYỄN BÙI HOÀNG TRANG | Nam, nữ NỮ |
| Sinh ngày tháng, năm | Ngày ba, tháng một, năm một chín bảy tư (3.1.1974) | |
| Nơi sinh | 128 HÙNG VƯƠNG | |
| *Khai về cha mẹ* | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | NGUYỄN ĐỨC AN<br>1930 | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ<br>1946 |
| Dân tộc | KINH | |
| Quốc tịch | VIỆT NAM | |
| Nghề nghiệp | NHIẾP ẢNH | THỢ MAY |
| Nơi ĐKNK thường trú | 249/11B/285 Bà Hạt Phường 4 Q10 | |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | CHA KHAI | |

ĐÃ THU LỆ PHÍ

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 23 tháng 4 năm 1988
TM. UBND Phường 4 Q10
P. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THƯ KÝ

Đinh Văn Lã

Đăng ký ngày ___ tháng 4 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

P. Chủ tịch
BÙI VĂN TRỌNG

## THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

| | |
|---|---|
| Chứng nhận đã chuyển đến ở: .......... Từ ngày .... tháng ..... năm ........ Ký tên, đóng dấu | Chứng nhận đã chuyển đến ở: .......... Từ ngày ..... tháng ...... năm ........ Ký tên, đóng dấu |
| Chứng nhận đã chuyển đến ở: .......... Từ ngày .... tháng ..... năm ........ Ký tên, đóng dấu | Chứng nhận đã chuyển đến ở: .......... Từ ngày ..... tháng ..... năm ......... Ký tên, đóng dấu |

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Điều chỉnh lại họ của kết
4+5 là:
1) Nguyễn Bùi Hoàng Trang sinh 1974
2) Nguyễn Bùi Hoàng Trâm sinh 1975
theo QĐ 114 UB ký 3/1/88
ngày 06/07/1988

NGUYỄN VĂN RÂM

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
### THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 662092 CN

Họ và tên chủ hộ: HOÀNG THỊ MINH TUYẾT
Ấp, ngõ, số nhà: (11B/285 1249) 249/11B/285
Thị trấn, đường phố: Ba Hạt
Xã, phường: 9
Huyện, quận: Mười

Ngày 10 tháng 03 năm 1982
Trưởng công an: Quận 10
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

PHÓ CÔNG AN QUẬN
Đinh Văn Kỷ

Số NK 3: ..........

# NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

| Số thứ tự | HỌ VÀ TÊN | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKNK |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 01 | Hoàng Thị Minh Tuyết | chủ hộ | Nữ | 1918 (ĐÃ SỬA 1918) | 020710348 | | 01 10. 1976 | | |
| 02 | Bùi Thị Hoàng Trà | con | Nữ | 20. 9. 1946 | 020770312 | | 01. 10. 1976 | | Đã có 05K |
| 03 | Bùi Trường Thi | con | Nam | 15. 12. 1957 | | | 01 10. 1976 | | Từ 01-05 |
| 04 | Bùi Nguyễn Hoàng Trang | cháu ngoại | Nữ | 13. 1. 1974 | | | 01 10 1976 | | |
| 05 | Bùi Hoàng Trân | cháu ngoại | Nữ | 20. 3. 1975 | | | 01 10 1976 | | |
| 06 | Nguyễn Đức An | con rể | Nam | 1930 | | | 03. 11. 86 | Số duyệt | [illegible] |

## THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở: ..........

Từ ngày .... tháng ..... năm ........

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở: ..........

Từ ngày ..... tháng ...... năm ........

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở: ..........

Từ ngày .... tháng ..... năm ........

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở: ..........

Từ ngày ..... tháng ..... năm ........

Ký tên, đóng dấu

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Điều chỉnh lại họ của kt
4+5 là:
1) Nguyễn Bùi Hoàng Trang sinh 1974
2) Nguyễn Bùi Hoàng Trâm sinh 1975
Theo QĐ 114 UB ký 3/1/88
Ngày 06/04/1988

NGUYỄN VĂN RẢNH

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
### THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 662092 CN

Họ và tên chủ hộ: HOÀNG THỊ MINH TUYẾT

Ấp, ngõ, số nhà: (11B/285 1249) 249/11B/285

Thị trấn, đường phố: Ba Hạt

Xã, phường: 9

Huyện, quận: Mười

Ngày 10 tháng 08 năm 1982

Trưởng công an: Quận 10

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3: ..........

PHÓ CÔNG AN Q.10

# NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

| Số thứ tự | HỌ VÀ TÊN | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKNK |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 01 | Hoàng Thị Minh Tuyết | chủ hộ | Nữ | 1918 ĐÃ SỬA (1918) | 020770348 | | 01. 10. 1976 | | |
| 02 | Bùi Thị Hoàng Trá | con | Nữ | 20.9.1946 | 020770312 | | 01. 10. 1976 | | Đỗ Có Tsk |
| 03 | Bùi Trường Phú | con | Nam | 15.12.1957 | | | 01 10. 1976 | | Từ (01·05 |
| 04 | Bùi Nguyễn Hoàng Trang | cháu ngoại | Nữ | 13.1. 1974 | | | 01 10. 1976 | | |
| 05 | Bùi Hoàng Trân | cháu ngoại | Nữ | 20.3.1975 | | | 01 10. 1976 | | |
| 06 | Nguyễn Đức An | anh rể | nam | 1930 | | | 03·11·86 | Số duyệt | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |

## THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

| | |
|---|---|
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .........<br>...........................................<br>Từ ngày .... tháng ..... năm ........<br>Ký tên, đóng dấu | Chứng nhận đã chuyển đến ở : ...........<br>...........................................<br>Từ ngày ..... tháng ...... năm ........<br>Ký tên, đóng dấu |
| Chứng nhận đã chuyển đến ở : .........<br>...........................................<br>Từ ngày .... tháng ..... năm ........<br>Ký tên, đóng dấu | Chứng nhận đã chuyển đến ở : ..........<br>...........................................<br>Từ ngày ..... tháng ..... năm .........<br>Ký tên, đóng dấu |

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Điều chỉnh lại họ của kst
4+5 là :
1) Nguyễn Bùi Hoàng Trang sinh 1974
2) Nguyễn Bùi Hoàng Trâm sinh 1975
Theo QĐ 114 UB ký 3/1/88
Ngày 06/07/1988

NGUYỄN VĂN RẰM

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
### THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 662092 CN

Họ và tên chủ hộ: HOÀNG THỊ MINH TUYẾT
Ấp, ngõ, số nhà: (11B/285 1249) 249/11B/285
Thị trấn, đường phố: Ba Hạt
Xã, phường: 9
Huyện, quận: Mười

Ngày 10 tháng 03 năm 1982
Trưởng công an: Quận 10
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3: ........ .....

PHÓ CÔNG AN Q. 10

# NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

| Số thứ tự | HỌ VÀ TÊN | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKNK |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| 01 | Hoàng Thị Minh Tuyết | chủ hộ | Nữ | 1918 ĐÃ SỬA (1918) | 020770348 | | 01 10 1976 | | |
| 02 | Bùi Thị Hoàng Trâ… | con | Nữ | 20.9.1946 | 020770312 | | 01 10 1976 | | Đỗ có 75K |
| 03 | Bùi Trường Phú | con | Nam | 15.12.1957 | | | 01 10 1976 | | Từ (01-05 |
| 04 | Bùi Nguyễn Hoàng Trang | cháu ngoại | Nữ | 13.1.1974 | | | 01 10 1976 | | |
| 05 | Bùi Hoàng Trân | cháu ngoại | Nữ | 20.3.1975 | | | 01 10 1976 | | |
| 06 | Nguyễn Đức An | con rể | nam | 1930 | | | 03.11.86 | Số duyệt | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020770348

Họ tên HOÀNG THỊ MINH-TUYẾT

Sinh ngày 1918

Nguyên quán Trà Lý, Thái Bình.

Nơi thường trú 219/113/285 Bà Hạt, TP. Hồ Chí Minh.

---

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo bầu dục d,5cm r,5cm c,5cm trên sau đầu mày phải.

Ngày 9 tháng 3 năm 1979

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

KT. TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN**

Số: 020770348

Họ tên HOÀNG THỊ MINH-TUYẾT

Sinh ngày 1918

Nguyên quán Trà Lý, Thái Bình.

Nơi thường trú 249/113/285 Bà Hạt, TP. Hồ Chí Minh.

---

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

| NGÓN TRỎ TRÁI | DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH |
|---|---|
| | Sẹo bầu dục d,5cm r,5cm c,5cm trên sau đầu mày phải. |
| NGÓN TRỎ PHẢI | Ngày 8 tháng 3 năm 1979 |
| | GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN<br>TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10<br>Đinh văn Thụy |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020770348

Họ tên HOÀNG THỊ MINH-TUYẾT

Sinh ngày 1918

Nguyên quán Trà Lý, Thái Bình.

Nơi thường trú 219/11B/285 Bà Hạt, TP. Hồ Chí Minh.

---

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo bầu dục d,5cm r,5cm c,5cm trên sau đầu mày phải.

Ngày 2 tháng 3 năm 1979

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10

Đinh văn Tùy

Sài gòn ngày 18/11/88

Chị thân mến,

Tôi đã nhận được thư của chị gửi từ Canada. Rất cám ơn chị về

anh em ở đây cũng rất cám ơn chị sau khi đọc hết thư của chị. Cám

ơn về [illegible] lòng tốt cho lớp cho anh em, và nhất là những gì chị đã

và sẽ làm cho anh em bên này. Đặc biệt về những tin tức tốt đẹp

mà chị để cho anh em đọc, phần khởi quá và cũng với lòng tốt

của chị trong những ngày qua cũng như trong tương lai gần đây. Anh

em đặt thích thú chuyền tay nhau xem và chắc như hầu hết anh em

đã vui vẻ quý chị chuyển cho từng người hợp một, đây đủ cả.

[illegible] cuộn đã có đến thăm anh Bê mấy lần và để nói chuyện nhiều

với chị. Riêng tôi, hy vọng sẽ được sang sớm để tiếp tay với chị trong

công việc làm ăn trong những ngày sắp tới, thấy chị bận rộn quá anh em

[illegible] làm, [illegible] giúp cho đắc lực làm như chị [illegible]

[illegible] tài giỏi [illegible] như Kết, Bảy, Tùng, Ngân v.v..

Sau đây tôi có mấy việc nhờ chị giúp giùm:

Về cuộc Phỏng vấn: chị qua [illegible] khi chị nói là quá làm

tay của chị [illegible] có thể giúp tôi được [illegible] chị giải thích

sau đây: Tôi gởi kèm cho chị [illegible] bản questionnaire của chị để chị xem

theo kết quả [illegible] tay của chị gởi cho Khai đoàn U.S. cùng

với [illegible] nhận tại [illegible] gia đình nó [illegible]

LOI [illegible]. Đây là 1 trường hợp đặc biệt, quá đặc biệt, vì tôi biết nó

(nguyên [illegible] lãnh [illegible] các chị, em thôi [illegible] bảo lãnh khi

hồi mở vào Hợp đồng.) Chị cần thiết giùm thêm, có lẽ sẽ được. Ngoài ra

[illegible] chị có thể [illegible] giùm cho [illegible] tờ [illegible] bảo [illegible], hoặc

[illegible] bảo lãnh [illegible] (chị hỏi [illegible] Nghĩa [illegible]

[illegible] BANH [illegible] chị [illegible] (chị Nghĩa biết địa chỉ anh Banh

[illegible] anh Banh biết địa chỉ bạn [illegible] như anh NIXON ở TEXAS (Houston) hoặc

[illegible] NIXON [illegible], đây [illegible] chuyện [illegible] họ, thay mặt giùm tôi [illegible]

[illegible] bảo lãnh cho đủ hình thức hợp lệ) Phòng khi được interview

tôi sẽ yêu cầu ngay phái đoàn Mỹ về trường hợp đặc biệt này. Tôi khỏi cần về sẽ không cần gởi đến bà Ngoan chi của nó nữa, vì chị cuối dãy gọi chị Ngoan nữa làm gì. Tôi đặt hết tin tưởng ở chị mà thôi, và xin chị giúp giùm.
Riêng bà Nghĩa thì chị chỉ cần gởi đi biết địa chỉ của anh BANH là đủ, để nhờ Banh cho biết địa chỉ chính xác của các bạn tôi bên đó.

2/ Tôi đang hỏi cha vị tuyên úy và sẽ gởi giấy cho chị tiếp tục hội họp mặt để chị giúp giùm.

3/ Trường hợp anh Trung tá TẠ VĂN SÁNH: Đã có IV 511432, tôi có gởi bổ túc 1 giấy Ra trại từ 1983 lâu quá rồi nay. Xin chị xem lại giùm tại sao cho đến nay vẫn chưa có LOI. Hồ sơ này gồm có 3 người: Tạ văn Sánh, Võ thị Bích Tuyết (vợ) và Tạ Cao Thắng (con) - do em là Võ quốc Hùng đứng bảo lãnh - Tất cả hồ sơ hiện nằm trong tay của Hùng và Võ văn Phiên (cha) (điện thoại [redacted] của ông Phiên và [redacted] của anh Hùng)
xin gởi kèm theo đây cho chị 1 bản sao giấy ra trại của anh Sánh.

4/ Trường hợp của anh Nguyễn văn TRANG: Đã gởi đến 2 lần không thấy trả lời. Lần này nhờ chị xem lại, vì đây đủ hồ sơ, nhờ chị lo lại hết coi như từ đầu.

5/ Trường hợp Trung tá Huỳnh ngọc Thạch: Ra trại 1 lượt với tôi, đã có gởi giấy ra trại qua ODP nhưng không thấy trả lời, hôm nay gởi kèm theo đây 1 bản nữa nhờ chị nhắc lại xem coi có IV hay LOI gì chưa?

6/ - Hoàng vĩnh Tuấn - sanh 28/12/33 - xin điều chỉnh địa chỉ:
IV: 63473 - cũ: 47/4/32 Huỳnh quang Tiên, Phú Nhuận - TP HCM
mới: 79/1 Tô hiến Thành E13/Q10 - TP HCM

7/ - TRẦN văn Xuân, Tg tá - IV 208394 - (Có giấy kèm theo).

---

Chị Bê, Anh em bên này còn nhiều trường hợp quá. Thường thì ra tù từ 6 năm trở lên, có người có IV, không LOI - có người không có gì cả - nhưng tất cả đều cùng một ý muốn được rời VN, không phải vì kinh tế khó khăn đâu. Tuy nhiên cũng không ít người vẫn nghi ngờ thấy Mỹ, cứ những nhằng đòi muốn anh em làm cầu để đóm, muốn có giải thích gì giá, tôi tìm hiểu cho đến bây giờ ở ngoài này, để anh em hiểu, yên tâm chờ đợi, mong chị thành công và sẽ đạt kết quả tốt - Chúc chị vui cho đoàn tụ. Nghĩa

tôi sẽ yêu cầu ngay phái đoàn Mỹ về trường hợp đặc biệt này. Tôi nghĩ, cần vì sẽ Kg cần gửi đến bà Ngoan chị của nó nữa, và chị cũng đừng gửi cho Ngoan nữa, làm gì. Tôi đặt hết tin tưởng ở chị mà thôi, và xin chị giúp giùm. Riêng bà Nghĩ thì chị chỉ cần gọi đi biết địa chỉ của anh BANH là đủ, để nhờ Banh cho biết địa chỉ chính xác của các bạn tôi bên đó.

2%- Tôi đang hỏi cha và tuyên úy và sẽ gửi ngay cho chị từng trường hợp một để chị giúp giùm.

3%- Trường hợp anh Trung tá TẠ VĂN SÁNH: Đã có IV 5 11 432, đã có gửi bổ túc 1 giấy ra trại từ 1983 lúc mới ra trại. Xin chị xem lại giùm tại sao cho đến nay vẫn chưa có Lời. Hồ sơ này gồm có 3 người: Tạ văn Sánh, Võ thị Ánh Tuyết (vợ) và Tạ Cao Thắng (con) do em là Võ quốc Hùng đứng bảo lãnh. Tất cả hồ sơ hiện nằm trong tay của Hùng và Võ văn Phiên (cha)

(điện thoại: [redacted] của ông Phiên và [redacted] của anh Hùng)

Xin gửi kèm theo đây cho chị 1 bản sao giấy ra trại của anh Sánh.

4%- Trường hợp của anh Nguyễn văn Trang: Đã gửi đến 2 lần Kg thấy trả lời. Lần này nhờ chị xem lại, vì đây đủ hồ sơ, nhờ chị lo lại hết coi như từ đầu.

5%- Trường hợp Trung tá Huỳnh ngọc Thạch: Ra trại 1 lượt với tôi, đã có gửi giấy ra trại qua ODP nhưng không thấy trả lời, hôm nay gửi kèm theo đây 1 bản nữa nhờ chị nhắc lại xem coi có IV hay Lời gì chưa?

6%- Hoàng vĩnh Tuấn sanh 28/12/33 xin điều chỉnh địa chỉ

IV: 63473 — cũ 66/4/32 Huỳnh quang Tiên, Phú Nhuận TP HCM
mới 79/1 Tô hiến Thành E/3 / Q 10 — TP HCM

7%- TRẦN văn Xuân, Tg Tá — IV 208 394 — (Có giấy kèm theo).

---

Chị Bê, anh em bên này còn nhiều trường hợp quá. Thường thì ra tù từ 6 năm trở lên, (có người có IV) Kg Lời, có người Kg có gì cả nhưng tất cả đều cùng một hy vọng được rời VN, Kg phải vì Kinh tế khó khăn đâu. Tuy nhiên cũng Kg ít người vẫn nghi ngờ thấy Mỹ, cứ những không đủ muốn anh em làm cầu để đòn, nhưng có giải thích gì gì, tôi trong thay cho tôi bây giờ ở ngoài này, để anh em hiểu, yên tâm chờ đợi. Mong chị thành công các hồ sơ tốt lành. Chúc chị vui cho đoàn tụ. Nghĩa

Sàigòn ngày 18/4/88

Chị Thọ thân mến,

Tôi đã nhận được thư của chị gởi từ Canada. Rất cám ơn chị về anh em ở đây cũng rất cám ơn chị sau khi đọc hết thư của chị. Cám ơn về sự lưu tâm lo lắng cho anh em, và nhất là những gì chị đã và sẽ làm cho anh em bên này. Đặc biệt về những tin tức sốt dẻo mà chị để cho anh em đọc; khâm phục quá về công việc làm ăn của chị trong những ngày qua cũng như trong tương lai gần đây. Anh em đã thích thú chuyền tay nhau xem và hầu như hầu hết anh em đều cũng tôi vui vẻ giùm chị chuyển cho từng người họ một, đây là cả. Tôi cũng đã có đến thăm anh Bé mấy lần và đã kể chuyện nhiều về chị. Riêng tôi, hy vọng sẽ được sang sớm để tiếp tay với chị trong công việc làm ăn trong những ngày sắp tới, thấy chị sẵn sàng cho anh em thường chị lắm, tôi nghĩ là tôi sẽ giúp chị đắc lực làm như chị [illegible] chẳng tôi gì. Tui thấy [illegible] Xét, Bảy, Tương, Ngôn v.v..

Sau đây tôi có mấy trường hợp nhờ chị giúp giùm:

1/ Vụ của Châu Chỉ: Chị quá khiêm nhường khi chị nói là quá tầm tay của chị. Tôi nghĩ là chị có thể giúp tôi được nếu để nghị chị giải pháp sau đây: Tôi gởi theo cho chị 1 bản questionnaire của chị để chị xem theo tất cả hồ sơ đã có sẵn trong tay của chị, gởi cho Phái đoàn U.S. cùng với 1 bản thỉnh nguyện của cá nhân tôi, để xin cho gia đình nó 1 IV và LOI cho nó. Đây là 1 trường hợp đặc biệt, quá đặc biệt, vì tôi biết nó nguyện tòa bảo lãnh (phải là trực hệ), chị chỉ em có thể họ bảo lãnh khi hồ sơ vẫn kịp được.) Chị can thiệp giùm thêm, có lẽ sẽ được. Ngoài ra chị cũng có thể tìm giùm cho tui nó 1 hội từ thiện nào đó để bảo trợ, hoặc 1 người bạn Mỹ nào của tôi bên đó bảo lãnh giùm. (chị hỏi bà Nghĩa nhờ anh BANH cho vài địa chỉ của bạn tôi ở bên đó (bà Nghĩa biết địa chỉ anh Banh và anh Banh biết địa chỉ bạn tôi,) như anh NOXON ở TEXAS (Houston) hoặc các bạn khác mà NOXON biết, để nói chuyện với họ, thay mặt giùm tôi lo giùm 1 giấy bảo lãnh cho đủ hình thức hợp lệ.) Phần tôi khi được interview

tôi sẽ yêu cầu ngay phái đoàn Mỹ về trường hợp đặc biệt này. Tôi khỏi cần về sẽ Kg cần gửi đến bà Ngoan chi cả mớ nữa, và chị cứ để đấy gọi cho Ngoan nữa làm gì. Tôi đặt hết tin tưởng ở chị mà thôi, và xin chị giúp giùm.
Riêng bà Nghĩa thì chị chỉ cần gọi đi biết địa chỉ của anh BANH là đủ, để nhờ Banh cho biết địa chỉ chính xác của các bạn tôi bên đó.
2/- Tôi đang hỏi cha vị tuyên úy và sẽ gửi sang cho chị trường hợp mật để chị giúp giùm.
3/- Trường hợp anh Trung tá TẠ VĂN SÁNH: Đã có IV 5 11432, đã có gửi bổ túc 1 giấy ra trại từ 1983 lúc mới ra tay. Đến chị xem lại giùm tại sao cho đến nay vẫn chưa có LOI. Hồ sơ này gồm có 3 người: Tạ văn Sánh, Võ thị Bích Tuyết (vợ) và Tạ Cao Thắng (con) - do em là Võ quốc Hùng đứng bảo lãnh - Tất cả hồ sơ hiện nằm trong tay của Hùng và Võ văn Phiên (cha)
(điện thoại [redacted] của ông Phiên và [redacted] của anh Hùng)
Xin gửi kèm theo đây cho chị 1 bản sao giấy ra trại của anh Sánh.
4/- Trường hợp của anh Nguyễn văn Trang: Đã gửi đến 2 lần Kg thấy trả lời, lần này nhờ chị xem lại, vì đây đủ hồ sơ, nhờ chị lo lại hết cái nhờ từ đầu:
5/- Trường hợp trung tá Huỳnh ngọc Thạch: Ra trại 1 liệt với lời, đã có gửi giấy ra trại qua ODP nhưng không thấy trả lời, hôm nay gửi kèm theo đây 1 bản nữa nhờ chị nhắc lại xem có IV hay LOI gì chưa?
6/- Hoàng vĩnh Tuấn sanh 28/12/33 xin điều chỉnh địa chỉ
IV: 63473
cũ: 67/4/32 Huỳnh quang Tiên, Phú Nhuận TP HCM
mới: 79/1 Tô hiến Thành E13/Q10 - TP HCM
7/- TRẦN VĂN XUÂN, Tg Tá - IV 208394 - (Có giấy kèm theo).

---

Chị Bê, anh em bên này còn nhiều trường hợp qua thường thì ra tù từ 6 năm trở lên, (có người có IV) Kg LOI, có người Kg có gì cả - nhưng tất cả đều cùng một hy vọng muốn được rời VN, Kg phải vì kinh tế khó khăn đâu. Tuy nhiên cũng Kg ít người vẫn nghi ngờ thấy Mỹ, của những chuyện đã muốn anh em làm cầu để đòn, nhưng có giải thích gì qua, tất tùy trách cho tôi bây giờ ở ngoài này, để anh em hiểu, yên tâm chờ đợi. Mong chị thành công và khỏe dẹp tươi tốt - Chúc chị vui cho đoàn tụ.
Nghĩa

Saigon ngày 18/4/88

Chị Thơ thân mến,

Tôi đã nhận được thư của chị gởi từ Canada. Rất cám ơn chị về anh em ở đây cũng rất cảm ơn chị sau khi đọc hết thư của chị. Cám ơn về sự lưu tâm lo lắng cho anh em, và nhất là những gì chị đã và sẽ làm cho anh em bên này. Đặc biệt về những tin tức sốt dẻo mà chị để cho anh em đọc; thăm hỏi qua về công việc làm ăn của chị trong những ngày qua cũng như tương lai gần đây. Anh em đã thích thú chuyền tay nhau xem và sau khi xem hết anh em đều cũng tỏ vui vẻ giùm chị chuyển cho từng người họ một, đã từ cả. Tôi cũng đã có đến thăm anh Bé mấy lần và đã kể chuyện nhiều về chị. Riêng tôi, hy vọng sẽ được sang sớm để tiếp tay với chị trong công việc làm ăn trong những ngày sắp tới; thấy chị săn sóc lo cho anh em thường chị làm, tôi nghĩ là tôi sẽ giúp chị đắc lực làm với chị cũng chị tôi già... Trừ Phần rẻ ạ cũng đã có nhờ Xét, Bảy, Tương, Ngôn v.v..

Sau đây tôi có mấy trường hợp nhờ chị giúp giùm:

1/ Vụ của Chai Chớ: chị quá khiêm nhường, khi chị nói là quá tầm tay của chị. Tôi nghĩ là chị có thể giúp tôi được nên đề nghị chị giải pháp sau đây: Tôi gởi thư cho chị 1 bản questionnaire của Chớ để chị xem thử tất cả hồ sơ để có sẵn trong tay của chị, gởi cho Phái đoàn U.S. cùng với 1 bản thỉnh nguyện của cá nhân tôi, để xin cho gia đình nó 1 IV và LOI cho nó. Đây là 1 trường hợp đặc biệt, quá đặc biệt, vì tôi biết nó nguyện tìm bảo lãnh (phải là trực hệ), chị chỉ em họ, phải bị bảo lãnh khi hôn mê vài lớp đấy.) Chị can thiệp giùm thêm, có lẽ sẽ được. Ngoài ra chị cũng có thể tìm giùm cho tụi nó 1 hội từ thiện nào đó để bảo hộ, hoặc 1 người bạn hay nào của tôi bên đó bảo lãnh giùm. (Chị hỏi anh Nghĩa nhờ anh BANH cho vài địa chỉ của bạn tôi ở bên đó (Ông Nghĩa biết địa chỉ anh Banh và anh Banh biết địa chỉ bạn tôi.) như anh NOXON ở TEXAS (Houston) hoặc các bạn khác mà NOXON biết, để nói chuyện với họ, thay mặt giùm tôi lo giùm 1 giấy bảo lãnh cho đủ hình thức hợp lệ.) Phần tôi khi được interview

tôi sẽ yêu cầu ngay phái đoàn Mỹ về trường hợp đặc biệt này. Tôi khỏi cần
và sẽ không cần gửi đến bà Ngoan chi cả nó mất, và chị cứ đây gọi cho Ngoan
nữa làm gì. Tôi đặt hết tin tưởng ở chị mà thôi, và xin chị giúp giùm.
Riêng bà Nghĩa thì chị chỉ cần gởi đi biết địa chỉ của anh BANH là đủ, để
nhờ Banh cho biết địa chỉ chính xác của các bạn tôi bên đó.

2°/ Tôi đã hỏi cha vị tuyên úy và sẽ gởi giấy cho chị trong trường
hợp mất để chị giúp giùm.

3°/ Trường hợp anh Trung tá TẠ VĂN SÁNH: Đã có IV 511432,
đã có gởi bổ túc 1 giấy ra trại từ 1983 lúc mới ra lại. Đến chị xem lại giùm
tại sao cho đến nay vẫn chưa có LOI. Hồ sơ này gồm có 3 người: Tạ văn Sánh,
Võ thị Ánh Tuyết (vợ) và Tạ Cao Thắng (con) do em là Võ Quốc Hùng đứng
bảo lãnh. Tất cả hồ sơ hiện nằm trong tay của Hùng và Võ văn Phiên (cha)
(điện thoại: của ông Phiên và của anh Hùng)
Xin gởi kèm theo luôn cho chị 1 bản sao giấy ra trại của anh Sánh.

4°/ Trường hợp của anh Nguyễn văn Trang: Đã gởi đến 2 lần không thấy
trả lời. Lần này nhờ chị xem lại, vì thấy đủ hồ sơ, nhờ chị lo lại hết coi như
từ đầu.

5°/ Trường hợp Trung tá Huỳnh Ngọc Thạch: Ra trại 1 lượt với tôi, đã có gởi
giấy xin tới qua ODP nhưng không thấy trả lời, hôm nay gởi kèm theo đây 1 bản
nữa nhờ chị nhắc lại xem có có IV hay LOI gì chưa?

6°/ Hoàng Vĩnh Trường sanh 28/12/33: Xin điều chỉnh địa chỉ
IV: 63473 cũ: 174/32 Huỳnh Quang Tiên, Phú Nhuận TP HCM
mới: 79/1 Tô Hiến Thành E13 / Q10 TP HCM

7°/ TRẦN VĂN XUÂN, Tg tá: IV 208394 (Có giấy kèm theo).

---

Chị Bê, Anh em bên này còn nhiều trường hợp quá. Thường thì ra tù từ 6 năm
trở lên, có người có IV, không LOI, có người không có gì cả - nhưng tất cả đều cùng một
ý nguyện được rời VN, không phải vì kinh tế khó khăn đâu. Tuy nhiên cũng không ít người
vẫn nghi ngờ thấy Mỹ, có những không đặt niềm anh em làm cầu đi đâu. Nhưng có
giải thích gì qua, tôi trung trực cho tôi bây giờ ở ngoài này, để anh em hiểu, yên tâm
chờ đợi. Hùng chị thành công ở Reception tốt - Chúc chị vui chờ đoàn tụ.

Saigon ngày 18/4/88

Chị Thơ thân mến,

Tôi đã nhận được thư của chị gửi từ Canada. Rất cám ơn chị về anh em ở đây cũng rất cám ơn chị sau khi đọc hết thư của chị. Cám ơn về sự lưu tâm lo lắng cho anh em, và nhất là những gì chị đã và đang làm cho anh em bên này. Đặc biệt về những tin tức sốt dẻo mà chị để cho anh em đọc; phần nhiều quá về công việc làm ăn của chị trong những ngày qua cũng như tương lai gần đây. Anh em đã thích thú chuyền tay nhau xem và hầu như hầu hết anh em đã cùng tôi vui vẻ giúp chị chuyền cho từng người họ một, đầy đủ cả. Tôi cũng đã có đến thăm anh Bê mấy lần và đã kể chuyện nhiều về chị. Riêng tôi, hy vọng sẽ được sang sớm để tiếp tay với chị trong công việc làm ăn trong những ngày sắp tới, thấy chị vẫn còn nhớ anh em thương chị lắm, tôi nghĩ là tôi sẽ giúp chị đắc lực lắm nếu chị cần. Cho tôi gửi lời thăm Phấn và anh em đã về như Kết, Bảy, Tường, Ngân v.v...

Sau đây tôi có mấy trường hợp nhờ chị giúp giùm:

1/- Vụ của Châu Chư: chị quá khiêm nhường khi chị nói là quá tầm tay của chị. Tôi nghĩ là chị có thể giúp tôi được nên đề nghị chị giải pháp sau đây: Tôi gởi theo cho chị 1 bản questionnaire của Chư để chị xem theo tất cả hồ sơ đã có sẵn trong tay của chị, gởi cho Phái đoàn U.S. cùng với 1 bản thỉnh nguyện của cá nhân tôi, để xin cho gia đình nó 1 I.V và LOI cho nó. Đây là 1 trường hợp đặc biệt, quá đặc biệt; vì tôi biết nó nguyện tài bảo lãnh (phải là trực hệ; chị chị em là phải họ bảo lãnh thì hồ sơ mới kịp được.) Chị can thiệp giùm thêm, có lẽ sẽ được. Ngoài ra chị cũng có thể tìm giùm cho tụi nó 1 hội từ thiện nào đó để bảo trợ, hoặc 1 người bạn thân nào của tôi bên đó bảo lãnh giùm. (Chị hỏi bà Nghĩa nhờ anh BANH cho vài địa chỉ của bạn tôi ở bên đó, (bà Nghĩa biết địa chỉ anh Banh và anh Banh biết địa chỉ bạn tôi.) như anh NOXON ở TEXAS (Houston) hoặc các bạn khác mà NOXON biết, để nói chuyện với họ, thay mặt giùm tôi làm giùm 1 giấy bảo lãnh cho đủ hình thức hợp lệ.) Phần tôi khi được interview

(3) Cho tới bây giờ con thấy được chúng chỉ L.O.I [illegible] có thể [illegible]?

[illegible] ODP [illegible] này [illegible] biết [illegible] lần [illegible] báo cho thư thư [illegible] - Trong [illegible] người [illegible] cấp bậc [illegible] tôi nhận [illegible] 1983 [illegible] L.O.I [illegible] không [illegible] quốc, thể [illegible]

[illegible] tôi [illegible] và [illegible] viết [illegible] 1981 [illegible] Affidavit [illegible] 2 lần [illegible] L.O.I cũng [illegible]

[illegible] thế [illegible], [illegible] biết [illegible] nào cũng [illegible] cho cả [illegible] 1 cái [illegible] tôi [illegible] hỏi [illegible] biết [illegible] Thư [illegible]
biết hơn?

[illegible] cách nào [illegible] với [illegible]
[illegible]
làm cách nào cho [illegible] chúng ta [illegible]

(2) Nguyễn Thiện Thuật Q3 - TP/HCM gửi tiếp 1 cái nữa tháng 6/82 - Cho tới nay cũng đã nhận được I.V, thơ số của Bangkok là, [illegible] hợp này rất nhiều (bis)
Câu hỏi nêu lên: Phải chăng vì anh ta không có họ hàng, người thân ở 1 nước tự do nào?

2 - Trần [illegible] 150/4 Nguyễn Tri Phương - Q10 [illegible] có số IV 076534 nay [illegible] xin cho cái L.O.I cấp bậc TRUNG UÝ AN NINH QĐ / BÌNH DƯƠNG

Nếu là thế [illegible] xin cho [illegible] cho tôi và 2 anh [illegible] là I.171 + L.O.I của tôi và anh [illegible] NGUYỄN MINH THU [illegible] có [illegible] phải tới đã 2 lần [illegible] tôi đã nộp [illegible] qua [illegible]
tôi: NGUYỄN THỊ LAN MINH

(USA)
[illegible] tôi [illegible]
Bà NGUYỄN THỊ THOA

(USA)
[illegible] biết về tôi, nếu cần xin cho [illegible] với 2 [illegible] ... Tôi đã nhiều lần [illegible]

(4) Cảm nghĩ tôi về Mỹ [illegible] ngày [illegible]

[illegible] Thiết [illegible] (Nghi [illegible]) [illegible] thư [illegible]
[illegible] [illegible] như bây giờ [illegible]
toàn thể mọi người bên này, nước Mỹ [illegible] đang
được [illegible] không những [illegible] được giúp đỡ
một tay, bàn chân [illegible] và con người
chúng ta [illegible], khi ở [illegible] buồn thay
ngày [illegible], [illegible] nghe [illegible]
([illegible]) không [illegible] thì là [illegible], nhưng [illegible]
[illegible] còn [illegible] là người [illegible] ([illegible]) [illegible]
bây [illegible] [illegible] [illegible]
cái [illegible] [illegible] Hot New [illegible] Wait and
see [illegible] Wait [illegible] [illegible]
thôi, năm nay [illegible] thấy [illegible] khác thì ôi!
Thôi [illegible] người biết [illegible] chúc
Ông và [illegible] thân [illegible] vui mạnh
và [illegible] gặp Ông [illegible] ngày nào [illegible]
gặp Ông [illegible] [illegible] Wait and see.

Kính,

[signature]

NG ĐỨC HN.

Saigon 17-4

Kính gửi Ông Thơ,

Xin chân thành cảm tạ Ông đã cho biết tôi đã có số IN 58768 (qua thư Ông viết cho anh Nghĩa). Vào khoảng trước Tết VN vừa qua tôi có gửi thư cho Ông kèm theo giấy tờ của vợ tôi & con 2 khai sinh của 2 cháu với vợ tôi để xong vào 20/4 này, tôi sẽ gửi sang Ông để Ông có giúp xin cho tôi cái L.O.I. không biết Ông có nhận được thư trên + Giấy tờ không, nếu có trở ngại [illegible] nào, xin Ông cho anh Tâm (NS [illegible]) thư Ông cho biết nhé.

Ngoài ra như thư trước đã trình bày với Ông anh em bên này rất nhiều và rất nhiều người đã [illegible] lần gửi hồ sơ ODP thì có người nhận được IV rồi tất cả, có người nhận được cả IV + L.O.I. và 1 số rất đông chẳng nhận được gì cả. Xin nêu lên 3 người lại đây để Ông check [illegible] và nhờ Ông biết.

1. NGUYỄN MINH, Trung úy TÌNH BÁO TRƯỜNG [illegible] CẢI TẠO VỀ từ 1982
- lần thứ I ở địa chỉ 143 [illegible] Cô Giang Q 4 TP-HCM đã gửi [illegible] hồ sơ ODP sang Bangkok từ 1982 (có biên bản)
- lần thứ II ở địa chỉ mới 024 lô C - chung cư

3) Thư chuẩn tôi bảo ủng can thiệp [illegible] cho cái L.O.I
[illegible]:

[illegible] ODP [illegible] [illegible] biết [illegible] [illegible]
[illegible] bảo [illegible] — Trong [illegible]
[illegible] đây cấp bậc, [illegible]
[illegible] tôi nhận [illegible] năm 1983 [illegible] 1 [illegible]
[illegible] [illegible] L.O.I [illegible]
không [illegible] thân [illegible] thân [illegible]
[illegible] quốc, thế [illegible] buồn cười.

[illegible] tôi [illegible] và [illegible] ở [illegible] 1984 [illegible]
[illegible] tôi T. Applicant tôi [illegible]
[illegible] buồn và 2 lần [illegible]
[illegible] L.O.I cũng bắt [illegible]

Thiết [illegible] tôi thật buồn cười, [illegible] thật [illegible]
[illegible] buồn cười [illegible]? [illegible] nào cũng bắt [illegible]
[illegible] Nobel [illegible] cho cả nhân
[illegible] 1 lần [illegible] cho nhân loại [illegible]
[illegible] tôi [illegible] hỏi sao không bắt [illegible]. Thử [illegible]
[illegible] hơn!

[illegible] làm cách nào [illegible] tìm [illegible]
[illegible]
làm cách nào cho hàng [illegible] chúng ta [illegible]

(2) Nguyễn Thiện Thuật Q3 - TP/HCM [illegible]
1 cái [illegible] tháng 6/82 - Cho [illegible]
phần [illegible] I [illegible] của Bangkok [illegible],
[illegible] hợp [illegible] (bis)
Câu hỏi nếu [illegible]: Phải chăng [illegible] không có
[illegible] ở 1 nước [illegible] nào?

2) Trần [illegible] 48/4 Nguyễn Tri Phương Q10
[illegible] IV 076534 [illegible] xin cho cái
L.O.I cấp bậc TRUNG ÚY AN NINH QĐ / BÌNH DƯƠNG

[illegible] thể [illegible] xin [illegible] cho tôi [illegible] 2 [illegible]
[illegible] I.171 + L.O.I của tôi [illegible]
[illegible] NGUYỄN MINH [illegible]
[illegible] tôi đã 2 lần [illegible]
[illegible] tôi đã nộp [illegible] qua [illegible]
tôi: NGUYỄN THỊ LAN MINH

[illegible] tôi [illegible] (USA)
Bà NGUYỄN THỊ THOA

[illegible] về tôi, nếu cần xin [illegible] (USA)
[illegible] 2 [illegible]... Tôi đã nhiều lần [illegible]

(4) [illegible] tôi và [illegible] ngày [illegible] thật ý của Bangkok [illegible]

[illegible] (Nghĩa) [illegible] thư [illegible] bây giờ [illegible] nơi ở [illegible] bên này [illegible] được bên đó [illegible] được gặp [illegible] một tay, bầu [illegible] và con [illegible] [illegible] Thay [illegible] ngoài nghe [illegible] (ông [illegible]) không [illegible], [illegible] con [illegible] cà phê (Đầu lão) [illegible] còn trên [illegible] lại [illegible] cái [illegible] để nghe "Hot News" [illegible] "Wait and See" [illegible] Wait [illegible] chờ thư, năm nay [illegible] khoái Chú ơi!

[illegible] người [illegible] Chúc Chú và [illegible] thân [illegible] vui mạnh và [illegible] [illegible] ngày nào [illegible] gặp Chú [illegible] "Wait and See" [illegible].

Kính,

[signature]

NG ĐỨC HN.

Saigon 17-4

Kính gửi Chú Thơ,

Xin chân thành cám ơn Chú đã cho biết tôi đã có số I.V. 50768 (qua thư Chú viết cho [illegible] Nghĩa) vào khoảng trước Tết VN vừa qua tôi có gửi thư cho Chú kèm theo giấy [illegible] của vợ tôi [illegible] con [illegible] khai [illegible] [illegible] với vợ tôi để xong vào 20/4 này, tôi sẽ gửi sang Chú để Chú có giấy xin cho tôi cái L.O.I. Không biết Chú có nhận được thư trên + Giấy [illegible] không, nếu có [illegible] khuấn [illegible] nào, [illegible] thư cho [illegible] (Ng [illegible]) cho biết nhé!

Ngoài [illegible] như thư trước, đã trình bày [illegible] anh em bên này rất nhiều và rất nhiều [illegible] lâu [illegible] hồ sơ ODP thì có [illegible] nhận được I.V. [illegible] F.C., [illegible] người nhận được cả I.V. + L.O.I. [illegible] 1 số rất đông chẳng nhận được gì cả [illegible] lần [illegible] này [illegible] Chú check [illegible] biết

1. NGUYỄN MINH, Trung úy TÌNH BÁO TRƯỜNG [illegible] 1982
- Lần thứ I ở địa chỉ 143 [illegible] Cô Giang - Q.4 TP-HCM đã gửi [illegible] số ODP sang Bangkok từ 1982 (có [illegible])
- Lần thứ II ở địa chỉ mới 024 lô C - Chung cư

(3) Khi cần tôi yêu cầu can thiệp [illegible] cho các L.O.I (2)
[illegible]:

[illegible] ODP [illegible] [illegible] lần [illegible]
[illegible] báo [illegible] – Trong [illegible]
[illegible] áp bức, [illegible]
[illegible] năm 1983 [illegible] L.O.I [illegible]
[illegible]
Không [illegible] thay [illegible] thân [illegible]
[illegible] quốc, [illegible] buồn [illegible]

[illegible] tôi và [illegible] ở [illegible] Đà
[illegible] tôi [illegible] Affidavit [illegible]
[illegible] buồn và 2 lần [illegible] bỏ [illegible]
[illegible] L.O.I cũng bắt đầu,

Thiết [illegible] buồn [illegible] thất [illegible]
[illegible] buồn [illegible] nào cũng [illegible]
[illegible] cho cả nhân
[illegible] lần 1 [illegible] lòng cho nhân loại [illegible]
[illegible] tôi [illegible] khiến [illegible] Thật [illegible]
biết hơn:

[illegible] lòng [illegible] nhân [illegible]
[illegible]
[illegible] cho [illegible] chúng ta [illegible]

(2) Nguyễn Thiện Thuật Q3 – TP/HCM [illegible] (4)
1 cái [illegible] tháng 6/82. [illegible] tên [illegible]
phần [illegible] I [illegible] của Bangkok [illegible],
[illegible] này [illegible] (ODP)
Câu hỏi [illegible]: Phải chăng [illegible] không có
[illegible] thân ở 1 nước tự [illegible] nào?

2 – Trần [illegible] [illegible] Nguyễn [illegible] – Q10
[illegible] IV 076534 [illegible] xin [illegible]
L.O.I cấp bậc TRUNG ÚY AN NINH [illegible] / BÌNH DƯƠNG

[illegible] xin [illegible] tôi và 2 [illegible]
[illegible] I.171 + L.O.I của tôi [illegible]
[illegible] NGUYỄN MINH [illegible]
[illegible] tôi đã 2 lần [illegible]
[illegible] tôi đã [illegible] qua [illegible]
tôi: NGUYỄN THỊ [illegible] MINH

[illegible] tôi [illegible] (USA)
Bà NGUYỄN THỊ THOA

Mọi [illegible] về tôi, nếu cần xin [illegible] (USA [illegible])
[illegible] 2 [illegible]... Tôi đã [illegible]

(4) [illegible] ... và [illegible] ... ngày ...

[illegible] ... (Nghĩa) [illegible] ... Bác [illegible], ...
... toàn thể nơi đây bên này, ... [illegible] ...
... đó không [illegible] ... được ... [illegible]
... tay, bàn chân ... và con ... [illegible]
... [illegible], ... làm việc ... [illegible]
... ngoài ... [illegible] ...
(... [illegible] ...) không ... [illegible] ...
... con ... là ... cafe (đầu lão) ... [illegible],
... [illegible] ...
cái ... để nghe "Hot News" ... Wait and
See ... Wait ... [illegible] ... để chờ
thế, năm nay ... năm ... Chị ơi!

Chúc ... [illegible] ... Chúc
Chị và ... [illegible] ... vui mạnh
và ... [illegible] ... ngày nào ... chúng
gặp Chị ... [illegible] ... See and Wait.

Kính,

[signature]

NG ĐỨC AN.

(1) Saigon 17-4

Kính gửi Chị Thơ,

Xin chân thành cảm tạ Chị đã cho biết tôi
đã có số I.N. 50768 (qua thư Chị viết cho ...
Nghĩa) vào khoảng trước Tết VN vừa qua. Tôi
có gửi thư cho Chị kèm theo ... của
vợ tôi ... [illegible] ... với vợ tôi,
để xong vào 20/4 này, tôi sẽ gửi ... để
Chị có ... xin cho tôi cái L.O.I. Không biết
Chị có nhận được thư trên + Giấy ... không, nếu
có gặp khó khăn nào, ... [illegible] ... (NS)
... Chị cho biết nhé.

Ngoài ra, như thư trước đã trình bày ...
Chị ... bên này rất nhiều và rất nhiều
... [illegible] ... hồ sơ ODP thì có người nhận
được IV, rồi ... có người nhận được cả
I.V. + L.O.I. ... 1 số rất đông chúng nhận được
... [illegible] ... lên ... đây ... check
... [illegible] ... cho biết.

1. NGUYỄN MINH, Trung Úy TÌNH BÁO TRƯỜNG
... [illegible] ... 1982.
- Lần thứ I ở địa chỉ 143 ... Cô Bắc - Q 4
TP-HCM đã gửi ... hồ sơ ODP sang Bangkok từ
1982 (có biên bảo)
- Lần thứ II ở địa chỉ mới 024 lô C - Chung Cư

3) Thư chiều tới [illegible] can thiệp [illegible] cho chị L.O.I (2)
[illegible]:

[illegible] COP [illegible] này [illegible] biết [illegible]
[illegible] báo chí [illegible] thư [illegible] — Trong [illegible]
[illegible] đày [illegible] bức, [illegible]
[illegible] tôi nhận [illegible] về [illegible] 1983 [illegible] L.O.I [illegible]
[illegible]
không [illegible] thân [illegible]
[illegible] quốc, thế quốc [illegible] buồn [illegible]

[illegible] tôi [illegible] và [illegible] ở [illegible] 1984 [illegible]
[illegible] tôi [illegible] Affidavit tôi [illegible]
[illegible] buồn [illegible] 2 lần [illegible] bỏ [illegible]
[illegible] L.O.I cũng bắt [illegible]

[illegible] thì [illegible] thật buồn cười, [illegible] thật [illegible]
[illegible] buồn cười [illegible]? [illegible] nào cũng bắt [illegible]
[illegible] cho [illegible] để [illegible] cho cả [illegible]
[illegible] lần 1 lần [illegible] cho [illegible]
[illegible] tôi [illegible] hỏi [illegible] không bắt [illegible] thế [illegible]
biết hơn

[illegible] làm cách nào [illegible]
[illegible]
làm cách nào cho hàng [illegible] chúng ta [illegible]

(2) Nguyễn [illegible] Q3 - TP/HCM [illegible] (+)
1 cái [illegible] tháng 6/82. [illegible]
phân [illegible] I [illegible] của Bangkok [illegible],
[illegible] (bis)
[illegible] Phải [illegible] không có
[illegible] 1 nước [illegible] nào?

2) Trần [illegible] 430/4 Nguyễn Tri Phương Q10
[illegible] IV 0.765.24 [illegible] xin [illegible]
L.O.I cấp bậc TRUNG ƯƠNG AN NINH [illegible] / BÌNH DƯƠNG

[illegible] thế [illegible] xin [illegible] cho tôi và 2 [illegible]
[illegible] I 171 + L.O.I của tôi và [illegible]
[illegible] NGUYỄN MINH [illegible]
[illegible] tôi đã 2 lần [illegible]
[illegible] tôi đã [illegible] qua [illegible]
tôi: NGUYỄN THỊ [illegible] MINH

[illegible] tôi [illegible]
Bà NGUYỄN THỊ THOA

[illegible] về tôi, nếu cần xin [illegible] USA [illegible]
[illegible] 2 [illegible] Tôi [illegible]

Saigon 17-4

Kính gửi Chị Thơ,

Xin chân thành cảm tạ chị đã cho biết tôi đã có số I.N. 50768 (qua thư chị viết cho anh Nghĩa). Vào khoảng trước Tết VN vừa qua tôi có gửi thư cho chị kèm theo giấy thư của vợ tôi, con 2 khai trình của 2 cháu với vợ tôi để xong vào 20/4 này, tôi sẽ gửi sang chị để chị có giấy xin cho tôi cái L.O.I. Không biết chị có nhận được thư trên + giấy tờ không, nếu có dịp thuận tiện nào, gửi thư cho anh Sáu (Ng[illegible]) thì chị cho biết nhé.

Ngoài ra, như thư trước đã trình bày với chị, anh em bên này rất nhiều và rất nhiều người đã bị lâm vào hồ sơ ODP thì có người nhận được I.V., rồi tái [illegible], có người nhận được cả I.V + L.O.I và 1 số rất đông chẳng nhận được gì cả. Xin nêu lên 3 người làm đây để chị check thêm và nhớ cho biết.

1 NGUYỄN MINH, Trung úy TÌNH BÁO TRƯỜNG [illegible] về từ 1982.
- Lần thứ I ở địa chỉ 143 [illegible] Cô [illegible] - Q4 TP-HCM đã gửi 1 hồ sơ ODP sang Bangkok từ 1982 (có hồi báo)
- Lần thứ II ở địa chỉ mới 024 lô C - Chung cư

(2) Cùng nghe tôi và ngủ [illegible] tốt ngày [illegible]

[illegible] anh Sáu (Nghĩa) là [illegible] thư chị [illegible] [illegible] [illegible] rất thương [illegible] chị như [illegible], [illegible] toàn cho mọi người bên này, [illegible] [illegible] được biết là không muốn [illegible] được giúp cho một tay, [illegible] chất [illegible] và con người [illegible] chúng tôi [illegible], [illegible] làm việc, buổi [illegible] ngày [illegible] ngoài nghe làm [illegible] (Đình [illegible]) không [illegible], [illegible], [illegible] còn lại là một [illegible] (Đầu [illegible]) [illegible] bây ~~[illegible]~~ [illegible] làm chị cái [illegible] để nghe Hot New, [illegible] Wait and See [illegible] See And Wait [illegible] cả, [illegible] chị [illegible], năm nay [illegible] thấy năm [illegible] chị ơi!

Chúc [illegible] [illegible] người [illegible] chị và những người thân [illegible] [illegible] mạnh và [illegible] [illegible] chị - ngày nào [illegible] [illegible] chị [illegible] con See And Wait.

Kính,

[signature]

NG ĐỨC HÀ

(3) Thưa chú, tôi bảo cử can thiệp dùm cháu cái L.O.I vì những lý do sau:

[illegible] với ODP. Đến nay cháu [illegible] biết [illegible] câu chán nản. Tất cả bảo cháu [illegible] - Trong khi [illegible] ở đây áp bức [illegible] tôi [illegible] về tháng 1983 [illegible] L.O.I [illegible] không [illegible] thân [illegible] buồn cười [illegible]

[illegible] ở Mỹ 1984 [illegible] 1 Affidavit [illegible] bảo lãnh [illegible] buồn và 2 lần [illegible] L.O.I cũng bắt [illegible]

Thưa chú, thì [illegible] thật buồn cười, [illegible] thật buồn cười [illegible] nào cũng [illegible] cho [illegible] nhất [illegible] 1 lần [illegible] hỏi [illegible] hết hồn!

[illegible] cách [illegible]

lần cách nào cho [illegible] chúng ta [illegible]

(2) Nguyễn Thiện Thuật Q3 - TP/HCM [illegible] 1 cái [illegible] tháng 6/82. [illegible] phân biệt I [illegible] của Bangkok [illegible], [illegible] nhiều (BHS)

Câu hỏi nêu lên: Phải chăng vì [illegible] không có họ hàng [illegible] ở 1 nước thứ 3 nào?

2 - Trần [illegible] 482/4 Nguyễn Tri Phương Q10 [illegible] IV 075524 [illegible] xin [illegible] cái L.O.I áp bức TRUNG ƯƠNG AN NINH [illegible] / BÌNH DƯƠNG

[illegible] thì [illegible] xin chú can thiệp cho tôi và 2 [illegible] L.O.I 171 + L.O.I của tôi [illegible] NGUYỄN [illegible] thì [illegible] tôi đã 2 lần [illegible] qua [illegible]

Tôi: NGUYỄN THỊ LAN [illegible]

(USA)

[illegible] xuất tới [illegible]

Bà NGUYỄN THỊ THOA

(USA)

[illegible] biết về tôi, nếu cần xin chú liên lạc với 2 [illegible] trên. Tôi đã nhiều lần [illegible]

(4) cùng nghèo tới và nỗi bực tức người.

Thưa chị, anh Sáu (Nghị) có nhắn thư cho chị viết cho anh Sáu rất thương cảm với chị nhiều bấy lâu, lo toan cho mọi người bên này, ước gì anh sớm được [illegible] bên đó không mong gì hơn được gặp chị một lần; bản chất anh vững và còn nghĩ nhớ những ngày sống động, thuở làm việc, buổi thay [illegible] ngoài nghề làm ăn phụ nhỏ ([illegible]) khiêm tốn [illegible], nhưng thật ra còn lưu lại một cuộc [illegible] (Đoàn [illegible]) này có tiền, bày ~~không thì [illegible]~~ [illegible] làm chị cái vụ [illegible] để nghe Hot New ... Wait and See [illegible] See And Wait [illegible] có để chờ ngày, năm nay [illegible] thấy năm khác chị ơi!

Chúc chị và gia đình người [illegible], kính chúc chị và những người thân luôn luôn vui mạnh và anh [illegible] gặp chị ngày nào anh [illegible] gặp chị thì [illegible] See And Wait.

Kính,

[signature]

Ngô Đức Hà

Saigon 17.4

Kính gửi chị Thơ,

Xin chân thành cảm tạ chị đã cho biết tôi đã có số IV. 50768 (qua thư chị viết cho anh Nghĩa). Vào khoảng trước Tết VN vừa qua tôi có gửi thư cho chị kèm theo giấy thư của vợ tôi, còn 2 khai trình mà 2 chuẩn với số tôi, để xong vào 20/4 này, tôi sẽ gửi sang chị để chị có giúp xin cho tôi cái L.O.I. Không hiểu chị có nhận được thư trên + giấy thư không, nếu có dịp thuận tiện nào chị nhắn cho anh Sáu (Nghị) thì chị cho biết nhé.

Ngoài ra, như thư trước, đã trình bày với chị, anh em bên này rất nhiều và rất nhiều người đã đi làm giấy hồ sơ ODP thì có người nhận được IV, rồi sau đó, có người nhận được cả IV + L.O.I và 1 số rất đông chẳng nhận được gì cả. Xin nêu lên 3 người làm đây để chị check đúng và nhờ chị cho biết.

1 NGUYỄN MINH, Trung úy TÌNH BÁO TRƯỜNG (CẢNH SÁT) về từ 1982.
- lần thứ I ở địa chỉ 173 [illegible] Cô Bắc Q.4 TP-HCM đã gửi 1 hồ sơ ODP sang Bangkok từ 1982 (có hồi báo)
- lần thứ II ở địa chỉ mới 021 lô C - Chung cư

3) Thư này tôi gửi cho các cơ quan thiện nguyện [illegible] L.O.I [illegible] bà ấy [illegible]:

- [illegible] ODP [illegible] nay [illegible] Hội [illegible] cầu cho [illegible] bảo cho [illegible] - Trong khi [illegible] ở đâu cấp bậc [illegible] 1983 [illegible] L.O.I [illegible] không [illegible] quốc, thế [illegible]

[illegible] tôi [illegible] viết ở [illegible] 1984 [illegible] có lần [illegible] tôi 1 Affidavit [illegible] có đóng [illegible] ở [illegible] cũng [illegible] và 2 lần [illegible] bỏ [illegible] L.O.I cũng bất [illegible]

[illegible] thế [illegible] thật [illegible] nào cũng bắt [illegible] Nobel [illegible] cho cả nhân loại [illegible] tôi [illegible] hỏi [illegible] không [illegible] biết hơn:

- Làm cách nào [illegible] nhân [illegible]
- [illegible] nhân [illegible]
- Làm cách nào cho [illegible] chúng ta [illegible]

(2) Nguyễn [illegible] Q3 - TP/HCM [illegible] 1 cái [illegible] tháng 6/82. [illegible] phân [illegible] I [illegible] của Bangkok [illegible] hợp [illegible] (ODP)
Câu hỏi nêu [illegible]: Phải [illegible] không có [illegible] thân ở 1 nước [illegible] nào?

2 - Trần [illegible] Đính [illegible] Nguyễn Tri Phương - Q10 [illegible] có số IV 076524 [illegible] xin cho cái L.O.I cấp bậc TRUNG ƯƠNG ÂN NINH [illegible] / BÌNH DƯƠNG

[illegible] thế [illegible] xin [illegible] cho tôi và 2 [illegible] L.O.I của tôi [illegible] NGUYỄN MINH [illegible] tôi đã 2 lần [illegible] tôi và [illegible] qua [illegible]

tôi: NGUYỄN THỊ LAN MINH

(USA)

[illegible] tôi [illegible]
Bà NGUYỄN THỊ THOA

[illegible] về tôi, [illegible] (USA) [illegible] 2 [illegible]. Tôi đã nhiều lần [illegible]

(4) Cũng nghèo tôi và 1 số bạn tốt nghiệp

Thưa chị, anh Sáu (Nghị) là nhận thư chị viết cho anh Sáu rất thường. Lâu với chị như bảo đời, lo toan cho mọi người bên này, ước gì anh được đáp được bên đó không những gì bằng được giúp chị một tay; bởi chút tiền nhỏ rồng và còn ngõ nào chúng tôi sống động, thức làm việc, buồn thay ngày xưa nay ngồi nghe làm anh phải nhớm (Đi chùa, bút đài) kiếm tiền cafe, thế là, như thế giờ còn lại là ngồi uống café (Đào Liên) và có tiền, bây giờ ~~không thể ta đã ngồi với~~ để cùng làm chị cái việc bên đó nghe Hot News, và? Wait and See! See And Wait bao giờ cả có để cho chị, năm nay sang thăng năm khác chị ơi!

Chúc anh chị vui, khỏe, ngững biết, kính chúc chị và những người thân luôn luôn vui mạnh và anh được gặp chị ngày nào anh sẽ chúc gặp chị trong cứ See And Wait.

Kính,

Ngô Đức Hà

Saigon 17.4

Kính gửi chị Thơ,

Xin chân thành cám ơn chị đã cho biết tôi đã có số I.V. 50768 (qua thư chị viết cho anh Nghĩa) vào khoảng trước Tết VN vừa qua. Tôi có gửi thư cho chị kèm theo giấy tờ của vợ tôi, con 2 khai sinh của 2 cháu với vợ tôi để xong vào 20/4 này, tôi sẽ gửi sang chị để chị có giúp xin cho tôi cái L.O.I. Không biết chị có nhận được thư trên + giấy tờ không, nếu có dịp thuận tiện nào chị thư cho anh Sáu (Nghị) thì chị cho biết nhé.

Ngoài ra, như thư trước, đã trình bày với chị, anh em bên này rất nhiều và rất nhiều người đã gửi hồ sơ ODP thì có người nhận được I.V., rồi tái từ, có người nhận được cả I.V + L.O.I và 1 số rất đông chưa nhận được gì cả. — Xin nêu lên 3 người sau đây để chị check và nhờ cho biết

1 NGUYỄN MINH, Trung úy TÌNH BÁO TRƯỜNG CẢI TẠO VỀ từ 1982
- Lần thứ I ở địa chỉ 143 ... Cô Bắc Q 4 TP HCM đã gửi 1 hồ sơ ODP sang Bangkok từ 1982 (có hồi báo)
- Lần thứ II ở địa chỉ mới 02? lô C - Chung cư

Saigon ngày 18/11/88.

Chị [illegible] thân mến,

Tôi đã nhận được thư của chị gửi từ Canada. Rất cám ơn chị về anh em ở đây cũng rất cám ơn chị sau khi đọc hết thư của chị. Cám ơn về sự lưu tâm lo lắng cho anh em, và nhất là những gì chị đã và sẽ làm cho anh em bên này. Đặc biệt về những tin tức sốt dẻo mà chị để cho anh em đọc; phần khởi quá về công việc làm ăn của chị trong những ngày qua cũng như trong tương lai gần đây. Anh em đã thích thú chuyền tay nhau xem và hầu như hầu hết anh em đều cũng tỏ vui vẻ. Giúp chị chuyển cho từng trường hợp một, đầy đủ cả. Tôi cũng đã có đến thăm anh Bé mấy lần và để kể chuyện nhiều về chị. Riêng tôi, hy vọng sẽ được sang sớm để tiếp tay với chị trong công việc làm ăn trong những ngày tới; thấy chị săn sóc quá anh em thương chị lắm, [illegible] tuổi trẻ [illegible] chị [illegible] làm [illegible] chị [illegible] chiến tới. Gia đình Phan [illegible] ... Xét, Bảy, Trung, Ngân v.v...

Sau đây tôi có mấy trường hợp nhờ chị giúp giùm:

1/ Về cháu Châu Chí [illegible]: chị qua [illegible] khi chị nói tới qua tâm tay của chị. Tôi nghĩ là chị có thể giúp tôi được kết để nghĩ cho giải pháp sau đây: Tôi gởi theo cho chị 1 bản questionnaire của cháu để chị xem theo bài số hồ sơ có số [illegible] của cháu gửi cho [illegible] US. cùng với 1 bản thỉnh nguyện của cá nhân tôi; đồng thời chị giúp dùm nó 1 LOI cho nó. Đây là 1 trường hợp đặc biệt, qua đặc biệt nên tôi biết nó nguyện tòa bảo lãnh (phần là trực hệ), chị chị em [illegible] bảo lãnh khi hồi mở với Mỹ được.) Chị can thiệp giùm thêm, có lẽ sẽ được. Ngoài ra chị cũng có thể tìm giùm cho tôi nó 1 [illegible] thân nào đó để bảo trợ, hoặc 1 người bạn Mỹ nào của tôi bên đó bảo lãnh giùm. (chị thử hỏi Nghĩa như anh BANH cho và [illegible] của bạn tôi ở bên đó, (tôi nghe biết địa chỉ anh Banh [illegible] Banh biết địa chỉ bạn tôi) như anh NAXON ở TEXAS (Houston) hoặc các bạn khác như NOXON được, để nói chuyện với họ, thế nào giùm tôi lo giùm 1 giấy bảo lãnh cho đủ hình thức hợp lệ.) Phần tôi khi được interview

tôi sẽ yêu cầu ngay phái đoàn Mỹ về trường hợp đặc biệt này. Tôi khẩn cầu và sẽ không cần gì đến bà Ngoan chi của nó nữa, và chị cũng đừng gọi cho Ngoan nữa làm gì. Tôi đặt hết tin tưởng ở chị mà thôi, và xin chị giúp giùm. Riêng bà Nghĩa thì chị chỉ cần gọi đi biết địa chỉ của anh BANH là đủ, để nhờ Banh cho biết địa chỉ chính xác của các bạn tôi bên đó.

2°/ Tôi đã hỏi cha vị tuyên úy và sẽ gởi sang cho chị trường hợp hợp nhất để chị giúp giùm.

x 3°/ Trường hợp anh Trung tá TẠ VĂN SÁNH: Đã có IV 511432, đã có gởi bổ túc 1 giấy ra trại từ 1983 hiện mới ra lại. Xin chị xem lại giùm tại sao cho đến nay vẫn chưa có LOI. Hồ sơ này gồm có 3 người: Tạ văn Sánh, Võ thị Ánh Tuyết (vợ) và Tạ Cao Thắng (con) do em là Võ Quốc Hùng đứng bảo lãnh. Tất cả hồ sơ hiện nằm trong tay của Hùng và Võ văn Phiên (cha) (điện thoại [illegible] của ông Phiên và [illegible] của anh Hùng)
Xin gởi kèm theo luôn cho chị 1 bản sao giấy ra trại của anh Sánh.

4°/ Trường hợp của anh Nguyễn văn TRÂN: Đã gởi đến 2 lần không thấy trả lời. Lần này nhờ chị xem lại, với đầy đủ hồ sơ, nhờ chị lo lại hết cho như từ đầu.

5°/ Trường hợp Trung tá Huỳnh ngọc Thạch: Ra trại 1 lượt với tôi, đã có gởi giấy ra trại qua ODP nhưng không thấy trả lời; hôm nay gởi kèm theo đây 1 bản nữa nhờ chị nhắc lại xem coi có IV hay LOI gì chưa?

6°/ Hoàng vĩnh Tiếng sanh 28/12/33. Xin điều chỉnh địa chỉ:
IV: 63473 cũ: 174/32 Huỳnh Quang Tiên, Phú Nhuận, TP HCM
mới: 79/1 Tô Hiến Thành F13 / Q10. TP HCM

7°/ TRẦN VĂN XUÂN, T.g.tá - IV 208394 - (Có giấy kèm theo).

---

Chị Bé, Anh em bên này cần nhiều trường hợp quá. Thường thì ra tù từ 6 năm trở lên, có người có IV, không LOI, có người không có gì cả. Nhưng tất cả đều cùng một ý: muốn được rời VN, không phải vì kinh tế khó khăn đâu. Tuy nhiên cũng không ít người vẫn nghi ngờ thấy Mỹ, cứ nhưng không được muốn anh em làm cầu đi đâm. Mình có giải thích ghi gạo, từ trong trại cho tới bây giờ ở ngoài này, để anh em hiểu, yên tâm chờ đợi. Mong chị thông cảm ở Reception tới. Chúc chị vui cho đoàn tụ. Nghệ

Kính gửi Cô Thơ,  Saigon 17-4

- Xin chân thành cảm tạ Cô đã cho biết tôi đã có số IV 50768 (qua thơ Cô viết cho Anh Nghĩa). Vào khoảng trước Tết VN vừa qua tôi có gửi thư cho Cô kèm theo giấy [illegible] của vợ tôi + con, 2 khai tình của 2 cháu với vợ tôi để xong vào 20/4 này, tôi sẽ gửi sang Cô để Cô có giúp xin cho tôi cái L.O.I. Không biết Cô có nhận được thư trên + giấy [illegible] không, nếu có dịp thuận tiện nào gửi thư cho Anh Sơn (Ng) thì Cô cho biết nhé.

- Ngoài ra, như thư trước đã trình bày với Cô Anh, em biết nay rất nhiều và rất nhiều người đã tới lần gửi hồ sơ ODP thì có người nhận được IV, rồi tắc tị, có người nhận được cả IV + L.O.I và 1 số rất đông chẳng nhận được gì cả. - Xin nêu lên 3 người làm đây để Cô check được và nhờ Cô cho biết

1. NGUYỄN MINH, Trung úy TÌNH BÁO TRƯỜNG CẢNH SÁT về từ 1982
- lần thứ I ở địa chỉ 143 Tôn Đản - Q 4 TP-HCM đã gửi 1 hồ sơ ODP sang Bangkok từ 1982 (có biên bản)
- lần thứ II ở địa chỉ mới 024 lô C - Chung cư

(2) Nguyễn Thuần Chuẩn Q3 - TP/HCM gửi tiếp
1 cái nữa tháng 6/82. Cho tên này cũng đã
phân biệt I↓, thuộc PO của Bangkok cả,
trường hợp này rất nhiều (BIS)
Cần hỏi nên tìm: Phải chăng với anh em không có
họ hàng, họ thân ở 1 nước thứ 3 nào?

2_ Trần Văn Thành 182/1 Nguyễn Tri Phương Q10
có số IV 076524 này nhờ chị xin cho cái
L.O.I cấp bậc TRUNG UY AN NINH QD/BÌNH DƯƠNG

Quí bà thì trước xin cho cán thiệp cho tôi và 2 anh
tiền đồn có I 171 + L.O.I của tôi và anh
thành là NGUYỄN MINH THÌ chưa có gì hết.
Về phần tôi đã 2 lần đi đã đi ... Phải làm gì bỏ
thì khai ... + anh, tôi đã nộp hẳn hồ qua chính
tôi: NGUYỄN THỊ LAM MINH

Đã cho xuất tôi ở ... ở
Bà NGUYỄN THỊ THOA

Mọi chi tiết về tôi, nếu cần xin chỉ liên
lạc với 2 địa chỉ trên. Tôi đã nhiều lần thư

(3) Các chuẩn tôi bảo ước cần thiết trước cho cái L.O.T [illegible]
nó như thế nào :

Riêng với ODP hiện nay chưa nói biết : Hồ sơ lâu chân
rất tốt, bảo chữ thư thoại — Trong khi
phương nghĩ ở đây cấp bậc, thiếu [illegible] của thư [illegible]
sau tôi nhận [illegible] về tháng 1983 [illegible] 1 hồ sơ
nhận về Chức thứ 6 thg. Jan [illegible] L.O.T [illegible]
không có thân nhân, [illegible] thân thuộc ở
ngoại quốc, thế mới buồn cười.

Còn tôi ở chỗ và thân [illegible] ở [illegible] 1984 [illegible]
có làm cho tôi 1 Affidavit [illegible] có đóng [illegible] ở
[illegible] rồi chưa chừng buồn và 2 lần [illegible] hồ [illegible]
[illegible] hoài [illegible] L.O.T cũng bắt [illegible]

× ×
×

Thành thử, thì phải thật buồn cười, con người thật [illegible]
[illegible] ta buồn cười [illegible] ! Hãng nào cũng đặt ra phải
thưởng này nọ, nhất là phải Nobel để thưởng cho cá nhân
xuất sắc làm 1 cái gì to lớn cho nhân loại, [illegible]
như tôi [illegible] hỏi sao không đặt ra phải thưởng [illegible]
biết hơn :

— làm cách nào [illegible] với nhân loại [illegible]
[illegible] phát nhau
— làm cách nào cho hàng [illegible] chúng ta không

(7) cùng nghĩa lời và ngữ bắc lọt người.

x x

Nhưng chung anh Sài (Nghệ) là nhân thứ đã viết cho anh Sài, anh rất thương cảm với chú như bài viết, là toàn cho mọi người biết này, nước gì anh vẫn đang được biết đó không, những gì thêm được giúp chú một tay, bản chất anh nói riêng và con người nói chung là sống động, thức làm việc, buồn thay ngày nay, những người nghe làm anh phải nhìn (đi chung anh Sài) không trên cả gì, thì là, những thứ đó còn lại là người cũng cấp (Đoàn Lào) nếu có thể, bằng không thì tha đã ngoài với hết mọi làm cho cái viết bài bố nghe Hot News, và Wait and See [illegible] See And Wait bao bài cả có để cho [illegible], năm nay xong thay năm khác chú ơi!

Chúc anh vẫn phong nguồn bút, kính chúc chú và những người thân luôn luôn vui mạnh và anh sớm gặp chú ngày nào anh bè chưa gặp chú thì vẫn còn See And Wait.

Kính,

[signature]

Ngô Đức Hà

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 50768

VEWL.# ____________

I-171 : ___Yes, x No

**POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM**
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM [redacted] NGUYỄN (Last) ĐỨC (Middle) AN (First)

Current Address 443/21 Lê văn Sỹ, Phường 2, Quận 3 - Hồ Chí Minh City

Date of Birth 1930 Place of Birth HÀ NỘI, VIỆT NAM

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Thiếu tá trưởng toán cửa khẩu, BLH Quân Đội 2 bê

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 15/06/75 To 12/04/82

3. SPONSOR'S NAME: NGUYỄN THỊ THOA
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone | Relationship |
|---|---|
| Dang, Minh Nguyen | Niece |
| Nguyen, Anh Lan | Niece |
| | |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 1-20-88

# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:



**Hội Đồng Quản Trị**
**Board of Directors**

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯỢNG

**Ban Chấp Hành T.U.**
**Executive Board**

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯỢNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

**Cố Vấn Đoàn**
**Advisory Committee**

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN


Date: 8-5-88

Miss Margery Lemb
Consul
Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN DUC AN (7yrs. in Re-ed)

Date of Birth: Feb. 2, 1930

IV #: 50768 (needs LOI) documents already sent to ODP.

Dear Miss Lemb:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by Nguyen Thi Thoa as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:



**Hội Đồng Quản Trị**
**Board of Directors**

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯỢNG

**Ban Chấp Hành T.Ư.**
**Executive Board**

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯỢNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

**Cố Vấn Đoàn**
**Advisory Committee**

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN


Date: 8-5-88

Miss Margery Lemb
Consul
Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NGUYEN DUC AN (7yrs. in Re-ed)

Date of Birth: Feb. 2, 1930

IV #: 50768 (needs LOI) documents already sent to ODP.

Dear Miss Lemb:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by Nguyen Thi Thoa as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Saigon, ngày 22.1.1988,

Kính gửi Chị Thảo,

Trước hết, kính thăm chị và những người thân, đồng thời năm cũ đã qua, năm mới đã đến, gia đình tôi kính chúc chị và những người thân gặp mọi sự như ý.

Vừa qua anh bạn D.H.N. có cho tôi biết hãy thơ sang chị nhờ chị lo cho cái L.O.I.

Chẳng đâu gì chị, anh bạn trước là Chef nhỏ đen của tôi và là chỗ thân thuộc.

Trường hợp của tôi như sau:

– Tôi là Nguyễn Hữu An sinh 1930 tại Hà Nội, hiện đang ở 249/11B/285 đường Ba Hạt - Q10. (Theo hồ sơ ODP gửi đi từ 1982 cũng ghi ở địa chỉ trên). Còn địa chỉ thứ hai là địa chỉ con gái của: 443/21 Lê Văn Sỹ - Q3.

Tôi ở binh chủng TG từ ngoài Bắc, cấp bậc Thiếu Tá từ 1972, chức vụ cao nhất từ 1968 → 6-1974 là Trưởng Phòng Tiếp Vận / Bộ Chỉ Huy TGB. Từ tháng 7.1974 tôi sang làm việc với anh Phan Hòa Hiệp ở P.Đoàn Q.S.2 bên, thay vì giữ chức Trưởng phòng T.V./PĐQS2 bên, tôi chán ngấy nghề đó, sau anh Hiệp cho làm Trưởng Toán Cửa Khẩu / Hòa Bình, mới có quyết định thì ngày 30.4.75 đến và 15.6.75 → 12.4.1982 tôi phải đi học tập cải tạo. Ngày 12.4.82 được về đoàn tụ với gia đình –
(Vợ con còn nguyên vẹn ở V.N.)

– Tháng 6.1982 tôi có gửi 1 hồ sơ ODP đi Thái Lan, chỉ có giấy hồi báo, mãi tháng 4.84 tôi được bà chị ruột ở C.A. gửi về cho một hồ sơ Affidavit tôi đem nộp cho Sở Xuất Cảnh ở Quận 10, được biết hiện nay vẫn nằm ỳ ở Nguyễn Du (Cơ Quan Xuất Cảnh ở Thành phố) –

– Khoảng tháng 5-85 tôi được bà chị cho biết Tòa Đại Sứ Mỹ ở Thái Lan báo cho chị tôi biết Chính Phủ Mỹ chấp thuận cho đi 2 vợ chồng tôi + 2 đứa con hãy gửi bổ túc khai sinh + hôn thú và ảnh, nhưng tôi chỉ mới gửi khai sinh và ảnh của tôi thôi vì:

Tôi lập gia đình từ Hà Nội với cô Đặng Thị Kính có 5 con, nhà

②

tôi chết vì bệnh ung thư ruột kéo dài hơn 2 năm mất hết cả cơ nghiệp và từ trần 30.4.83. Đến 1971 tôi thực hiện với cô Bùi thị Hoàng Trà có thêm 2 cháu gái vẫn chưa kịp lập hôn thú thì 1975 đến tôi phải đi Cải Tạo đến 12-4-82 được về, đã nhiều lần đến xin địa phương làm hôn thú trễ hạn và xin điều chỉnh khai sinh cho con theo họ bố nhưng luật hôn thú của CHXHCN những người đã sống với nhau rồi không được phép làm hôn thú, cho mãi đến gần đây mới có lệnh cho lập hôn thú trễ hạn và điều chỉnh khai sinh (1) cho con theo họ bố (vì 0 hôn thú con phải khai theo họ mẹ)

Nay chúng tôi đã có hôn thú và xin điều chỉnh khai sinh theo họ bố, xin gửi trước hôn thú để chị bổ túc hồ sơ, còn 2 khai sinh của 2 cháu sẽ gửi sang sau khi nào họ cho điều chỉnh xong, đã nộp hơn 1 tháng nay họ vẫn chưa xét. Tuy nhiên tôi cứ gửi 2 bản khai sinh của 2 cháu theo họ mẹ sang trước.

Thưa chị, trong những năm đi Cải Tạo, cái con gia đình của tôi đã gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế chúng không thể thăm nuôi và giúp đỡ gì được cho tôi, tôi còn sống được là nhờ đi thăm tiếp tế và thăm nuôi của vợ tôi do bà mẹ vợ giúp đỡ, lo lắng cho. Như chị đã biết phần đông các sĩ quan đi Cải Tạo về thì nhờ vả vợ, trường hợp tôi cũng không hơn gì, tuy ngày được về khỏe học kỹ thuật ở có, trở lại lao, ốm yếu, xin vào các cơ quan 0 ai nhận, thất nghiệp nằm nhà. Vợ tôi phải lo toàn gia đình, phải đi bán quần áo cũ, tráng bánh cuốn v.v... hiện nay ở nhà làm thợ may để đắp đổi qua ngày, nhưng cũng không đủ sống phần lớn kinh tế do bà ngoại của 2 cháu giúp đỡ thêm vào.

Gia đình bên vợ tôi chỉ có 2 chị em: vợ tôi và cậu em trai đã có vợ và 2 con, nhưng từ khi có vợ cậu này lại nghe lời vợ và cô vợ thì quá tệ và hoàng khuẩn bị lu vật buồn, cô ta coi gia đình chồng như người xa lạ, mẹ chồng đau ốm cũng chẳng 1 lời thăm hỏi săn sóc.

Do đó để đền ơn đáp nghĩa cho bà nhạc cũng như để vợ tôi được báo hiếu cho trọn đạo làm con, tôi kính nhờ chị có thể giúp đỡ và can thiệp cho bà nhạc tôi cùng đi với vợ chồng + 2 con của tôi qua Mỹ hoặc

(1) đã nộp đơn xin điều chỉnh hơn tháng nay vẫn chưa cứu xét )

③ Mẹ nói 2 chính phủ Việt Mỹ đã thỏa thuận bỏ cái cơ quan Cải Tạo đi.

Thưa chị, bà nhạc tôi ở cùng địa chỉ với chúng tôi, nếu ở lại V.N. chắc chắn bà cụ sẽ đói những chỗ khi đau ốm bệnh tật sẽ ai nhờ cậy thì vợ chồng tôi rất đau xót, không tâm sẽ bảo phổ yên ổn. Bà nhạc tôi tên là:

Hoàng Thị Minh Tuyết, sinh năm 1918 tại Thái Bình, trước kia đã có khai ở hồ sơ ODP từ 1982, còn cái đống con lớn của tôi thì nay đã có gia đình, hiện đang ở với bà ngoại các cháu ở địa chỉ 443/21 Lê Văn Sỹ/Q3 - TP-HCM.

Thưa chị, tôi xin nhắc lại, năm 1984 qua trung gian của bà chị ruột tôi! NGUYỄN THỊ THOA

tôi đã bổ túc khai sinh + ảnh cho tòa Đại Sứ Mỹ ở Bangkok cho đến nay vẫn chưa có số IV và L.O.I

Tôi gửi thư cho chị tôi nhiều lần mà không được hồi âm, có thể chị tôi đã già yếu, mắt kém, gì không biết hạn chế nên bị lo lắng về giấy tờ nên không thể lo được.

Tôi lại xin chị giúp đỡ và nếu có thể được thì can thiệp dùm:

- Cho gia đình tôi nhận có L.O.I. Trong đó có bà nhạc cùng đi với chúng tôi.
- Xin gửi bổ túc hồ sơ: Giấy thư + khai sinh của 2 con tôi (khai sinh vẫn họ Mẹ - khi nào điều chỉnh xong tôi sẽ gửi tiếp đến chị).
- Giấy khai tử của Vợ cũ.

Xin chân thành cảm ơn chị./ Kính,

[signature]

NGUYỄN ĐỨC AN
249/11B/285 Đg Bà Hạt/Q10
TP-HCM

Đính kèm:
1 khai sinh giả vợ tôi (Bùi thị Hoàng Trà)
1 bản gia đình
2 bản khai sinh
1 bản khai tử của vợ cũ.
1 khai sinh của An gửi thêm + 2 ảnh

4 TB: Tôi gửi thêm khai sinh, và 2 ảnh "cũ" của tôi để nếu cần chị gửi bổ túc thêm, vì 1984 tôi đã gửi khai sinh + 2 ảnh 4x6 đến chị qua trung gian của chị tôi ở Mỹ và chị tôi đã gửi cho tòa Đại sứ Mỹ ở Thái Lan rồi - cho đã đợi hoài vẫn chưa có IV và LOI.!

Mỗi cần chi tiết gì thêm, xin chị liên lạc với chị ruột và cháu gái của tôi : Bà NGUYEN THI THOA (chị ruột)

- NGUYEN THI LAN MINH (cháu gái) đi trước 30-4-75, chắc nay đã có quốc tịch Mỹ -

Tôi không có số điện thoại của chị và cháu tôi - (USA)

- Ngoài ra, tôi còn địa chỉ của chef cũ của tôi ở Mỹ, trước ở TCT và sau này là trợ Phái đoàn QS.2 Bên :

Phan Hòa Hiệp

- Tôi thấy thơ cho anh chị Hiệp, nhưng ở trước hỏi ân, (USA) Trên tờ Hát thị tình ở thế gian này đã làm lao đao vì cuộc sống, tấm hình quay lưng lại với không chị nhé 2 — Hiện giờ anh làm phó nhóm bao thầu chụp các công viên và các nhà hàng ở Saigon để kiếm sống cho qua ngày.

Thưa chị, chị thân quen với anh Sáu nghĩa, tôi với anh Sáu là chỗ rất thân tình, liên giờ anh Sáu và tôi thường gặp nhau mỗi tuần hơn 3,4 lần. Thưa An tâm ngưỡng, đã làm rộn chị nhiều, mong chị thứ lỗi cho An. — Không mong gì hơn là chị nhiệt tình lo cho An và một ít bạn nữa có L.O.I -

Kính chị,

[signature]

Ng DỨC AN

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ THÀNH SAIGON

Quận: 5

PHƯỜNG Hồng Bàng

Số hiệu: 375

MIEN PHI CONG VU

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 10 tháng 01 năm 1974

| | |
|---|---|
| Tên họ đứa trẻ. . . . | Bùi Nguyễn Hoàng Trang |
| Con trai hay con gái. . | Nữ |
| Ngày sanh . . . . . . . | ba tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn hồi 12G30 |
| Nơi sanh . . . . . . . | 128 Hùng Vương |
| Tên họ người cha. . . | -- |
| Tên họ người mẹ. . . | Bùi Thị Hoàng Trà ; khai nhìn con ngày 6.2.1974 |
| Vợ chánh hay không có hôn-thú . . . . | -- |
| Tên họ người đứng khai. . . . . | PHAN KHAC THIEU |

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 12 tháng 2 năm 1974

Viên-Chức Hộ-Tịch,

TRẦN-VĂN-TÂM

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ THÀNH SAIGON

*Quận:* 5

PHƯỜNG Hồng Bàng

Số hiệu: 375

MIEN PHI CONG VU

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

*Lập ngày* 10 *tháng* 01 *năm 19* 74

| | |
|---|---|
| Tên họ đứa trẻ. . . . | Bùi Nguyễn Hoàng Trang |
| Con trai hay con gái. | Nữ |
| Ngày sanh. . . . . . . | ba tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn hồi 12G30 |
| Nơi sanh . . . . . . . | 128 Hùng Vương |
| Tên họ người cha. . . | -- |
| Tên họ người mẹ. . . | Bùi Thị Hoàng Trà : khai nhìn con ngày 6.2.1974 |
| Vợ chánh hay không có hôn-thú . . . . | -- |
| Tên họ người đứng khai. . . . . | PHAN KHAC THIEU |

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 12 tháng 2 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,

TRẦN-VĂN-TÂM

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ THÀNH SAIGON

*Quận:* 5

PHƯỜNG Hồng Bàng

**Số hiệu:** 375

MIEN PHI CONG VU

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

*Lập ngày* 10 *tháng* 01 *năm 19* 74

| | |
|---|---|
| Tên họ đứa trẻ. . . | Bùi Nguyễn Hoàng Trang |
| Con trai hay con gái. . | Nữ |
| Ngày sanh . . . . . . . | ba tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn hồi 12G30 |
| Nơi sanh . . . . . . . | 128 Hùng Vương |
| Tên họ người cha. . . | -- |
| Tên họ người mẹ. . . | Bùi Thị Hoàng Trà ; khai nhìn con ngày 6.2.1974 |
| Vợ chánh hay không có hôn-thú . . . . | -- |
| Tên họ người đứng khai. . . . . | PHAN KHAC THIEU |

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 12 tháng 2 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,

TRẦN-VĂN-TÂM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Quận: IO

Phường Nhựt-Tảo

Số hiệu: 215

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SINH

Lập ngày 21 tháng 3 năm 1975

MIỄN LỆ-PHÍ

| | |
|---|---|
| Tên họ đứa trẻ. . . . . | BÙI-HOÀNG-TRÂM. |
| Con trai hay con gái. . | Nữ |
| Ngày sanh. . . . . . . . . | Hai mươi tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm Hồi 09giờI5 |
| Nơi sanh . . . . . . . . . | 27I Vĩnh Viễn |
| Tên họ người cha. . . . . | // |
| Tên họ người mẹ. . . . . | Bùi Thị Hoàng Trà(khai nhìn đứa nhỏ là con ngày 03-4-1975) |
| Vợ chánh hay không có hôn - thú. . . . . . . | // |
| Tên họ người đứng khai. . . . . . . . . | Mai Thị Đặng |

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 04 tháng 4 năm 1975 C/IO

XLTV. Viên-Chức Hộ-Tịch, Ký

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA PHƯỜNG NHỰT-TẢO ĐÔ-THÀNH SAIGON

[signature]

HUỲNH-NGỌC-HÙNG

Phụ Tá Hành Chánh

NAM-PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH-CHÁNH
QUẬN NHỨT

Số hiệu 157

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-TỬ

NĂM Một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)

Ấn quán Ng-trung-Thành – Saigon

| | |
|---|---|
| Tên, họ người chết | Đặng-thị-Kính |
| Nghề nghiệp | nội trợ |
| Nơi cư-ngụ | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Ngày sanh | Năm 1935 |
| Nơi sanh | Tại Ninh-Bình (Bắc-Việt) |
| Chưa vợ, có vợ hay góa bạn (Kể tên họ người bạn) | Nguyễn-Đức-An |
| Người bạn làm nghề gì. | Quân nhân |
| Nơi cư-ngụ | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Tên, họ cha | không nhớ |
| Tên, họ mẹ | Đặng-thị-Kính |
| Ngày chết | Ngày 30 tháng 4 năm 1963 |
| Nơi chết | 7/9 Hồng-Thập-Tự, Saigon I |

TRÍCH LỤC Y BỔN CHÁNH:

Saigon, ngày 02 tháng 05 năm 1963

Quận-Trưởng Quận Nhứt

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TÒA HÀNH CHÁNH
QUẬN-NHỨT
ĐÔ-THÀNH SAIGON

NGUYỄN-THÀNH-HƯƠNG

MIỄN LỆ-PHÍ
Để nộp Vào Hồ-Sơ
QUÂN-ĐỘI

7

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TƯ-PHÁP
Sở Tư-Pháp Trung-Phần
Tòa Sơ Thẩm Khánh-Hòa

Số 11722/TV/57
Ngày 31.10.1957
(1)

Lục sao y bản chính để tại Phòng Lục-Sự
Tòa Sơ-Thẩm Khánh-Hòa

# GIẤY THẾ VI KHAI-SINH

cho NGUYỄN - ĐỨC - AN

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy ngày ba mươi mốt tháng mười

Trước mặt chúng tôi là Phạm-Văn-Hiền Chánh-Án Tòa Sơ-Thẩm Khánh-Hòa, có Lục-Sự Phạm-hữu-Nhưng phụ tá,

## ĐÃ TRÌNH DIỆN

1.— Duong-quoc-Chung
2.— Nguyen-Hoa
3.— Pham-văn-Noan

Ba nhân chứng nói trên, sau khi nghe đọc các khoản trên đây và các điều 334-337 Hoàng-Việt Hình-Luật phạt tội ngụy chứng về việc hộ từ 3 tháng đến 1 năm tù hay phạt bạc từ 6.000$ đến 24.000$, đã tuyên thệ và chứng thật có biết :

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 01 tháng 10 năm 19..
TM.UBND Phường ...

NGUYỄN-ĐỨC-AN, sinh ngày mồng hai, tháng hai, năm một ngàn chín trăm ba mươi (02-02-1930) tại Thành-Phố HaNội. (B.V.) con Ông Nguyễn-văn-Giáp (c) và bà Nguyễn-thị-Tuất (chết).

Đinh Văn Lá

Và duyên cớ mà dương-sự không thể xin sao lục chứng-thư hộ-tịch được là vì bản chính đã bị thất lạc và sổ bộ bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến tranh.

Ký tên Phạm-văn-Hiền, Phạm-hữu-Nhưng, Duong-quoc-Chung, Nguyen-Hoa, Pham-văn-Noan

LỆ PHÍ 5$00

(1) — Mỗi khi xin trích lục nhớ ghi vào đơn số hiệu trên đây.

Trước bạ tại Nhatrang
ngày 19 tháng 11 năm 1957
Q 3 tờ 62 số 15/17
Chủ sự,
(ký tên và đóng dấu)

TRÍCH SAO Y BẢN CHÍNH
Nhatrang, ngày 15 tháng 7 năm 1969
Chánh Lục-sự,
CHÁNH-LỤC-SỰ
Đặng-hữu-Mô

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn: Phường 04

Thị xã, Quận: 10

Thành phố, Tỉnh: HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

# BẢN SAO

# CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 109

Quyển số 01

| | VỢ | CHỒNG |
|---|---|---|
| HỌ VÀ TÊN<br>Bí danh | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ | NGUYỄN ĐỨC AN |
| Sinh ngày tháng năm hay tuổi | 20 - 08 - 1946 | 02 - 02 - 1930 |
| Quê quán | THÁI BÌNH | HÀ NỘI |
| Nơi đăng ký thường trú | 249/11B/285 Bà Hạt<br>Phường 04<br>Quận 10 | 249/11B/285 Bà Hạt |
| Nghề nghiệp | Thợ May | Nhiếp ảnh Viên |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | KINH<br>VIỆT - NAM | |
| Số CMND hoặc hộ chiếu | 020770312 | |

*Đăng ký, ngày* 04 *tháng* 12 *năm* 1987

**TM/UBND** phường 04 **Ký tên đóng dấu**

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

P. Chủ-Tịch

( Đã ký và đóng dấu )

NGÔ THỊ DUNG.

**NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH**

*Ngày* 04 *tháng* 12 *năm* 1987

TM/UBND phường 04 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ủy viên thư ký

[illegible]

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ HOÀ-GIẢI
SAIGON

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số : 33620/HT Bình/IO

Ngày 31 tháng IO năm 1958

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 31 tháng IO hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Chánh-án Toà Hoà-Giải Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự.

PHẠM VĂN MẠNH phụ-tá

**ĐÃ TRÌNH DIỆN :**

1.— Ô. HOÀNG TÔN QUYỀN

2.— Bà. NGUYỄN THỊ CHẤT

3.— Ô. NGUYỄN VĂN HIỆP

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai quả quyết biết chắc

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ (NỮ)

sanh ngày 20.8.1946 tại Thái-Bình Bắc-Phần con của Ô. Bùi-xuân-Quỳnh và Hoàng-thị-Minh-Tuyết.

Và duyên cớ mà Bà Hoàng-thị-Minh-Tuyết không có thể xin sao-lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng để xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh nầy cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

*Ký tên không rõ,*

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 23 tháng 5 năm 1964

CHÁNH-LỤC-SỰ,

[illegible] NAM

**GIÁ TIỀN : 5$00**

*Embassy of the United States of America*

Bangkok, Thailand

REQUEST FOR DOCUMENTS

Date: 11 MAR 1987

Reference: File No. IV- 50768

Dear Sir/Madam:

BE SURE TO MARK ALL DOCUMENTS AND CORRESPONDENCE TO ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) WITH THE FILE NUMBER(S) LISTED ABOVE. ALWAYS ADVISE ODP AND THE U.S. POST OFFICE NEAREST TO YOUR RESIDENCE OF ANY ADDRESS CHANGES ON YOUR PART; ADVISE ODP ALSO OF ANY ADDRESS CHANGES BY YOUR RELATIVES IN VIETNAM.

Please send us the documents checked below in order to complete the file(s) referred to above. Do not send us documents other than those requested below.

[X] (1) One certified copy and an exact translation of the original birth certificate (<u>giay khai sinh</u>) of the relative in the United States, showing the names of his/her parents. (See Note B on page 4)

[X] (2) One certified copy and an exact translation of the original birth certificate(s) (<u>giay khai sinh</u>) of each relative in Vietnam listed below. (See Note B on page 4)

[X] (3) One certified copy and an exact translation of the original marriage certificate (<u>giay hon thu</u>) of each relative listed on this case who is married. (See Note B on page 4)

If any of the relatives in Vietnam were previously married, we need evidence that such marriages were lawfully ended. In support of this, we need one copy and an exact translation of the original death certificate of the previous spouse(s), or one copy and an exact translation of the original divorce decree, whichever is applicable. (See Note B on page 4)

[X] (4) Copies of pre-1975 Vietnamese Identity Cards (ID) (<u>the can cuoc</u>) of the relative in the U.S. and of the relatives in Vietnam who were born prior to 1960, as well as copies of the post-1975 cards.

/X/ (5) Photographs of the relatives in Vietnam for identification purposes. (See Note D on page 4)

/ / (6) Copy of the I-94 or I-551 (Green Card) of the relative in the U.S., in order for our office to establish the immigrant status of that person.

/ / (7) An original, notarized Affidvit of Relationship listing the relatives who you intend to sponsor.

/ / (8) If you entered the U.S. from Vietnam after 1975, please state the name of the country from which you entered. If you entered under the Orderly Departure Program please indicate case IV number.

/ / (9) If the relatives you are sponsoring worked for the U.S. government or U.S. organizations, please send copies of documents in support of that claim.

/ /(10) If the relatives you are sponsoring worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military, please send copies of documents in support of that claim.

/ /(11) If the relatives you are sponsoring had visited the U.S. and/or went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship, please send documents in support of that claim.

/ /(12) If the relatives you are sponsoring have been in re-education, please send a copy of the re-education camp release certificate.

/ /(13) Please advise us of the present whereabouts of ________________
________________________________________.

If she is still in Vietnam, we require a notarized statement of consent permitting your children to join you in the U.S.

/ /(14) Please advise us of the present whereabouts of ________________

________________________________________

________________________________________.

If you intend to sponsor him/her/them, please submit copies of the documents required by our office, i.e. birth certificate, Vietnamese I.D. Card, photo.

/X/(15) Please file a petition(s) (Form I-130) with the Immigration and Naturalization Service (INS) for the reason and person(s) listed on enclosed Form ODP-16 and submit the documents required by our office.

*Embassy of the United States of America*

Bangkok, Thailand

REQUEST FOR DOCUMENTS

Date: 11 MAR 1987

Reference: File No. IV- 50768

Dear Sir/Madam:

BE SURE TO MARK ALL DOCUMENTS AND CORRESPONDENCE TO ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) WITH THE FILE NUMBER(S) LISTED ABOVE. ALWAYS ADVISE ODP AND THE U.S. POST OFFICE NEAREST TO YOUR RESIDENCE OF ANY ADDRESS CHANGES ON YOUR PART; ADVISE ODP ALSO OF ANY ADDRESS CHANGES BY YOUR RELATIVES IN VIETNAM.

Please send us the documents checked below in order to complete the file(s) referred to above. Do not send us documents other than those requested below.

[X] (1) One certified copy and an exact translation of the original birth certificate (giay khai sinh) of the relative in the United States, showing the names of his/her parents. (See Note B on page 4)

[X] (2) One certified copy and an exact translation of the original birth certificate(s) (giay khai sinh) of each relative in Vietnam listed below. (See Note B on page 4)

[X] (3) One certified copy and an exact translation of the original marriage certificate (giay hon thu) of each relative listed on this case who is married. (See Note B on page 4)

If any of the relatives in Vietnam were previously married, we need evidence that such marriages were lawfully ended. In support of this, we need one copy and an exact translation of the original death certificate of the previous spouse(s), or one copy and an exact translation of the original divorce decree, whichever is applicable. (See Note B on page 4)

[X] (4) Copies of pre-1975 Vietnamese Identity Cards (ID) (the can cuoc) of the relative in the U.S. and of the relatives in Vietnam who were born prior to 1960, as well as copies of the post-1975 cards.

ODP-D (Document Request)
11/86

/X/ (5) Photographs of the relatives in Vietnam for identification purposes. (See Note D on page 4)

/ / (6) Copy of the I-94 or I-551 (Green Card) of the relative in the U.S., in order for our office to establish the immigrant status of that person.

/ / (7) An original, notarized Affidvit of Relationship listing the relatives who you intend to sponsor.

/ / (8) If you entered the U.S. from Vietnam after 1975, please state the name of the country from which you entered. If you entered under the Orderly Departure Program please indicate case IV number.

/ / (9) If the relatives you are sponsoring worked for the U.S. government or U.S. organizations, please send copies of documents in support of that claim.

/ /(10) If the relatives you are sponsoring worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military, please send copies of documents in support of that claim.

/ /(11) If the relatives you are sponsoring had visited the U.S. and/or went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship, please send documents in support of that claim.

/ /(12) If the relatives you are sponsoring have been in re-education, please send a copy of the re-education camp release certificate.

/ /(13) Please advise us of the present whereabouts of ________________

________________________________________.

If she is still in Vietnam, we require a notarized statement of consent permitting your children to join you in the U.S.

/ /(14) Please advise us of the present whereabouts of ________________

________________________________________

________________________________________.

If you intend to sponsor him/her/them, please submit copies of the documents required by our office, i.e. birth certificate, Vietnamese I.D. Card, photo.

/X/(15) Please file a petition(s) (Form I-130) with the Immigration and Naturalization Service (INS) for the reason and person(s) listed on enclosed Form ODP-16 and submit the documents required by our office.

HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH-TRI VIET-NAM P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA. 22205-0635

**INTAKE FORM** (Two Copies)
**MAU DON VE LY-LICH**
************

Hồ sơ bổ túc
Nguyễn Đức An

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN ĐỨC AN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH (Nam, noi sinh) : 02 - 02 - 1930 HÀ NỘI, VIETNAM
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): ____

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): ____ Married (Co lap gia dinh): ✓

ADDRESS IN VIETNAM (Dia chi tai Viet-Nam) : 443/21 LÊ VĂN SỸ, PHƯỜNG 22, QUẬN 3
Thành phố HỒ CHÍ MINH - VIỆT NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) ____

If Yes (Neu co): From (Tu): 15/06/75 To (Den): 12/04/82

PLACE OF RE-EDUCATION: CAMP (Trai tu): ____

PROFESSION (Nghe nghiep): ____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): ____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá BLH Quân Sự 2 bến
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): ____
Date (nam): ____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): 50768
No (Khong): ____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 443/21 Lê Văn Sỹ
Phường 22 - Quận 3 - thành phố Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYỄN THỊ THOA

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Sister

NAME & SIGNATURE: ____
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) ____

DATE: 1 - 20 - 88
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH-TRI VIET-NAM P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA. 22205-063

**INTAKE FORM** (Two Copies)
**MAU DON VE LY-LICH**
************

Hồ sơ bổ túc
Nguyễn Đức An

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN ĐỨC AN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH (Nam, noi sinh) : 02 - 02 - 1930 HÀ NỘI, [illegible] VIETNAM
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): ____

MARITAL STATUS (Tinh trang gia dinh): Single (Doc than): ____ Married (Co lap gia dinh): ✓

ADDRESS IN VIETNAM (Dia chi tai Viet-Nam) : 443/21 LÊ VĂN SỸ, PHƯỜNG 22, QUẬN 3
Thành phố Hồ Chí Minh - VIỆT NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) __

If Yes (Neu co): From (Tu): 15/06/75 To (Den): 12/04/82

PLACE OF RE-EDUCATION: CAMP (Trai tu) ____

PROFESSION (Nghe nghiep): ____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): ____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Thiếu tá BLH Quân sự 2 bên
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): ____
Date (nam): ____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): ____
No (Khong): ____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 0
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 443/21 Lê Văn Sỹ
Phường 22 - Quận 3 - thành phố Hồ Chí Minh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYỄN THỊ THOA

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Sister

NAME & SIGNATURE:
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) ____

DATE: 1 - 20 - 88
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

*Embassy of the United States of America*

Bangkok, Thailand

**REQUEST FOR DOCUMENTS** Date: 11 MAR 1987

Reference: File No. IV- 50768

Dear Sir/Madam:

BE SURE TO MARK ALL DOCUMENTS AND CORRESPONDENCE TO ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) WITH THE FILE NUMBER(S) LISTED ABOVE. ALWAYS ADVISE ODP AND THE U.S. POST OFFICE NEAREST TO YOUR RESIDENCE OF ANY ADDRESS CHANGES ON YOUR PART; ADVISE ODP ALSO OF ANY ADDRESS CHANGES BY YOUR RELATIVES IN VIETNAM.

Please send us the documents checked below in order to complete the file(s) referred to above. Do not send us documents other than those requested below.

[X] (1) One certified copy and an exact translation of the original birth certificate (giay khai sinh) of the relative in the United States, showing the names of his/her parents. (See Note B on page 4)

[X] (2) One certified copy and an exact translation of the original birth certificate(s) (giay khai sinh) of each relative in Vietnam listed below. (See Note B on page 4)

[X] (3) One certified copy and an exact translation of the original marriage certificate (giay hon thu) of each relative listed on this case who is married. (See Note B on page 4)

If any of the relatives in Vietnam were previously married, we need evidence that such marriages were lawfully ended. In support of this, we need one copy and an exact translation of the original death certificate of the previous spouse(s), or one copy and an exact translation of the original divorce decree, whichever is applicable. (See Note B on page 4)

[X] (4) Copies of pre-1975 Vietnamese Identity Cards (ID) (the can cuoc) of the relative in the U.S. and of the relatives in Vietnam who were born prior to 1960, as well as copies of the post-1975 cards.

X (5) Photographs of the relatives in Vietnam for identification purposes. (See Note D on page 4)

/ / (6) Copy of the I-94 or I-551 (Green Card) of the relative in the U.S., in order for our office to establish the immigrant status of that person.

/ / (7) An original, notarized Affidvit of Relationship listing the relatives who you intend to sponsor.

/ / (8) If you entered the U.S. from Vietnam after 1975, please state the name of the country from which you entered. If you entered under the Orderly Departure Program please indicate case IV number.

/ / (9) If the relatives you are sponsoring worked for the U.S. government or U.S. organizations, please send copies of documents in support of that claim.

/ /(10) If the relatives you are sponsoring worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military, please send copies of documents in support of that claim.

/ /(11) If the relatives you are sponsoring had visited the U.S. and/or went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship, please send documents in support of that claim.

/ /(12) If the relatives you are sponsoring have been in re-education, please send a copy of the re-education camp release certificate.

/ /(13) Please advise us of the present whereabouts of ____________________

____________________________________________________________.

If she is still in Vietnam, we require a notarized statement of consent permitting your children to join you in the U.S.

/ /(14) Please advise us of the present whereabouts of ____________________

____________________________________________________________

____________________________________________________________.

If you intend to sponsor him/her/them, please submit copies of the documents required by our office, i.e. birth certificate, Vietnamese I.D. Card, photo.

X (15) Please file a petition(s) (Form I-130) with the Immigration and Naturalization Service (INS) for the reason and person(s) listed on enclosed Form ODP-16 and submit the documents required by our office.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TÒA HÒA-GIẢI ĐÔ-THÀNH

SÀIGÒN

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục Sự Tòa Hòa Giải Saigon

Số 10.029/HT (1) NTT. 6

*Ngày* 12 *tháng* 9 *năm* 19 59 (1)

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN THỊ THOA

Năm một ngàn chín trăm 59 ngày 12 tháng 9 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Văn-Doanh, Chánh-Án Tòa Hòa-Giải Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự Phạm-Văn-Mạnh phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN

1.— Trần-Văn-Phú

2.— Huỳnh-Thị-Tuất

3.— Đỗ-Văn-Đáng

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ THOA (nữ)

sanh ngày 02-11-1924 tại Hà-Nội (Bắc-Phần), con của ông Nguyễn-Văn-Giáp (c) và bà Nguyễn-Thị-Tuất (c).

Và duyên-cớ mà đương sự không có thể xin sao-lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai sanh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

*Ký tên không rõ:*

Lục sao y

Saigon, ngày 19 tháng 10 năm 19 72

KT. Chánh Lục-Sự

(Con dấu: VIỆT-NAM CỘNG-HÒA — CHÁNH LỤC-SỰ — TÒA HÒA-GIẢI SAIGON)

PHẠM-THỊ-THU

GIÁ TIỀN: 5,00

(1) Chỉ tiết cần nhớ: mỗi khi xin cấp thâm bản sao.

"TRANSLATION"

Republic of Vietnam
MINISTRY OF JUSTICE
Judiciary Departmnet of
South Vietnam

SAIGON CONCILIATION COURT

EXTRACT FROM THE ORIGINAL ON FILE AT THE OFFICE OF THE COURT'S CLERK OF SAIGON CONCILIATION COURT

-----------

No. 10.029/HT
Dated : 09/12/1959

AFFIDAVIT SERVING IN LIEU OF BIRTH CERTIIFCATE

FOR NGUYEN THI THOA

In the year 1959 , on the 12th day of September, at 10:00
Before me, Nguyen Van Doanh President/Judge of Saigon Conciliatio Court, being in my office, 115 Nguyen Hue Blvd, assisted by the Clerk Pham Van Manh

PERSONALLY APPEARED:

1/ Tran Van Phu
2/ Huynh Thi Tuat
3/ Do Van Dang

The said witness, having first duly sworn, stated that they have decidedly known:

NGUYEN THI THOA (FEMALE)

WAS BORN ON 11/02/1924 AT HANOI (N. VIETNAM),

SHE IS DAUGHTER OF MR. NGUYEN VAN GIAP (deceased) & MRS. NGUYEN THI TUAT (d)

And the reason that the petitioner could not secure an Extract of birth certificate is
communication disconnected

As the said witness had certified the above-mentioned statements true and correct, I issued this Affidavit Serving In Lieu of Birth Certiifcate to the concerned party to be used pursuant to law, by virtue of the Decree issued on 11/17/1947, by the Prime Minister of the South Vietnam Provisional Government. Reading of the 363 and subsequent articles of the amended Penal Code punishing the false testimony in civil matte from 2 to 5 years of imprisonment and a fine from was done to the witnesses and the petitioner.

The above witnesses hereby set their hands with me and the Clerk after reading it over.

signature illegible

A TRUE COPY
Saigon, dated 19 October 1972
For The Chief of Court Clerk
s/s Pham Thi Thu

I, the undersigned, hereby certify that I have translated that attached document from the Vietnamese to English literally to the best of my knowledge and ability.

[signature]

DOCUMENT TRANSLATOR APPEARED BEFORE ME AND CERTIFIED THIS DOCUMENT ON THE 22nd DAY OF
.......May........ 1987
[signature]
NOTARY PUBLIC

OFFICIAL SEAL
RANG NGOC LE
NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
ORANGE COUNTY
My Comm. Expires Mar. 27, 19..

384-15.4.82

| BỘ NỘI VỤ<br>Trại Thủ Đức<br>Số 632/GRT<br>(15) | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc | Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27/11/1972. |
|---|---|---|

SHSID

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN ĐỨC AN

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Can tội : Thiếu Tá trưởng toán cửa khẩu, BIHQ.Sư Hai bến.

Bị bắt ngày 15/06/75 Án phạt : TTCT

Theo Quyết định, án văn số : ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3,TP.Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo :

- Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình (
  ( Nơi cư trú do Chính Quyền địa phương quy định)

Ngày 12 tháng 04 năm 1982

| Lăn tay ngón trỏ phải của: NGUYỄN ĐỨC AN danh bản số:<br>Lập tại:<br>(Đã lăn tay) | Họ tên,chữ ký người được cấp giấy<br>(Ký tên) | PHÓ GIÁM THỊ<br>(Đã ký tên,đóng dấu)<br>Thiếu tá PHAN HỮU PHÚC |
|---|---|---|

SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 22 tháng 5 năm 1985

TM.UBND P.22/Q3

Thanh

384-15.4.82

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632/GRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27/11/1972.

SHSLD

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN ĐỨC AN

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Can tội : Thiếu Tá trưởng toán cửa khẩu, BIHQ.Sư Hai bên.

Bị bắt ngày 15/06/75 Án phạt : TTCT

Theo Quyết định, án văn số : ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo :

- Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình (
  ( Nơi cư trú do Chính Quyền địa phương quy định)

Ngày 12 tháng 04 năm 1982

Lăn tay ngón trỏ phải
của: NGUYỄN ĐỨC AN
danh bản số:
Lập tại:
(Đã lăn tay)

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy
(Ký tên)

PHÓ GIÁM THỊ
(Đã ký tên, đóng dấu)
Thiếu tá PHAN HỮU PHÚC

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 22 tháng 5 năm 1982
TM.UBND P.22/Q3

Thanh

"TRANSLATION"

Republic of Vietnam
MINISTRY OF JUSTICE
Judiciary Departmnet of South Vietnam

SAIGON CONCILIATION COURT

EXTRACT FROM THE ORIGINAL ON FILE AT THE OFFICE OF THE COURT'S CLERK OF SAIGON CONCILIATION COURT

No. 10.029/HT
Dated : 09/12/1959

AFFIDAVIT SERVING IN LIEU OF BIRTH CERTIIFCATE

FOR NGUYEN THI THOA

In the year 1959 , on the 12th day of September, at 10:00
Before me, Nguyen Van Doanh President/Judge of Saigon Conciliation Court, being in my office, 115 Nguyen Hue Blvd, assisted by the Clerk Pham Van Manh

PERSONALLY APPEARED:

1/ Tran Van Phu
2/ Huynh Thi Tuat
3/ Do Van Dang

The said witness, having first duly sworn, stated that they have decidedly known:

NGUYEN THI THOA (FEMALE)

WAS BORN ON 11/02/1924 AT HANOI (N. VIETNAM),

SHE IS DAUGHTER OF MR. NGUYEN VAN GIAP (deceased) & MRS. NGUYEN THI TUAT (d)

And the reason that the petitioner could not secure an Extract of birth certificate is
communication disconnected

As the said witness had certified the above-mentioned statements true and correct, I issued this Affidavit Serving In Lieu of Birth Certiifcate to the concerned party to be used pursuant to law, by virtue of the Decree issued on 11/17/1947, by the Prime Minister of the South Vietnam Provisional Government. Reading of the 363 and subsequent articles of the amended Penal Code punishing the false-testimony in civil matter from 2 to 5 years of imprisonment and a fine from was done to the witnesses and the petitioner.

The above witnesses hereby set their hands with me and the Clerk after reading it over.

signature illegible

A TRUE COPY
Saigon, dated 19 October 1972
For The Chief of Court Clerk
s/s Pham Thi Thu

I, the undersigned, hereby certify that I have translated that attached document from the Vietnamese to English literally to the best of my knowledge and ability.

[signature]

DOCUMENT TRANSLATOR APPEARED BEFORE ME AND CERTIFIED THIS DOCUMENT ON THE 22nd DAY OF
May 1987
[signature]
NOTARY PUBLIC

OFFICIAL SEAL
RANG NGOC LE
NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
ORANGE COUNTY
My Comm. Expires May 27 ...

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TÒA HÒA-GIẢI ĐÔ-THÀNH SÀIGÒN

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục Sự Tòa Hòa Giải Saigon

Số 10.029/HT (1) NTT.6

*Ngày* 12 *tháng* 9 *năm* 19 59 (1)

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN THỊ THOA

Năm một ngàn chín trăm 59 ngày 12 tháng 9 hồi 10 giờ
Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Văn-Doanh, Chánh-Án Tòa Hòa-Giải Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự Phạm-Văn-Mạnh phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN

1.— Trần-Văn-Phú

2.— Huỳnh-Thị-Tuất

3.— Đỗ-Văn-Đáng

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai qủa quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ THOA (nữ)

sanh ngày 02-11-1924 tại Hà-Nội (Bắc-Phần), con của ông Nguyễn-Văn-Giáp (c) và bà Nguyễn-Thị-Tuất (c).

Và duyên-cớ mà đương sự không có thể xin sao-lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai sanh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

*Ký tên không rõ :*

Lục sao y

Saigon, ngày 19 tháng 10 năm 19 72

KT. Chánh Lục-Sự

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA — TÒA HÒA-GIẢI SAIGON — CHÁNH LỤC SỰ

PHẠM-THỊ-THU

GIÁ TIỀN : 5,00

(1) Chi tiết cần nhớ: mỗi khi xin cấp thêm bản sao.

# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:


IV # 50768
VEWL.# ____
I-171 : ____ Yes, x No

**POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM**
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM [redacted] NGUYỄN (Last) ĐỨC (Middle) AN (First)

   Current Address 443/21 Lê văn Sỹ, Phường 2, Quận 3 - Hồ chí Minh City

   Date of Birth 1930 Place of Birth HÀ NỘI, VIỆT NAM

   Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Thiếu tá trưởng toán cửa khẩu, BLH Quân sự 2 bên

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 15/06/75 To 12/04/82

3. SPONSOR'S NAME: NGUYỄN THỊ THOA (Name)

   ____ (Address & Telephone)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone | Relationship |
|---|---|
| Dang, Minh Nguyen | Niece |
| Nguyen, Anh Lan | Niece |
| | |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 1-20-88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ______________________________
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|---|---|---|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

______________________________

______________________________

6. ADDITIONAL INFORMATION :

384-15.4.82

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632/GRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu số 001-QLTG,
ban hành theo công
văn số 2565 ngày
27/11/1972.

SHSLD

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN ĐỨC AN

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Can tội : Thiếu Tá trưởng toán cửa khẩu, BIHQ.Sự Hai bên.

Bị bắt ngày 15/06/75 Án phạt : TTCT

Theo Quyết định, án văn số : ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3,TP.Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo :

- Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình (

( Nơi cư trú do Chính Quyền địa phương quy định)

Ngày 12 tháng 04 năm 1982

Lăn tay ngón trỏ phải
của: NGUYỄN ĐỨC AN
danh bản số:
Lập tại:
(Đã lăn tay)

Họ tên,chữ ký
người được cấp giấy
(Ký tên)

PHÓ GIÁM THỊ
(Đã ký tên,đóng dấu)
Thiếu tá PHAN HỮU PHÚC

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 21 tháng 5 năm 1982
TM.UBND P.22/Q3

384-15.4.82

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632/GRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27/11/1972.

SHSLD

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau dây :

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN ĐỨC AN

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Can tội : Thiếu Tá trưởng toán cửa khẩu, BLHQ.Sư Hai bến.
Bị bắt ngày 15/06/75 Án phạt : TTCT
Theo Quyết định, án văn số : ngày tháng năm của
Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng
Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng
Nay về cư trú tại : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3,TP.Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo :

- Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình (
  ( Nơi cư trú do Chính Quyền địa phương quy định)

Ngày 12 tháng 04 năm 1982

Lăn tay ngón trỏ phải
của: NGUYỄN ĐỨC AN
danh bản số:
Lập tại:
(Đã lăn tay)

Họ tên,chữ ký
người được cấp giấy
(Ký tên)

PHÓ GIÁM THỊ
(Đã ký tên,đóng dấu)
Thiếu tá PHAN HỮU PHÚC

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 22 tháng 5 năm 1982
TM.UBND P.22/Q3

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632/GRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

384-15.4.82
Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27/11/1972.

SHSLD

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN ĐỨC AN

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Can tội : Thiếu Tá trưởng toán của khẩu, BIHQ.Sự Hai bên.
Bị bắt ngày 15/06/75 Án phạt : TTCT
Theo Quyết định, án văn số : ngày tháng năm của
Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng
Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng
Nay về cư trú tại : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3,TP.Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo :

- Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình (
  ( Nơi cư trú do Chính Quyền địa phương quy định)

Ngày 12 tháng 04 năm 1982

| | | |
|---|---|---|
| Lăn tay ngón trỏ phải của: NGUYỄN ĐỨC AN danh bản số: Lập tại: (Đã lăn tay) | Họ tên,chữ ký người được cấp giấy (Ký tên) | PHÓ GIÁM THỊ (Đã ký tên,đóng dấu) Thiếu tá PHAN HỮU PHÚC |

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 22 tháng 5 năm 1982
TM.UBND.P.22/Q3

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632/GRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

384-15.4.82
Mẫu số 001-QLTG,
ban hành theo công văn số 2565 ngày 27/11/1972.

SHSID

# GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN ĐỨC AN

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.

Can tội : Thiếu Tá trưởng toán cửa khẩu, BIHQ.Sự Hai bên.
Bị bắt ngày 15/06/75 Án phạt : TTCT
Theo Quyết định, án văn số : ngày tháng năm của
Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng
Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng
Nay về cư trú tại : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3,TP.Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo :

- Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình (
  ( Nơi cư trú do Chính Quyền địa phương quy định)

Ngày 12 tháng 04 năm 1982

Lăn tay ngón trỏ phải
của: NGUYỄN ĐỨC AN
danh bản số:
Lập tại:
(Đã lăn tay)

Họ tên,chữ ký
người được cấp giấy
(Ký tên)

PHÓ GIÁM THỊ
(Đã ký tên,đóng dấu)
Thiếu tá PHAN HỮU PHÚC

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 21 tháng 5 năm 1982

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 632/GRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

384-15.4.82
Mẫu số 001-QLTG,
ban hành theo công
văn số 2565 ngày
27/11/1972.

SHSID

# G I Ấ Y   R A   T R Ạ I

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số 45 ngày 29 tháng 03 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN ĐỨC AN

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày tháng năm 1930

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh.
Can tội : Thiếu Tá trưởng toán cửa khẩu, BIHQ.Sự Hai bên.
Bị bắt ngày 15/06/75 Án phạt : TTCT
Theo Quyết định, án văn số : ngày tháng năm của
Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng
Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng
Nay về cư trú tại : 443/21 Nguyễn Văn Trỗi, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo :

- Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình (
( Nơi cư trú do Chính Quyền địa phương quy định)

Ngày 12 tháng 04 năm 1982

Lăn tay ngón trỏ phải
của : NGUYỄN ĐỨC AN
danh bản số :
Lập tại :
(Đã lăn tay)

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy
(Ký tên)

PHÓ GIÁM THỊ
(Đã ký tên, đóng dấu)
Thiếu tá PHAN HỮU PHÚC

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 14 tháng 5 năm 1982
TM.UBND P.22/Q3

*TP. Hồ chí Minh, ngày ....... tháng ....... năm 198 ...*

# THỂ THỨC GỞI TIỀN CHO THÂN NHÂN VIỆT KIỀU

(Thể thức này sẽ được áp dụng từ 01-10-1987)

## I. TỔ CHỨC :

A. *Ở Thành Phố Hồ Chí Minh :*

Công Ty COSEVINA — 102 Nguyễn Huệ — Quận I

B. *Ở nước ngoài :*

Tổng Công Ty FORTRADE FINANCE CORPORATION (gọi tắt F. F. C.)

*38 Chemin de Mornex 1001 Lausanne (Suisse)*

Điện thoại : (21) 23.81.74

Télex : 450 — 884 — FFC — CH

Téléfax : (21) 223302 (CASAA)

## II. THỂ THỨC GỞI TIỀN :

— Tiền được gởi đến Tổng Công ty «FORTRADE FINANCE CORPORATION» ở Lausannne với tên họ, địa chỉ người gởi cùng tên họ, tuổi và địa chỉ đầy đủ của người nhận, (số nhà, đường, Phường, Quận) ở TP. Hồ Chí Minh Việt Nam.

— Và có thể gởi tiền trực tiếp về các Ngân hàng sau đây :

1) SAN FRANCISCO :
Wells Fargo
International Banking Group
420 Montgomery Street
San Francisco (CA) 94163
A/C N°. 4 000 - 821.520
FORTRADE FINANCE Corporation (Lausanne)

2) MELBOURNE :
Anz Bank
388 Collins Street
Melbourne
A/C N°. 788830316
Fortrade Finance Corporation (Lausanne)

3) SYDNEY :
Anz Banking Group LTD
CNR Pitt Street Martin Place
A/C N°: 784227536
Fortrade Finance Corporation (Lausanne)

4) AUCKLAND (NEW ZEALAND)
Anz Banking Group LTD
CNR Queen Victoria Streets
A/C N°. 163.409 - 83
Fortrade Finance Corporation (Lausanne)

5) VANCOUVER (B. C.) (CANADA)
Bank of Montreal
Carral and Hastings
Commercial Bank unit 2
595 Burrard Street
Vancouver B. C.
A/C N°. 1176 - 109 Transit N°. 0004
Fortrade Finance Corporation (Lausanne)

6) EUROPE :
Do quy chế ngoại hối hiện hành tại Âu Châu, đề nghị gửi bằng International Money Order (I. M. O.) theo địa chỉ sau :
Union de Banques Suisses
1 Place Saint Francois
1002 - Lausanne (Suisse)
A/C N°. 300 - 260 - 01 . Q
Fortrade Finance Corporation (Lausanne)

7) ASEAN :
Banque Française du Commerce Extérieur
Shell Tower Unit 55 - 01
50 Raffles Place
Singapore
A/C N° : 009563
SINSAICO TRADING PTE LTD

Khi nhận được tiền Công Ty FFC sẽ thông báo bằng Telex về COSEVINA để gởi ngay thơ mời cho thân nhân Việt kiều biết ngày đến nhận tiền chuyển đổi ra đồng VN.

Hiện tỷ suất được phép chi trả là : theo tỷ giá quy định của Nhà nước, có khuyến khích.

Tỷ suất này sẽ được xét lại 3 tháng 1 lần và Việt kiều có thể được Công Ty FFC thông báo qua điện thoại.

Trường hợp số tiền lớn, người nhận tiền có thể đề nghị chi trả tại nhà.

Người nhận tiền sẽ ký 3 bản biên nhận (do COSEVINA thảo ra) :

— 1 bản COSEVINA giữ

— 2 bản khác sẽ được gởi bằng chuyến bay đặc biệt cho Công TY FFC. Công Ty này sẽ gởi 1 bản cho người đã gởi tiền cho thân nhân trong nước.

Thể thức này đảm bảo trả tiền cho thân nhân trong thời hạn tối đa 2 tuần lễ.

Chi phí mà Công Ty FFC được hưởng từ Ngân Hàng Lausanne tùy theo số lượng và nơi chuyển trả như sau :

- Từ 100 đến 300 USD : 8 USD
- Từ 301 đến 500 USD : 10 USD
- Từ 501 đến 1000 USD : 15 USD
- Từ 1001 trở lên : 20 USD

FROM Bùi thị Hoàng TRA
(Họ, tên, địa chỉ người gửi) 249/11B/285 Đg Bà Hạt (Q10
TP/HCM.

TP. HO CHI MINH 30.1.88 70000

VIET NAM 0770 đ

AIR MAIL
AEROGRAMME
PAR AVION

TO OPEN CUT HERE

TO Mrs NGUYEN VAN BE (THƠ)
(Họ, tên, địa chỉ người nhận) P.O. BOX 5435
ARLINGTON
VA. 22205 - 0635
COUNTRY OF DESTINATION (USA)

TO OPEN CUT HERE

BẾN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

«DO NOT WRITE IN THIS AREA»
FIRST FOLD HERE

Kg Chị Thơ, Ngày Tết sắp qua, N. mới gặp lại, gia đình tôi kính chúc chị cùng với tất cả như ý nguyện: Một Năm Mới Con Rồng: luôn luôn mạnh khoẻ, mọi về và gặp mọi sự như ý. — Tôi và anh Sáu ĐHN thường gặp nhau luôn, anh Sáu cũng nhớ tới chúc chị như những lời trên. Sau ngày 20.1.88 tôi sẽ gửi hồ sơ đang nhờ chị can thiệp cho cái L.O.I. Tôi, trước kia làm việc với anh Sáu. Tôi đã điều chỉnh khai sinh cho 2 con gái xong mới gửi sang chị được. Xin cám ơn chị trước. Anh Sáu hỏi rất nhiều về chị.

16.1.88.

Kính,
Võ Đức An

Saigon ngày 18/11/87.

Chị,

Thật ra tôi gọi chị bằng gì cũng được cả, bằng chị cũng được mà bằng cháu như lúc ở Saber cũng được phải không? Vì đã có lúc cả hai có thể cùng làm một chỗ nên tự nhiên tôi được đôn lên làm chú thôi phải không chị? Nhưng bây giờ là lúc phải gọi chị là chị rồi vì cuối cùng có lúc tôi với anh B. cùng ở một chỗ. Nói dài dòng là để nhắc lại mà chơi thôi;

Bây giờ thôi đi vào đề ngắn, giấy ít lắm mà thì giờ cũng quý lắm, sợ không kịp. Có mấy vấn đề cần [illegible] tay của chị. Tôi đã về Saigon ngày 9/9/87 vừa qua, lẽ ra phải viết cho chị ngay cho đủ mặt thủ giao tình, suy nghĩ mãi đến hôm nay mới viết cho chị được mặc dù vẫn có [illegible] chỉ của chị từ lâu. Thật ra tôi nghĩ rằng tùy thể cũng như thói [illegible] vô đều có bổn phận phải liên lạc với chị, hay ít ra tùy thể cũng phải biết lo cho tôi nếu thấy [illegible] chưa có dịp biết chị hay không có thì giờ đi trực tiếp khoe cho chị. Do đó tôi thấy không cần thiết phải viết cho chị thêm làm gì cho chị thêm bận tâm. Nhưng dù sao thì cũng phải viết cho chị thôi, ít nhất là một lần, để cám ơn chị, cái cám ơn chung về anh em chúng tôi, về tất cả những gì mà chị để lo lắng giúp chúng tôi trong những năm qua. Trong cái cám ơn chung tôi đã nhấn có cái cám ơn riêng của cá nhân tôi + với những tình cảm gia đình trong tình anh em, chị cháu, được gởi đến chị trong dịp được tiếp xúc với chị sau hơn 12 năm xa cách, dù là tiếp xúc qua thư từ như lần này. Ngoài ra, vì được nghe được tiếng nói của chị hôm nọ, mới sống chung nhất đợt trước gần đây, với anh em mới thấy được cái [illegible] và cái lo của tất cả các anh các chị, mà nhất là của chị cái riêng và cái đặc biệt của chị, và vì thế mà tôi phải viết thư cám ơn chị, cám ơn tất cả!

— Cá nhân tôi, tôi đã có LOI để ngày 22/1/1982 (IV A 090 – VEWLN 19.2[illegible]) nhưng tôi nghĩ là chưa xin, và không nên với xin xuất cảnh riêng lẻ để đoàn tụ gia đình (mặc dù vẫn nóng lòng muốn gặp mặt vợ con) phải vậy không chị? Một số đông anh em cũng tuần tự lấy với tôi đều như vậy, nhất là những người cùng về trong đợt tháng 9/87 như tôi. Do đó tôi muốn hỏi ý chị xem là tôi nghĩ như vậy có đúng hay sai? Tôi có gởi ngay giấy tờ ra qua ODP Bangkok để điều chỉnh lại địa chỉ cư trú hiện tại ngay tuần lễ sau khi về đến Saigon, nhưng chưa được trả lời. Vậy nếu còn thì giờ, khi nhận được thư này, chị hãy viết cho tôi để cho chúng tôi biết ý kiến của chị. Còn nếu không còn thì giờ thì chị hãy cho tôi tin 1 cái điện thoại ngắn gọn để cho chúng tôi ở đây hiểu ý chị, vì chúng tôi muốn cùng đi chung với nhau một [illegible] cho vui, có [illegible] chút cũng [illegible] gì. [illegible] 22 đường Phú Thọ – Quận 11 – T[illegible]

— Việc thứ hai là tôi muốn nhờ chị can thiệp giúp cho gia đình thằng cháu tôi, (vợ + 2 con 196[illegible] và 1971) trong số [illegible] quang chỉ; [illegible] ở [illegible]. Như chị đã biết gia đình tôi, cả các cháu tôi đều ở bên này, tôi thì không có ai hết, ngoại trừ các anh các chị bên vợ ở [illegible] Ca[illegible] cho nên [illegible] xem qua cũng tạm, còn khỏe mạnh như hôm nay, về được đây, viết thư được cho chị đây, thì đó cũng ơn của cả gia đình này, đó là muốn tôi đây đủ, nhất là mấy năm đầu là gia đình tôi chưa gởi tiền quà về được. Những năm gần đây, mặc dù bà xã có [illegible] nhiều

các con tôi cũng chỉ lo gì cho tôi được đầy ý, mặc dù vậy tôi vẫn được hưởng đầy đủ, trong tình thương yêu và trong sự [illegible] đầy đủ trong hoàn cảnh khó khăn của các trại cải tạo tại miền Bắc. Vật chất gửi đến đầy đủ tùy đời của những anh em cùng hoàn cảnh, nhưng tình thương yêu đến tôi là món rất cần thiết, là món [illegible] thần [illegible], [illegible] cho những người như chúng tôi chịu. Cuối cùng [illegible] gia đình [illegible], trong thời kỳ [illegible] của mọi người [illegible] tôi mới thấy rõ [illegible] chân thành của tình thương yêu này. Và tôi nói thật với chị, cũng nhờ [illegible] thấy cái ODP này. [illegible] kỳ [illegible], chuyện của tôi [illegible] đoạn chia cách của gia đình này, [illegible] cũng được tôi, [illegible] đây là gia đình thứ ba của tôi, gia đình ruột thịt của tôi.

Cháu [illegible] cháu tôi, con của người anh bạn [illegible] của tôi [illegible] Khúc Kim Ngoan, ([illegible] Ty Thanh Niên [illegible] cùng [illegible] với chị [illegible], ở 5091 [illegible] Huntington Beach Cal. 92649) đã [illegible] cùng với chị nó [illegible] chỉ vì con [illegible] ở đây, chỉ [illegible] cho tôi [illegible] con ở lại đây. [illegible] hoàn cảnh của gia đình này. Các giấy tờ cần thiết [illegible] chị Ngoan của nó [illegible], nhưng chưa có gì trong ODP cả. Hôm nay tôi nhờ chị can thiệp [illegible] giùm cho [illegible] người trong gia đình này, coi như là thân nhân của tôi cần đi theo tôi ([illegible], hoặc sau đó [illegible] gia đình [illegible] của tôi, cũng [illegible] tỵ nạn) thì mới [illegible] đặc biệt [illegible] của gia đình này [illegible]. Nhờ chị liên lạc với Ngoan cho nó, để [illegible] giấy tờ cần thiết và tôi cũng gửi theo đây 1 bản sao căn cước của vợ chồng CH ([illegible] khai sinh) và 1 bản sao tờ khai gia đình (để chị [illegible] việc cho [illegible] nó [illegible] cần). Có gì cần thêm, hay bổ túc giấy tờ gì, hoặc có [illegible] gì, xin chị cứ biên thơ giùm về ngay địa chỉ này (Nhà [illegible] CH, 72 đường Phú Thọ, Quận 11 - TP/HCM) Tất cả thư từ gì liên quan đến tôi hay chuyện đó chị nên để tên CH cho an toàn. Tôi đặt hết niềm tin ở chị, chị hãy giúp tôi cho tôi nhẹ bớt mối lo tinh thần. Cám ơn chị nhé.

- Thứ ba là chị check giùm cho vài người bạn sau đây xem hồ sơ đã có ở ODP chưa, tại sao chưa có LOI, có cần bổ túc giấy tờ gì không, và [illegible] cho họ.

x Nguyễn văn Luân (IV 43/10740) sinh 1923 Trung tá [illegible], về tháng 7/84 địa chỉ hiện tại: 203/221 Hoàng Văn Thụ / Tân Bình - TP/HCM

x Trần văn Tư (số danh bộ [illegible] 250980) sinh 12/8/1946 Thiếu úy [illegible] hồ sơ [illegible] Bangkok 2/1984 - Ra trại 9/9/1981 - Vợ: Hồ thị Bích Thủy sinh 7/20/1947 - chuyên viên [illegible] VGS [illegible] của Tiểu đoàn 79 Maintenance APO 96384 (từ 1966 - 1972) - Traffic agent G5 (72-74) (AIR AMERICA) địa chỉ hiện tại của 2 người: 302/4 Lê văn Sỹ / Quận 3 - TP/HCM -

x Nguyễn Đức An ([illegible] 53/300451) sinh 1930 - Thiếu tá Thủy quân [illegible] gia định/Ba [illegible] - về 12-4-82, đã gửi [illegible] cho ODP Bangkok từ tháng 6/82 (có [illegible]) - Gửi bổ túc 1 affidavit cho ODP Bangkok năm 1986, [illegible] năm 1985 - [illegible] 1987 - cho đến nay vẫn chưa có LOI - Xin liên lạc với địa chỉ của người chị là Bà Nguyễn Thị Thơm ở 10581 [illegible], Garden Grove Cal. 92643, hoặc Ng đức An, 349/11B/285, đường Bà Hạt, Q.10 - TP/HCM.

Rất mong tin chị,

Thân thương,

Nghe

- Kèm theo:
- 1 giấy ra trại
- 1 tờ khai gia đình (15 hộ khẩu)
- 1 căn cước + 1 ảnh (sinh nhật 87)

Nguyễn thị Thoa

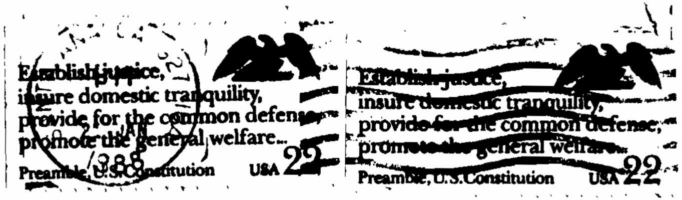


MS bổ túc

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-063

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn: Phường 04

Thị xã, Quận: 10

Thành phố, Tỉnh: HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

# BẢN SAO

# CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 109

Quyển số 01

| | VỢ | CHỒNG |
|---|---|---|
| HỌ VÀ TÊN<br>Bí danh | BÙI THỊ HOÀNG TRÀ | NGUYỄN ĐỨC AN |
| Sinh ngày tháng năm hay tuổi | 20 - 08 - 1946 | 02 - 02 - 1930 |
| Quê quán | THÁI BÌNH | HÀ NỘI |
| Nơi đăng ký thường trú | 249/11B/205 Đà Lạt<br>Phường 04<br>Quận 10 | 249/11B/205 Đà Lạt |
| Nghề nghiệp | Thợ May | Nhiếp ảnh Viên |
| Dân tộc<br>Quốc tịch | KINH<br>VIỆT NAM | |
| Số CMND hoặc hộ chiếu | 020770312 | |

Đăng ký, ngày 04 tháng 12 năm 1987

TM/UBND Phường 04 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

P. Chủ-Tịch

( Đã ký và đóng dấu )

NGÔ THỊ DUNG .

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 04 tháng 12 năm 1987

TM/UBND Phường 04 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ủy viên Thư ký

[signature]

... Hà ...

NAM-PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH-CHÁNH
QUẬN NHỨT

Số hiệu 157

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-TỬ

NĂM Một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)

Ấn quán Ng-trung-Thành - Saigon

| | |
|---|---|
| Tên, họ người chết . | Đặng-thị-Kính |
| Nghề nghiệp . . . . | nội trợ |
| Nơi cư-ngụ . . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Ngày sanh . . . . . | Năm 1935 |
| Nơi sanh . . . . . | Tại Ninh-Bình (Bắc-Việt) |
| Chưa vợ, có vợ hay góa bạn (Kể tên họ người bạn) | Nguyễn-Đức-An |
| Người bạn làm nghề gì. | Quân nhân |
| Nơi cư-ngụ . . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự |
| Tên, họ cha . . . . | không nhớ |
| Tên, họ mẹ . . . . | Đặng-thị-Kính |
| Ngày chết . . . . . | Ngày 30 tháng 4 năm 1963 |
| Nơi chết . . . . . . | 7/9 Hồng-Thập-Tự, Saigon I |

TRÍCH LỤC Y BỔN CHÁNH:

Saigon, ngày 02 tháng 05 năm 1963

Quận-Trưởng Quận Nhứt

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TÒA HÀNH CHÁNH
QUẬN-NHỨT
ĐÔ-THÀNH SAIGON

NGUYỄN-THÀNH-HƯỚNG

MIỄN LỆ-PHÍ
Để nộp vào Hồ-Sơ
QUÂN-ĐỘI

7

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TƯ-PHÁP

Sở Tư-Pháp Trung-Phần
Tòa Sơ Thẩm Khánh-Hòa

Số II722/TV/57
Ngày 31.10.1957
(1)

Lục sao y bản chính để tại Phòng Lục-Sự
Tòa Sơ-Thẩm Khánh-Hòa

GIẤY THẾ VÌ : KHAI-SINH

cho NGUYỄN - ĐỨC - AN

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy
ngày ba mươi mốt tháng mười

Trước mặt chúng tôi là Phạm-Văn-Hiền Chánh-Án Tòa Sơ-Thẩm Khánh-Hòa, có Lục-Sự Phạm-hữu-Nhưng phụ tá,

ĐÃ TRÌNH DIỆN

1.— Duong-quoc-Chung
2.— Nguyen-Hoa
3.— Pham-văn-Nỏan

Ba nhân chứng nói trên, sau khi nghe đọc các khoản trên đây và các điều 334-337 Hoàng-Việt Hình-Luật phạt tội ngụy chứng về việc hộ từ 3 tháng đến 1 năm tù hay phạt bạc từ 6.000$ đến 24.000$, đã tuyên thệ và chứng thật có biết :

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 07 tháng 10 năm 19..
TM.UBND Phường ...

NGUYỄN-ĐỨC-AN, sinh ngày mồng hai, tháng hai, năm một ngàn chín trăm ba mươi (02-02-1930) tại Thành-Phố HaNội. ...(B.V.) con Ông Nguyễn-văn-Giáp (c) và bà Nguyễn-thị-Tuất (chết).

... Lâ

Và duyên cớ mà đương-sự không thể xin sao lục chứng-thư hộ-tịch được là vì bản chính đã bị thất lạc và sổ bộ bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến tranh.

Ký tên Phạm-văn-Hiền, Phạm-hữu-Nhưng, Duong-quoc-Chun, Nguyen-Hoa, Pham-văn-Noan

LỆ PHÍ 5$00

(1) — Mỗi khi xin trích lục nhớ ghi vào đơn số hiệu trên đây.

Trước bạ tại Nhatrang
ngày 19 tháng II năm 1957
Q 3 tờ 62 số 15/I7
Chủ sự,
(ký tên và đóng dấu)

TRÍCH SAO Y BẢN CHÍNH

Nhatrang, ngày 15 tháng 7 năm 1969
Chánh Lục-sự,

CHÁNH-LỤC-SỰ

Đặng-hữu-Mô

9 P

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

**BỘ TƯ-PHÁP**

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

**TOÀ HOÀ-GIẢI**
**SAIGON**

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số : 33620/HT Bình/IO

*Ngày* 31 *tháng* IO *năm 19* 58

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 31 tháng IO hồi 8 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VAN DOANH Chánh-án Toà Hoà-Giải Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự.

PHẠM VĂN MẠNH phụ-tá

**ĐÃ TRÌNH DIỆN :**

1.— Ô. HOÀNG TÔN QUYÊN

2.— Bà. NGUYỄN THỊ CHẤT

3.— Ô. NGUYỄN VAN HIỆP

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai quả quyết biết chắc

BÙI THỊ HOÀNG TRÀ (NỮ)

sanh ngày 20.8.1946 tại Thái-Bình Bắc-Phần con của Ô. Bùi-xuân-Quỳnh và Hoàng-thị-Minh-Tuyết.

Và duyên cớ mà Bà Hoàng-thị-Minh-Tuyết không có thể xin sao-lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh nầy cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

*Ký tên không rõ,*

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 20 tháng 5 năm 19 64

CHÁNH-LỤC-SỰ,

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ LỤC-SỰ TOÀ HOÀ-GIẢI SAIGON

BÙI QUANG NAM

**GIÁ TIỀN : 5$00**

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ THÀNH SAIGON

*Quận:* 5

PHƯỜNG Hồng Bàng

Số hiệu: 375

MIEN PHI CONG VU

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

*Lập ngày* 10 *tháng* 01 *năm* 19 74

| | |
|---|---|
| Tên họ đứa trẻ. . . . | Bùi Nguyễn Hoàng Trang |
| Con trai hay con gái. . | Nữ |
| Ngày sanh . . . . . . . | ba tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn hồi 12G30 |
| Nơi sanh . . . . . . . | 128 Hùng Vương |
| Tên họ người cha. . . | -- |
| Tên họ người mẹ. . . | Bùi Thị Hoàng Trà : khai nhìn con ngày 6.2.1974 |
| Vợ chánh hay không có hôn-thú . . . . | -- |
| Tên họ người đứng khai . . . . | PHAN KHAC THIEU |

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 12 tháng 2 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,

PHƯỜNG HỒNG BÀNG ... SAIGON

TRẦN-VĂN-TÂM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Quận: IO

Phường Nhựt-Tảo

Số hiệu: 2I5

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SINH

Lập ngày 2I tháng 3 năm 19 75

MIỄN LỆ PHÍ

| | |
|---|---|
| Tên họ đứa trẻ. . . . | BÙI-HOÀNG-TRÂM. |
| Con trai hay con gái. . | NỮ |
| Ngày sanh. . . . . . . . . | Hai mươi tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm Hồi 09giờI5 |
| Nơi sanh . . . . . . . . . | 27I Vĩnh Viễn |
| Tên họ người cha. . . . . | // |
| Tên họ người mẹ. . . . | Bùi Thị Hoàng Trà(khai nhìn đứa nhỏ là con ngày 03-4-I975) |
| Vợ chánh hay không có hôn - thú. . . . . . . | // |
| Tên họ người đứng khai. . . . . . . . . | Mai Thị Đặng |

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 04 tháng 4 năm 19 75 C/IO

XLTV. Viên - Chức Hộ - Tịch,

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA PHƯỜNG NHỰT-TẢO ĐÔ THÀNH SAIGON

ĐẶNG-NGỌC-HÙNG
Phụ Tá Hành-Chánh

CONTROL

_____ Card
__X__ Doc.Request;Form 12/26/87
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
__X__ ODP/Date 8/88
_____ Membership;Letter